

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Ngồi ghế văn minh, vẫn thói man rợ !!!

Có thể nói từ cuối thế kỷ XIX trở đi, với bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền ngày 26-8-1789 của Cách mạng Pháp, nhân loại kể như đã bước lên một nấc tiến hóa mới, văn minh hơn, nhân bản hơn. Thế nhưng, với cái gọi là “Cách mạng Cộng sản” do Lénine rồi Staline chủ xướng từ năm 1917 tại Nga, biểu hiện qua những cuộc tàn sát man rợ mà nạn nhân -lên tới 20 triệu- chẳng những là người của chế độ cũ (đặc biệt cả gia đình sa hoàng Nicolas II) mà còn là lực lượng đối nghịch (phe Men-sê-vích), các nông dân không chịu vào hợp tác xã và các tôn giáo không chấp nhận vô thần (chủ yếu là Chính thống giáo); rồi qua việc xóa bỏ những di sản văn hóa trước đó (cụ thể là triệt hạ hàng trăm ngôi thánh đường, quét vôi trắng lên trên hàng ngàn bức bích họa vô giá của điện Kremlin...), với cuộc “cắt mạng” ấy, nhân loại như trở về lại con đường bán khai man rợ. Đến độ Đức Piô XI, Giáo chủ Công giáo, trong Thông điệp “Đấng Cứu chuộc thần linh” (Divini Redemptoris ra ngày 19-03-1937), đã phải viết về chế độ cộng sản bôn-sê-vích vô thần như sau : “*Nhiều dân tộc trọn vẹn đang có nguy cơ rơi vào lại sự man rợ còn khủng khiếp hơn này... Sự hủy diệt khủng khiếp này đã được thực hiện với một lòng căm thù, một sự man rợ, một tính tàn bạo mà người ta không tin là có thể trong thời đại chúng ta... Đó là những hoa trái của một hệ thống thiếu mọi hãm thắng bên trong. Một hãm thắng cần thiết cho con người xét cách cá nhân cũng như con người sống trong xã hội*” (Số 2, 21 và 22).

Đến khi Stalin thực hiện cái gọi là «cuộc giải phóng các nước Đông Âu» sau thế chiến II, khoác lên các dân tộc này một chế độ độc tài đảng trị chưa từng thấy, thì tầm mức tàn ác còn gia tăng gấp bội, đến độ Đức Hồng y Joseph Beran (1888-1969), Tổng giám mục thủ đô Prague của Tiệp Khắc, đã phải có lần nói : «*Những người cai quản chúng tôi là một lũ man rợ*». Sự man rợ cộng sản đạt đến đỉnh điểm tại Trung Quốc nơi cuộc Cách mạng Văn hóa vốn khởi sự từ 1966, chính năm Liên Hiệp Quốc ban hành 2 Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội (16-12-1966). Kéo dài đến 10 năm (1976), cuộc Cách mạng văn hóa này đã nâng tổng số nạn nhân bị chết bởi bàn tay Mao Trạch Đông lên 65 triệu người (theo Hắc thư chủ nghĩa CS), đó là chưa kể nó đã phá tan bao nhiêu kho tàng văn hóa của Trung quốc cổ mà cũng là của nhân loại, còn tạo thêm một lũ tiểu yêu Hồng vệ binh mất hết tất cả tính người.

Tại VN chúng ta, sự man rợ đã thấy ngay từ cuối thập niên 40, sau cuộc Cách mạng tháng 8 năm 1945, khi Hồ Chí Minh tiến hành cái gọi là cuộc «cải cách nông nghiệp long trời lở đất» (từ 1949 đến 1956), giết trực tiếp lẫn gián tiếp nửa triệu người Việt. Điển hình cho sự man rợ này là việc Hồ Chí Minh giết chết ân nhân của đảng, bà Cát Hanh Long (1952), còn Trường Chinh Đặng Xuân Khu thì đã đầu tó cả song thân của mình (cùng năm), khiến được khắc bia miệng ngàn đời: “*Đầu tó phụ mẫu, tôn thờ Mác-Lê, nhục áy đời ché thảng họ Đặng. Hãm hại sĩ nông, đảo điên văn hóa, tội kia sách chép đưa tên Khu*”. Rồi có lẽ bất chước «Mao Chủ tịch vĩ đại, người thầy không bao giờ sai lầm», chỉ một năm sau cuộc Cách mạng Văn hóa, Hồ Chí Minh đã tiến hành cuộc tàn sát Mậu Thân (1968) mà toàn thể dân Việt và nhân loại sắp kỷ niệm 40 năm với trái tim còn rỉ máu. Còn rỉ máu vì hàng trăm ngàn nạn nhân của cuộc thảm sát này -mãi cho tới hôm nay- chưa bao giờ nghe được một lời tạ lỗi và thấy được một cử chỉ sám hối từ phía các tay đồ tể là đảng CSVN. Chúng ta nói là hàng trăm ngàn người, vì ngoài con số 14.300 nạn nhân vô tội gồm tu sĩ, công chức, nhà giáo, nhà giáo, sinh viên, học sinh, dân thường ở miền Nam, còn phải kể đến 100.000 bộ đội miền Bắc (con số do chính CS đưa ra) đã bị nướng vào cuộc tàn sát dân tộc này, cuộc tàn sát man rợ nhất lịch sử đất nước mà người chủ xướng là Hồ Chí Minh và các lãnh đạo cao cấp trong đảng CS thời đó.

Trong cơn kiêu ngạo chiến thắng năm 1975, tự cho mình như tạo nên một khúc quặt cho văn minh thời đại, CS đặt ra cụm từ, tung ra khái niệm “Thế giới sau Việt Nam”!?! Thế nhưng sự man rợ của CS vẫn tiếp tục hoành hành, khiến gần một phần ba trong số ba trăm ngàn “tù cải tạo chế độ cũ” chết bỏ thây trong rừng sâu, gần 2 triệu người phải bỏ nước ra ngoại quốc và từng ấy phải bỏ mạng trên biển cả khi trốn chạy chế độ, gần 3 triệu người miền Nam đang ở thành phố bị buộc phải bỏ nhà cửa -để nhường lại cho cán bộ- mà lên vùng kinh tế mới nước độc ma thiêng... chính giữa khi VN được gia nhập một tổ chức biểu tượng cho văn minh và nhân quyền là Liên Hiệp Quốc ngày 20-09-1977. Chưa đầy 2 năm sau, ngày 7-1-1979, tân thành viên này xâm lăng Campuchia, tự cho là thực hiện “nghĩa vụ quốc tế” (nghĩa vụ này có trong hiến chương LHQ không nhỉ?). Sự man rợ còn thể hiện trong cả một nền cai trị lấy lừa gạt và đàn áp làm phương sách, lấy việc tước bỏ mọi thứ nhân quyền cơ bản làm chủ trương, khiến cả 80 triệu đồng bào rên siết trong nhà tù lớn là nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa VN, kể cả từ khi đảng và nhà nước tỏ ra hòa mình với thế giới văn minh bằng cách thò tay ký vào hai Công ước Quốc tế về các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa nói trên ngày 24-09-1982.

Chỉ 3 năm sau động thái “văn minh hóa” này, tức lúc khởi sự cuộc đổi mới về kinh tế, CS bắt đầu cướp đất nông dân, cướp nhà thị dân, cướp lương lao dân và cướp nơi thờ tự của giáo dân để gọi là “phát triển”, “xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”!! Đất nước bắt đầu làm quen với tư bản chủ nghĩa, nhưng là thứ tư bản chủ nghĩa rừng rú, chỉ có mục đích đồ đầy túi giới tư bản trắng nước ngoài và giới tư bản đồ nội địa. Nó đã làm bùng lên nhiều cuộc đấu tranh quyết liệt, như vụ nông dân đồng bằng sông Cửu Long kéo lên Sài Gòn năm 1988; dân chúng vùng Thanh Nghệ Tĩnh liên tục phản kháng những năm 90; nhân dân vùng Xuân Lộc (Đồng Nai) đứng dậy năm 1997; nông dân vùng Thọ Đà (Hà Tây), Kim Nỗ (Hà Nội) đánh nhau với công an để bảo vệ ruộng đất năm 1996 và 1998. Nhất là cuộc biểu tình của hàng ngàn nông dân Thái Bình diễn ra cuối năm 1996 rồi biến thành cuộc nổi dậy năm 1997, mà sau đó đã bị đàn áp một cách man rợ (CS nhờ →

**TRONG
SỐ NÀY**



- Trg 01 ▶ **Ngôi ghé văn minh, văn thói man rợ !!!**
- Trg 03 ▶ **Các Ls Ng. Văn Đài và L.T. C. Nhân ra tòa phúc thẩm -Ls Nguyễn Hữu Thống**
- Trg 07 ▶ **Kháng thư phản đối CSVN đàn áp các tiếng nói đấu... -Liên minh DCNQVN**
- Trg 09 ▶ **Kháng thư 17 phản đối CS đàn áp các nhà đấu tranh -Khối 8406**
- Trg 11 ▶ **Ước thư số 1 về phát ngôn viên Lê Thị Công Nhân -Đàng Thăng Tiền VN**
- Trg 12 ▶ **Vừa tôn vinh Đức Phật, vừa đàn áp các Phật tử là.... -TCBC tại Bamako**
- Trg 14 ▶ **Thông báo về 6 Mục sư-Tđ H. thánh Plei Boong Guai -Hiệp hội TCTLCDTVN**
- Trg 16 ▶ **Phản kháng CS đập phá Nhà thờ Sông Mao -Tòa Giám mục Phan Thiết**
- Trg 17 ▶ **Các luật sư nhân quyền -Ngô Nhân Dụng**
- Trg 18 ▶ **Đôi điều suy nghĩ nhân ngày "Nhà giáo Việt Nam" -Lê Đạo**
- Trg 20 ▶ **Dán nhãn Khủng bố! -Nguyễn Việt Ân**
- Trg 21 ▶ **Từ Độc tài đến Dân chủ -Gene Sharp**
- Trg 23 ▶ **Hồ Chí Minh và sự du nhập chủ nghĩa CS vào VN -Minh Võ**
- Trg 27 ▶ **Cuộc thăm sát Mậu Thân (1968-2008) tại Huế -Gs Nguyễn Lý Tưởng**
- Trg 29 ▶ **Dân oan tố cáo Thứ trưởng Công an ba xạo! -Nhóm PV đấu tranh vì CL**
- Trg 32 ▶ **Bằng một con đường khác + Hãy cho tôi (thơ) -Ng. X. Nghĩa+Bảo Thắng**
- Tin tức ▶ **Rải rác**

CHÚC MỪNG 3 THÀNH VIÊN KHỐI 8406 ĐOẠT GIẢI NHÂN QUYỀN VN 2007: HOÀNG MINH CHÍNH+NGUYỄN VĂN ĐÀI+LÊ THỊ CÔNG NHÂN

...thường phạm giết các thủ lĩnh đấu tranh bị bỏ tù). Tiếp đến là cuộc nổi dậy của người Thượng Tây Nguyên năm 2001 rồi 2004 vì bị cướp hết đất đai, nguồn sống.

Giàu có lên, cán bộ đảng viên CS bắt đầu học làm sang: gởi quý tử đi du học nước ngoài, xây những biệt thự tư dinh sang trọng, sắm những vật dụng đắt tiền hay ăn xài hưởng thụ với những kiểu cách mà dân ngoại quốc cũng phải là lười. Thậm chí còn tỏ ra có tinh thần tôn giáo qua hành hương những miếu thánh đền thiêng, xi nục cúng bái từ tư gia đến công sở... Nhưng giàu có lên đa phần đều do tham nhũng bóc lột, tiếp thu không phải tinh túy mà là cặn bã của xã hội văn minh (điển hình qua vụ Hoàng Thùy Linh và Vũ Hoàng Việt), lễ lạy cúng bái chỉ vì động cơ trục lợi: mong thăng quan tiến chức, thoát bàn tay luật pháp, khỏi dính sida lúc chơi bời... Sau khi đã bị phá hủy hay bỏ phế mấy chục năm trời, nhiều cơ sở văn hóa được tôn tạo; sau khi đã bị xem thường hay sắp sửa biến mất, nhiều loại hình văn hóa được khôi phục, nhưng với mục đích lợi nhuận là chính. Nền giáo dục xã hội chủ nghĩa tự vỗ ngực là ưu việt nhưng chỉ thấy tinh man rợ đầy tràn: thầy đánh trò, hiếp trò, khai thác trò, giao trò cho công an dân quân... trò coi thầy như kẻ bán chữ và coi trường học như chốn kinh doanh không hơn không kém...

Sau khi gia nhập Tổ chức Thương Mại Toàn Cầu ngày 07-11-2006, tức là đi vào thị trường buôn bán quốc tế với những luật lệ công bằng, sòng phẳng, minh bạch, CS vẫn tiếp tục cướp đất nông dân, cướp nhà thị dân và bóc lột công nhân lao động, vẫn tiếp tục cầm giữ tài sản đã "mượn" của các tôn giáo, vẫn tiếp tục đàn áp những cuộc khiếu kiện đòi trả đất và những cuộc đình công đòi tăng lương, để gọi là "tạo cho đầu tư ngoại quốc một môi trường thuận lợi". Song song đó, CS đàn áp khốc liệt tất cả những ai bênh vực nhân dân, đòi quyền cho đồng bào và cho tôn giáo, cụ thể và nổi bật là giam giữ rồi xét xử bất công Im Nguyễn Văn Lý, Is Nguyễn Văn Đài, Is Lê Thị Công Nhân, sách nhiễu đầu tố hóa thượng Quảng Độ, thượng tọa Không Tánh, mục sư Nguyễn Hồng Quang, Im Phan Văn Lợi...

Sau khi trở nên Thành viên Bất Thường trực của Hội đồng Bảo an LHQ hôm 16-10-2007, tức là ngồi vào ghế văn minh, đi bảo vệ an ninh toàn cầu với những tiêu chuẩn quốc tế về tự do, nhân quyền, dân chủ, CSVN lại tiếp tục trò man rợ cũ là bảo vệ an ninh nội địa bằng gia tăng sự phối hợp giữa công an và côn đồ, giữ gìn pháp chế xã hội chủ nghĩa bằng cách đàn áp mọi tiếng nói đối kháng, bằng cách tổ chức các phiên tòa chính trị (đôi lúc cả các phiên tòa hình sự) theo kiểu luật rừng. Đang khi đó thì các lãnh đạo CS hứa hẹn đủ điều với quốc tế, nào là "VN sẽ quán triệt tôn chỉ, mục đích và các nguyên tắc đề ra trong Hiến chương LHQ... sẽ làm tốt trọng trách Ủy viên không thường trực HĐBA, xứng đáng với sự tin nhiệm của cộng đồng quốc tế", nào là "VN không hề đàn áp những người bất đồng chính kiến, trái lại mọi công dân đều được tự do phát biểu" vân vân và vân vân. Thế nhưng, trong và ngoài phiên tòa phúc thẩm hôm 27-11 mới rồi, xử 2 luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân, với những trò áp dụng khoản luật vi hiến (điều 88 Bộ luật hình sự), cái chà cối hay ngậm hột thị, cướp thời gian của luật sư, vu khống các bị cáo, chọn lọc thành phần cử tọa..., với những trò ngăn chặn thân nhân kẻ bị xử, bắt biệt tịch các nhân chứng, chặn đường hay hành hung những người ủng hộ... làm một cách ngang nhiên giữa thanh thiên bạch nhật, trước đôi mắt của nhân dân và quốc tế... Mới đây nhất là vụ giam giữ những nhà hoạt động dân chủ bất bạo động từ nước ngoài về, còn vu khống họ là khủng bố qua việc nhét súng vào hành lý của một Việt kiều thăm quê... Tất cả một lần nữa cho thấy dù đã ngồi vào ghế văn minh, CSVN vẫn cứ thói man rợ. Thật ra, qua cả một lịch sử dài của các đảng và các chế độ CS, CS đâu có gì là văn hóa, đâu có gì là văn minh, đâu có gì là quân tử !!!

BAN BIÊN TẬP



Thân tượng (Babui – Danchimviet.com)

Các Luật sư Nguyễn Văn Đài và L. T. Công Nhân ra tòa phúc thẩm

LS Nguyễn Hữu Thống

Theo bản cáo trạng, các Luật Sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân bị truy tố ra Tòa Án Nhân Dân Thành Phố Hà Nội về tội tuyên truyền chống Nhà Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam chiếu Điều 88 Khoản 1 Điểm (a) và (c) Hình Luật mà hình phạt có thể đến 12 năm tù.

Các Luật Sư bị trách cứ đã có những hành vi phỉ báng chính quyền và chống Nhà Nước bằng tuyên truyền xuyên tạc, và tàng trữ, phát hành các tài liệu có nội dung chống Nhà Nước CHXHCNVN.

Điều 88 Khoản 1 Điểm (b) kết án tội "dùng chiến tranh tâm lý để tuyên truyền gây hoang mang trong nhân dân". Đây là một tội lỗi thời, tàn tích của thời chiến tranh lạnh. Người Cộng Sản thường làm lẫn luật pháp với chính trị. Họ đã sáng chế ra những tội danh giả tạo phi pháp lý như phản động hay phản cách mạng, địa chủ hay cường hào ác bá, xét lại chống Đảng hay biệt kích văn nghệ v.v... Đối với họ, chính trị là thống soái và luật pháp là công cụ. Bộ Luật Hình Sự 1985 trong Lời Nói Đầu cũng xác nhận điều đó: "*Trong hệ thống pháp luật của nước CHXHCNVN, luật hình sự là một công cụ sắc bén của Nhà Nước Chuyên Chính Vô Sản để bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, đấu tranh góp phần xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội*".

Trong chiều hướng đó Quốc Hội đã ban hành những đạo luật hình sự vi hiến quy định những tội trạng bịa đặt giả tạo và cưỡng ép lõ bịch với những yếu tố cấu thành tội trạng hết sức bao quát và mơ hồ, như các tội tuyên truyền chống nhà nước, tuyên truyền chống chế độ, lợi dụng quyền tự do dân chủ, phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia, phá hoại chính sách đoàn kết quốc tế, gián điệp, hoạt động nhằm lật đổ chính quyền (phản nghịch) v.v... Nếu Hình Luật Hoa Kỳ cũng quy định những tội bịa đặt giả tạo và cưỡng ép lõ bịch tương tự như vậy, thì ngày nay rất nhiều ứng cử viên thuộc Đảng Dân Chủ đối lập sẽ có thể bị truy tố và kết án về các tội tuyên truyền chống nhà nước, phỉ báng chính phủ, phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia, lợi dụng quyền tự do dân chủ, và đặc biệt là tội hoạt

động nhằm lật đổ chính quyền vào tháng 11 năm tới.

Những yếu tố cấu thành tội "tuyên truyền chống nhà nước", như tuyên truyền xuyên tạc, nói xấu hay phỉ báng chính quyền, lưu trữ phát hành các tài liệu chống chính phủ cũng có thể dùng để kết tội "phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia" của Điều 87 Hình Luật mà hình phạt có thể đến 15 năm tù. Vì tuyên truyền xuyên tạc, phỉ báng chính quyền hay lưu trữ phát hành các tài liệu chống nhà nước cũng có thể được tòa án nhân dân coi là những hành vi cố ý gây chia rẽ giữa nhân dân và chính quyền, giữa các giáo dân và chính quyền, là những yếu tố cấu thành tội "phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia" của Điều 87.

Từ thập niên 1970, nhà cầm quyền Cộng Sản đã bắt giam tại các trại cải tạo mà không xét xử những người đối kháng có những hành vi bị coi là tuyên truyền chống chế độ như Linh Mục Nguyễn Văn Lý, Bác Sĩ Nguyễn Đan Quế, Giáo Sư Đoàn Viết Hoạt hay Luật Sư Trần Danh San.

Từ thập niên 1980, họ đã dùng tòa án để truy tố cũng về tội tuyên truyền chống chế độ, và đã kết án 3 người con của cô Luật Sư Trần Văn Tuyên là Trần Vọng Quốc, Trần Tử Thanh và Trần Tử Huyền năm 1988. Sau đó là Luật Sư Đoàn Thanh Liêm bị kết án năm 1992.

Ngoài ra năm 1996, Lê Hồng Hà, Hà Sĩ Phu và Nguyễn Kiến Giang cũng đã công khai phủ nhận chế độ vô sản chuyên chính, nhưng đã bị kết án về một tội danh cường ép là "tiết lộ bí mật nhà nước" thay vì tội tuyên truyền chống chế độ. Đồng thời tòa án còn truy tố và kết án về tội phản nghịch hay hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân Bác Sĩ Nguyễn Đan Quế (1991), Giáo Sư Đoàn Viết Hoạt (1993), và Giáo Sư Nguyễn Đình Huy (1995).

Cũng trong thời gian này, họ đã truy tố về tội phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia, và năm 1995 đã kết án Hòa Thượng Thích Quảng Độ, và Giáo Sư Hoàng Minh Chính. Trước đó, năm 1983, Linh Mục Nguyễn Văn Lý cũng bị truy tố và kết án 10 năm tù về tội này.

Trong thập niên 2000, sau vụ đại khủng bố 11-9-2001, họ đã lợi dụng thời cơ leo thang khủng bố. Trong những năm 2002 và 2003 họ đã truy tố về tội gián điệp, để kết án Nguyễn Khắc Toàn, Phạm Hồng Sơn và Nguyễn Vũ Bình. Đồng thời họ cũng truy tố và kết án Phạm Quế Dương, Trần Khuê, Trần Dũng Tiến, Nguyễn Đan Quế và 3 người cháu của Linh Mục Nguyễn Văn Lý là Nguyễn Vũ Việt, Nguyễn Trực Cường và Nguyễn Thị Hoa về tội lợi dụng quyền tự do dân chủ trong những năm 2003 và 2004.

Tháng 11- 2004, thay vì tội phá hoại chính sách đoàn kết tôn giáo, họ đã truy tố và kết án Mục Sư Nguyễn Hồng Quang về tội chống người thi hành công vụ.

Trong những năm 2005 và 2006, họ đã yêu cầu Tòa Án Thái Lan truyền dẫn độ Lý Tổng về Việt Nam, vì đã rải truyền đơn chống chính phủ tại Sài Gòn, để trả lời về tội xâm phạm an ninh lãnh thổ quốc gia thay vì tội xâm phạm biên giới quốc gia. Ngày 2-4- 2007 Tòa Phúc Thẩm Bangkok đã hủy án sơ thẩm và bác đơn xin dẫn độ của nhà cầm quyền Hà Nội.

Trước đó, ngày 30 tháng 3, Tòa Án Thừa Thiên-Huế đã kết án Linh Mục Nguyễn Văn Lý và các đồng phạm Nguyễn Phong và Nguyễn Bình Thành về tội tuyên truyền chống nhà nước. Năm 2002 Lê Chí Quang cũng bị kết án về tội này.

Thời gian này, ngoài 2 Luật Sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân, còn có 3 luật sư khác cũng bị bắt giữ điều tra hay truy tố kết án là các Luật Sư Trần Quốc Hiền, Nguyễn Bắc Truyền và Nguyễn Thị Thùy Trang. Dưới áp lực quốc tế, các Luật Sư Lê Quốc Quân và Bùi Kim Thành đã được trả tự do.

Trái với dư luận thông thường, đây không phải là chiến dịch nhằm tước đoạt quyền biện hộ của luật sư trước tòa án. Vì tòa án nhân dân đâu có đếm xỉa đến lời biện hộ của luật sư ! Lý do là vì các luật sư có tinh thần độc lập nên không ưa chuyên chính. Họ sớm có ý thức nhân quyền, am hiểu Luật Quốc Tế Nhân Quyền nên tha thiết với công cuộc đấu tranh đòi Tự Do, Dân Chủ, Công Lý và Nhân Quyền.

VỀ MẶT TỘI TRẠNG.

Tuyên truyền chống chế độ hay tuyên truyền chống Nhà Nước là những tội giả tạo bịa đặt không tìm thấy trong bất cứ bộ hình luật nào của các quốc gia văn minh trên thế giới. Vì tuyên truyền chỉ là việc hành sử quyền tự do tư tưởng và tự do phát

biểu quan điểm đã được luật pháp quốc gia và công pháp quốc tế thừa nhận.

Từ giữa Thế kỷ 19 khi Các-Mác công bố bản Tuyên Ngôn Đảng Cộng Sản kêu gọi vô sản toàn thế giới đứng lên đấu tranh vô trang lật đổ chế độ tư bản, ông ta cũng không bị Tòa Án Luân Đôn truy tố về tội tuyên truyền chống chế độ tư bản. Và từ hơn một thế kỷ rưỡi nay, các quốc gia văn minh cũng không truy tố các môn đệ của Mác về tội này.

Từ thập niên 1990, với cuộc Cách Mạng Dân Chủ tại Đông Âu và Liên Xô, chế độ xã hội chủ nghĩa giả tạo đã bị vứt vào thùng rác lịch sử. Để củng cố chính quyền, Đảng Cộng Sản Việt Nam đã giao hoạt thay đổi tội danh, từ tuyên truyền chống chế độ (Điều 82 cũ) thành tuyên truyền chống nhà nước (Điều 88).

Chiếu Điều 15 Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị “không ai có thể bị kết án về một tội hình sự do những điều mình đã làm, nếu những điều ấy không cấu thành tội hình sự chiếu luật pháp quốc gia hay luật pháp quốc tế, luật pháp quốc tế là những nguyên tắc luật pháp tổng quát được thừa nhận bởi cộng đồng các quốc gia” (như những nguyên tắc trong Luật Quốc Tế Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc).

Năm 1982, Việt Nam đã ký kết tham gia Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị. Chiếu Điều 2 Công Ước, các quốc gia hội viên tham gia Công Ước cam kết sẽ tôn trọng và bảo đảm thực thi những quyền tự do cơ bản đã được thừa nhận trong Công Ước cho tất cả mọi người sống trong lãnh thổ quốc gia. Trong trường hợp những quyền tự do ghi trong Công Ước này chưa được quy định thành văn trong luật pháp và hiến pháp quốc gia, các quốc gia hội viên ký kết hay tham gia Công Ước có nghĩa vụ phải ban hành các đạo luật bổ túc theo tinh thần và bản văn các điều khoản nhân quyền của Công Ước để các quyền này được thực sự thi hành.

Theo Điều 2 Hiến Pháp “Nhà Nước thuộc về Nhân Dân, do Nhân Dân và vì Nhân Dân. Tất cả quyền lực Nhà Nước thuộc về Nhân Dân”. Điều 21 Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền cũng quy định như vậy: “Ý nguyện của Nhân Dân là căn bản của quyền lực Nhà Nước”.

Vì Nhà Nước thuộc về Nhân Dân, nên chỉ có Nhân Dân mới có quyền lãnh đạo Nhà Nước, Đảng Cộng Sản không có quyền ghi Điều 4 Hiến Pháp dành độc quyền lãnh đạo cho Đảng Cộng Sản. Như vậy Điều 4 Hiến Pháp

hiển nhiên vi hiến. Không ai có thể truy tố các bị cáo căn cứ vào một điều luật vi hiến.

VỀ CÁC YẾU TỐ CẤU THÀNH TỘI TRẠNG

Điều 88 Hình Luật quy định tội tuyên truyền chống nhà nước với những yếu tố cấu thành tội trạng như tuyên truyền xuyên tạc, phỉ báng chính quyền, tàng trữ và phát hành các tài liệu có nội dung chống Nhà Nước.

Như đã trình bày, tuyên truyền không phải là một tội hình sự dù là tuyên truyền chống chính phủ hay chống Nhà Nước. Đây chỉ là việc hành sử quyền tự do tư tưởng, tự do phát biểu và quyền đối kháng bạo quyền. Những quyền này đã được nhân loại văn minh đề xướng và thực thi từ nhiều thế kỷ nay.

Trong những cuộc vận động tuyền cử, muốn hành sử quyền tham gia chính quyền, các ứng cử viên đối lập có quyền tự do phát biểu, tuyền truyền, phê bình, chỉ trích hay lên án chính sách của Đảng cầm quyền. Và quốc dân sẽ là người trọng tài để phán xét xem những lời phê bình chỉ trích này có xác đáng không. Nếu sự trình bày có chứa đựng những sự thật chính trị và xã hội, cử tri có quyền quyết định thay thế chính quyền cũ bằng một chính quyền mới đủ khả năng và thiện chí để đáp ứng những nguyện vọng và nhu cầu của nhân dân trong giai đoạn mới.

Như vậy tuyền truyền chống chính phủ và lên án nhà nước độc tài tham nhũng, bất công hay bất lực là những hành vi chính trị cần thiết trong một chế độ dân chủ pháp trị. Những hành vi này không cấu thành tội hình sự.

Theo luật pháp phổ thông, tòa án không cấm phổ biến những tài liệu cổ võ lý thuyết cộng sản chủ trương lật đổ chế độ dân chủ tư sản để thiết lập chế độ độc tài vô sản. Vì tòa cho đó chỉ là việc hành sử quyền tự do phát biểu để tuyền bá những lý thuyết chủ nghĩa về mặt trừu tượng (abstract doctrine). Chỉ khi nào hô hào lật đổ chính phủ bằng vô trang với tập hợp vô trang và khởi sự hành động vô trang gây nguy hiểm rõ rệt trước mắt cho an ninh quốc gia thì các đương sự mới có thể bị truy tố ra tòa. Không phải về tội tuyền truyền chống nhà nước, mà về tội phản nghịch. Tiêu chuẩn là phải có yếu tố khởi sự hành động vô trang gây nguy hiểm rõ rệt trước mắt thì tội trạng mới cấu thành. Nếu chỉ bằng lời nói hay bài viết để tuyền truyền, phê bình, chỉ trích hay lên án chính quyền, thì chỉ là việc hành sử hợp pháp quyền tự do tư

tưởng, tự do phát biểu và quyền đối kháng. Nếu những quyền này bị luật pháp ngăn cấm và chế tài thì không thể có dân chủ.

Theo Luật Quốc Tế Nhân Quyền, với tư cách cá nhân hay hội viên của các hội đoàn dân sự như Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam hay hội chính trị như Đảng Thăng Tiến, người dân có quyền và có trách nhiệm tuyền bá các kiến thức nhân quyền cho quảng đại quần chúng, đề xướng tranh thủ sự thực thi và bảo vệ nhân quyền và những quyền tự do cơ bản của người dân. Đồng thời, Nhà Nước có trách nhiệm tiên khởi và nghĩa vụ phải bảo vệ, đề xướng và thực thi nhân quyền và những quyền tự do cơ bản, bằng cách tạo các điều kiện và các cơ chế cần thiết về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa và luật pháp để tất cả mọi người trong nước được thực sự hưởng dụng những quyền tự do này. Mục đích để tuyền bá, phổ biến những kiến thức nhân quyền cho tất cả mọi người, đồng thời góp phần loại trừ hữu hiệu các vi phạm nhân quyền và những quyền tự do cơ bản (Phần Mở Đầu và các Điều 1 và 2 Phụ Đính Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc 1998).

Do đó các Luật Sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân có quyền tổ chức các khóa học tập và thảo luận về những vấn đề nhân quyền và vi phạm nhân quyền, cũng như những vấn đề chung của đất nước cho các sinh viên (đặc biệt là các sinh viên Trường Cao Đẳng về tuyền hình). Đồng thời tuyền bá sự thật lịch sử và sự thật xã hội cũng như tuyền bá nhân quyền cho các cộng tác viên (ở đây là các nhân viên Văn Phòng Luật Sư Thiên Ân). Những hành vi này không cấu thành tội hình sự.

Trong hiện vụ, để quy định tội trạng của các bị cáo, Tòa Án phải phân biệt những trường hợp theo trình tự như sau:

1. Tuyên truyền chính trị bằng lời nói về tư tưởng và ý thức hệ (chống chế độ dân chủ tư sản hay chế độ vô sản chuyên chính) chỉ là việc hành sử quyền tự do tư tưởng và tự do phát biểu quan điểm, không cấu thành tội hình sự.

2. Tuyên truyền chính trị bằng cách in ấn và phát hành các tài liệu sách báo cộng sản hay chống cộng sản cũng chỉ là việc phổ biến chủ nghĩa lý thuyết trừu tượng, không cấu thành tội hình sự.

3. Tuyên truyền chính trị bằng cách kêu gọi giai cấp vô sản tập hợp vô trang đứng lên lật đổ chế độ tư bản, như Các-Mác đã làm tại Luân

Đồn hồi giữa thế kỷ 19, cũng không cấu thành tội hình sự.

4. Rải truyền đơn chỉ trích chính sách của nhà nước và hô hào dân chúng đứng lên lật đổ chính quyền cũng không cấu thành tội hình sự (phản nghịch), nếu không có tập hợp võ trang và khởi sự hành động võ trang. Vì sự hô hào chỉ trích này có tính bất bạo động, không gây nên sự nguy hiểm rõ rệt trước mắt cho an ninh quốc gia (clear and present danger).

Để kết luận, tại các quốc gia trọng pháp, tòa án độc lập không truy tố và kết án người dân về những tội tuyên truyền chính trị, dầu là tuyên truyền chống chính phủ, chống chế độ hay chống nhà nước. Trong mọi trường hợp các Luật Sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân không thể bị kết án 5 năm và 4 năm tù về tội bịa đặt giả tạo mệnh danh là “Tuyên Truyền chống Nhà Nước”.

BIỆN MINH TRƯỚC TÒA PHÚC THẨM

“Tôi khẳng định với tất cả lương tâm và trách nhiệm của mình đối với đất nước và dân tộc Việt Nam. Tôi sẽ chiến đấu tới cùng cho dù chỉ còn có một mình tôi đấu tranh. Trước hết là để giành lấy nhân quyền cho chính mình và giành lấy quyền tự do cho người Việt Nam. Đảng CS Việt Nam đừng có mong chờ bất cứ một điều gì là thỏa hiệp, chứ đừng nói là đấu hàng từ phía tôi...”

“Gia đình tôi đã chuẩn bị cho trường hợp xấu nhất, đó là tôi sẽ bị khởi tố và có thể bị đi tù. Tôi xin khẳng định một lần nữa đó chưa phải là điều tồi tệ nhất có thể xảy ra...”

“Tôi đã sinh ra là một con người thì tôi có đầy đủ nhân quyền cơ bản mà Đấng Tạo Hóa đã ban cho tôi. Và việc tôi đấu tranh cho dân chủ và nhân quyền cho Việt Nam hoàn toàn xuất phát từ niềm tin, từ lương tâm và trách nhiệm của tôi đối với chính tôi, với dân tộc Việt Nam và đối với Đấng Tạo Hóa đã sinh ra tôi”.

Tù nhân lương tâm Bác Sĩ Phạm Hồng Sơn nhận định: “Tất cả những điều viết về chị có thể tóm gọn bằng một tên gọi khác xứng đáng dành cho chị : Lê Thị Dũng Cảm. Tinh thần dũng cảm của chị phải là biểu tượng để tuổi trẻ Việt Nam ngày hôm nay nuôi dưỡng và sống. Ngày 6-3-2007, người thiếu nữ luật sư dũng cảm ấy bị bộ máy cầm quyền công an bắt giữ. Ngày 11-5-2007 Tòa Án Nhân Dân Thành Phố Hà Nội đọc một bản án có sẵn: hình phạt 4 năm tù và 3 năm quản chế dành cho Luật Sư Lê Thị Công Nhân”.

Lê Thị Công Nhân là luật sư cộng tác với Luật Sư Nguyễn Văn Đài. Hai người đã sáng lập Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam và cùng tham gia Khối 8406 do Linh Mục Nguyễn Văn Lý chủ trương. Ngoài ra Lê Thị Công Nhân còn là người phát ngôn của Đảng Thăng Tiến Việt Nam do Nguyễn Phong và Nguyễn Bình Thành thành lập. Ngày 30-3-2007 tại Huế, Linh Mục Nguyễn Văn Lý và các anh Nguyễn Phong và Nguyễn Bình Thành đã bị lần lượt kết án 8 năm, 6 năm và 5 năm tù về tội tuyên truyền chống nhà nước.

6 tuần sau, ngày 11-5-2007 tại Hà Nội, hai Luật Sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân đã bị tuyên phạt 5 năm và 4 năm tù.

Sự kháng cáo được làm theo thể thức và trong thời hạn luật định nên hợp lệ về hình thức. Sự kháng cáo hợp lý về nội dung vì án sơ thẩm đã vi phạm những điều khoản trong Hiến Pháp 1992 cũng như trong Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị mà Việt Nam đã ký kết tham gia năm 1982.

Trong phần “Xét Thấy”, Tòa Sơ Thẩm nhận định rằng từ ngày mở văn phòng đến ngày bị bắt giam (6-3-2007), Luật Sư Nguyễn Văn Đài “chưa bao giờ bào chữa cho ai”. Đây là lời phỉ báng đầy ác ý. Vì Luật Sư Đài đã nổi danh trong vụ bào chữa cho Mục Sư Nguyễn Hồng Quang và các đồng đạo Tin Lành tại Sài Gòn hồi tháng 11-2004.

Những lý do buộc tội của án sơ thẩm đều vô căn cứ và những tài liệu tịch thu không phải là những bằng chứng buộc tội. Trong số này có một tài liệu viết tay 475 trang tố cáo “Đảng CS Việt Nam là nghiệp chương đã đem lại vùng trời đen cho dân tộc Việt Nam”. Ngoài ra còn có sách của Nguyễn Thanh Giang viết về Dân Chủ Nhân Quyền tại Việt Nam và Khát Vọng Ngân Đồi, cũng như các tập san Tự Do Ngôn Luận, Tổ Quốc, Tự Do Dân Chủ và các tài liệu như Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ cho Việt Nam và bài phỏng vấn nhà văn Dương Thu Hương v.v... Theo Tòa Sơ Thẩm những tài liệu, bài viết và sách báo này có nội dung và tác dụng xuyên tạc lịch sử đấu tranh và đường lối chính sách của Đảng CS, đã kích bôi nhọ Hồ Chí Minh và đòi thay đổi chế độ XHCN. Ngoài ra các bị cáo còn viết một số bài như “Quyền tự do thành lập đảng”, “Dân trí Việt Nam có đủ khả năng để xây dựng chế độ đa đảng” v.v... Những bài viết này tố cáo Đảng CS bất lực trong việc lãnh đạo, nên cần phải có một đảng khác thay thế, hoặc phải có đa nguyên, đa đảng

mới có thể đưa đất nước thoát khỏi tình trạng nghèo đói.

Những tổ chức đấu tranh quần chúng và những lớp truyền bá nhân quyền cho một số sinh viên tại văn phòng luật sư, bị coi là những hoạt động đấu tranh chống Đảng Cộng Sản, làm cho thể chế chính trị Việt Nam bị thay thế triệt để. Các tổ chức này kêu gọi đa nguyên đa đảng, vận động nhân dân mặc áo trắng để ủng hộ dân chủ. Việc tham gia hoạt động tại các tổ chức này bị coi là phi pháp vì vi phạm Điều 4 Hiến Pháp.

Theo án sơ thẩm, “Đảng CSVN là lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước và lãnh đạo Cách mạng Việt Nam. Vì vậy tất cả các đảng đối lập đều bất hợp pháp”.

Mặc dầu vậy, các bị cáo đã soạn thảo Điều Lệ Đảng Dân Chủ Thế Kỷ 21, ủng hộ Cương Lĩnh Đảng Dân Chủ, phát ngôn cho Đảng Thăng Tiến và ủng hộ đa nguyên đa đảng. Hành động như vậy các bị cáo đã vi phạm Điều 4 Hiến Pháp, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định chính trị và phương hại đến an ninh quốc gia đồng thời vi phạm Điều 88 Hình Luật quy định tội “tuyên truyền chống nhà nước”.

VỀ TỘI VI PHẠM ĐIỀU 4 HIẾN PHÁP

Đây là một sai lầm pháp lý. Chiều nguyên tắc “vô luật bất thành tội”, nếu không có điều luật hình sự nào quy định tội trạng, thì tòa án không có quyền tuyên phạt bị cáo. Trong Bộ Luật Hình Sự hiện hành, không có điều khoản nào chế tài những sự vi phạm hiến pháp, hay vi phạm Điều 4 Hiến Pháp. Thực ra, sự chế tài chỉ áp dụng cho các đạo luật do cơ quan lập pháp biểu quyết, hay các nghị định hoặc quyết định do các cơ quan hành pháp ban hành. Nếu những văn kiện lập pháp hay lập quy này vi phạm hiến pháp, thì chiếu Điều 84 Hiến Pháp, Quốc Hội có quyền tu chính hay tiêu hủy. Về mặt hình sự, các bị cáo chỉ có thể bị truy tố theo các điều khoản của Bộ Hình Luật, chứ không thể bị truy tố về một tội bao quát và mơ hồ như tội “vi phạm hiến pháp”.

Thêm một trường hợp về tội bao quát và mơ hồ là tội “dùng chiến tranh tâm lý để tuyên truyền gây hoang mang trong nhân dân” quy định nơi Điều 88 Khoản (1) Điểm (b) Bộ Hình Luật. Đây là một tội chính trị lỗi thời, không phải là một tội hình sự.

Cũng như Đảng và Chính Phủ, Quốc Hội và Tòa Án thường làm lẫn luật pháp với chính trị. Do đó mới có những tội “phi pháp lý” (hay tội chính trị) như phản động, phản cách mạng,

xét lại chống đảng, tay sai đế quốc, cường hào ác bá, địa chủ gian ác, tư sản mại bản, biệt kích văn nghệ v.v... Theo chủ trương cố hữu của Đảng CS, luật hình sự là một công cụ sắc bén của Nhà nước chuyên chính vô sản. Nó không nhằm mục tiêu bảo vệ sinh mạng, tự do, danh dự và tài sản của người dân như luật pháp của các quốc gia văn minh trên thế giới.

Cũng vì vậy Đảng CS đã phát minh ra những tội trạng giả tạo, như tuyên truyền chống nhà nước, tuyên truyền chống chế độ, là những tội bịa đặt không thấy trong các bộ luật hình sự của các quốc gia dân chủ văn minh.

Do đó án sơ thẩm đã làm lẫn về pháp lý khi kết án các bị cáo về tội giả tạo "vi phạm Điều 4 Hiến Pháp". Chiếu nguyên tắc "vô luật bất thành tội" đây không phải là một tội hình sự vì không được quy định trong Bộ Luật Hình Sự.

Quan trọng hơn nữa là tính vi hiến của Điều 4 Hiến Pháp. Trong công tác thảo hiến, các nhà lập hiến thường quy định những cương lĩnh cơ bản được tuyên dương theo tầm quan trọng và thứ tự ưu tiên:

Quan trọng nhất là Điều 1 Hiến Pháp nói về Nước: "CHXHCNVN là một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ". Các Điều 2 và 3 Hiến Pháp công nhận nhân dân là chủ nhà nước, vì nhà nước là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Điều 4 Hiến Pháp nói về Đảng là một tổ chức chính trị trong xã hội xuất phát từ nhân dân, nên phải xếp hạng sau Dân.

Hiện nay số đảng viên Đảng CS chỉ được 2% hay 3% dân số Việt Nam. Và khối đông đảo trên 97% Nhân Dân Việt Nam không được quyền tham gia vào việc lãnh đạo Nhà Nước. Đó là một điều bất công phi pháp. Điều 4 Hiến Pháp là một nghịch lý hiến chế. Nó vi phạm Hiến Pháp và phải bị xóa bỏ. Do đó không thể có tội Vi Phạm Điều 4 Hiến Pháp.

Nếu Nhà Nước biết tôn trọng hiến pháp quốc gia và công ước quốc tế thì Viện Kiểm Sát sẽ không truy tố các Luật Sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân, vì đã tổ chức tại văn phòng luật sư những khóa học về dân chủ và nhân quyền cho các sinh viên và các nhân viên văn phòng.

Quyền tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do lập hội dân sự hay hội chính trị (công đoàn độc lập hay chính đảng) đã được thừa nhận trong Hiến Pháp Việt Nam (Điều 69); trong Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền (các Điều 19 và 20); cũng như trong

Công Ước Dân Sự Chính Trị (các Điều 19, 21 và 22).

Hơn nữa, theo Phụ Đính Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền (1998), nhà nước có nhiệm vụ và các cá nhân có quyền đề xướng và yểm trợ việc giảng dạy về nhân quyền và những quyền tự do dân chủ để giáo dục và gây ý thức quần chúng (các Điều 6, 15 và 16).

Vì nhân quyền có tính toàn cầu, bất khả phân, liên lập và liên quan với nhau, nên phải được thi hành thực sự, đầy đủ, đồng đều và phổ cập cho tất cả mọi người, không phân biệt kỳ thị về tôn giáo, chính kiến hay quan niệm. Mục đích để loại trừ hữu hiệu các vi phạm nhân quyền tập thể và thô bạo và có hệ thống do sự phủ nhận quyền Dân Tộc Tự Quyết và các quyền tự do cơ bản của người dân. Tuyên Ngôn Phụ Đính đề ra những quyền tự do chính trị của người dân :

NHỮNG QUYỀN TỰ DO CHÍNH TRỊ CỦA NGƯỜI DÂN.

1. Chiếu Tuyên Ngôn Phụ Đính "với tư cách cá nhân hay hội viên của các hội đoàn, ai cũng có quyền đề xướng và tranh thủ sự bảo vệ và thực thi nhân quyền trên bình diện quốc gia và quốc tế" (Điều 1).

2. Ai cũng có quyền được hưởng một trật tự xã hội và trật tự quốc tế trong đó nhân cách của mình được phát triển tự do và các nhân quyền ghi trong Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền và các Công Ước Quốc Tế được thực thi đầy đủ (Điều 18.3 Tuyên Ngôn Phụ Đính; Điều 28 Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền).

3. Ai cũng có quyền bảo vệ dân chủ, đề xướng và phát huy các xã hội dân chủ, các định chế dân chủ và các thủ tục sinh hoạt dân chủ (Điều 18.2 Tuyên Ngôn Phụ Đính).

4. Ai cũng có quyền bình đẳng trước pháp luật không phân biệt kỳ thị về tôn giáo, chính kiến hay quan niệm (Điều 2 Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền; Điều 2 Công Ước Dân Sự Chính Trị).

5. Quyền Tự Do Hội Hợp: Ai cũng có quyền tự do hội họp trong vòng hòa bình, tổ chức thuyết trình, mít tinh, biểu tình, tuần hành, để đạo đạt thỉnh nguyện lên nhà cầm quyền, hay để phản kháng những vi phạm nhân quyền của các viên chức và cơ quan chính quyền (Điều 5 Tuyên Ngôn Phụ Đính; Điều 20 Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền; Điều 21 Công Ước Dân Sự Chính Trị).

6. Quyền Tự Do Lập Hội: Ai cũng có quyền kết hợp trong các hội đoàn dân sự hay chính trị:

a. Các hội dân sự sinh hoạt trong phạm vi tôn giáo đạo lý (giáo hội), kinh tế xã hội (công đoàn, nghiệp đoàn), văn hóa giáo dục, truyền bá và bảo vệ nhân quyền v.v... Các hội dân sự được quyền sinh hoạt tự trị trong xã hội đa nguyên và không chịu sự giám sát của nhà nước.

b. Các hội chính trị hay chính đảng sinh hoạt trong chế độ dân chủ đa đảng. Dân chủ đa đảng cộng với xã hội đa nguyên hợp thành Dân Chủ Đa Nguyên (Điều 5 Tuyên Ngôn Phụ Đính; Điều 20 Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền; Điều 22 Công Ước Dân Sự Chính Trị).

7. Quyền Tự Do Phát Biểu: Chiếu Điều 6 Tuyên Ngôn Phụ Đính và các Điều 19 Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền và Công Ước Dân Sự Chính Trị "ai cũng có quyền tự do phát biểu, tự do tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến các tin tức, ý kiến bằng truyền khẩu, bút tự hay ấn phẩm dưới hình thức nghệ thuật, hay bằng mọi phương tiện truyền thông, không kể biên giới quốc gia. Ai cũng có quyền giữ vững quan niệm và phát biểu quan điểm mà không bị (nhà cầm quyền) can thiệp".

8. Quyền tham gia chính quyền: Ai cũng có quyền bình đẳng cơ hội tham gia chính quyền, trực tiếp bằng cách ứng cử, hay gián tiếp bằng cách bầu lên các đại biểu do mình tự do lựa chọn. Quyền này bao gồm cả quyền đạo đạt đến chính quyền những thỉnh nguyện, hay những phê bình chỉ trích để yêu cầu cải thiện chính sách quốc gia (Điều 8 Tuyên Ngôn Phụ Đính; Điều 21 Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền; Điều 25 Công Ước Dân Sự Chính Trị).

9. Quyền được đền bù hữu hiệu: Để chống lại những hành vi độc đoán xâm phạm sinh mạng, tự do, danh dự và tài sản của người dân, ai cũng có quyền khiếu tố trước tòa án (độc lập và vô tư) để đòi đền bù hữu hiệu, như tiêu hủy một quyết định hành chánh, tuyên bố một đạo luật vi hiến, truyền phóng thích một bị cáo bị giam giữ độc đoán, hay buộc nhà nước phải bồi thường thiệt hại cho nạn nhân (Điều 9.1 Tuyên Ngôn Phụ Đính; Điều 14.6 Công Ước Dân Sự Chính Trị).

10. Quyền đối kháng: Chiếu các Điều 8 và 12 Tuyên Ngôn Phụ Đính, khi nhà cầm quyền vi phạm nhân quyền, người dân có quyền phê bình chỉ trích, phản kháng chống lại mọi bạo hành, đe dọa, trả đũa, kỳ thị, áp lực hay những hành vi độc đoán khác. Việc hành sử quyền đối kháng phải được thực hiện trong vòng ôn hòa, bất bạo động, dưới hình thức kháng thư, truyền đơn, viết báo, họp

báo, mít tinh, biểu tình, tuần hành, đình công, bãi thị, bãi khóa v.v...

NHỮNG NGHĨA VỤ CỦA QUỐC GIA.

Nếu người dân có quyền đề xướng và tranh thủ sự bảo vệ và thực thi nhân quyền, thì nhà nước cũng có trách nhiệm tiên khởi phải tôn trọng và thực thi nhân quyền (Điều 2.1 Tuyên Ngôn Phụ Đính).

Để hoàn thành trách nhiệm này, nhà nước có nghĩa vụ:

1. Tạo các điều kiện kinh tế, xã hội, chính trị và pháp lý để người dân thực sự được hành sử những nhân quyền ghi trong Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền và Tuyên Ngôn Phụ Đính (Điều 2.1 Tuyên Ngôn Phụ Đính).

2. Ban hành luật lệ và các văn kiện lập quy cần thiết để những nhân quyền này được thực sự thi hành (Điều 2.2 Tuyên Ngôn Phụ Đính).

3. Tu chính và san định hiến pháp và luật pháp quốc gia cho phù hợp với những mục tiêu và nguyên tắc của Liên Hiệp Quốc, cũng như chiếu theo các nghĩa vụ của nhà nước xuất phát từ các Công Ước Quốc Tế Nhân Quyền (Điều 2.3 Tuyên Ngôn Phụ Đính). Thí dụ:

a. Hủy bỏ Điều 4 Hiến Pháp vì đi trái với quyền dân tộc tự quyết, quyền lập đảng, quyền đối kháng và quyền tham gia chính quyền;

b. Quy định quyền tự do tư tưởng trong hiến pháp;

c. Bãi bỏ quy chế quản chế hành chánh do Nghị Định 31/CP năm 1997 ban hành. Vì nó đi trái với quyền tự do cư trú và đi lại, quyền riêng tư, quyền được suy đoán là vô tội, quyền tự do thân thể và an ninh thân thể, quyền làm việc, quyền tự do ngôn luận, tự do phát biểu, tự do hội họp và lập hội, tự do tuyền cử và quyền bình đẳng cơ hội tham gia chính quyền v.v... Với sự bãi bỏ quy chế này, nhà cầm quyền phải thực sự tôn trọng quyền tự do cư trú và đi lại của người dân, đặc biệt là các tù nhân tôn giáo và tù nhân chính trị hiện đang bị quản thúc.

4. Nhà nước phải tôn trọng quyền đối kháng ôn hòa, và phải dùng mọi biện pháp cần thiết như triệu dụng nhân viên công lực để bảo vệ những người đối kháng chống lại mọi bạo hành, đe dọa, trả đũa, kỳ thị, áp bức hay độc đoán bất cứ từ đâu tới (Điều 12.2 Tuyên Ngôn Phụ Đính).

5. Chiếu Điều 19 Tuyên Ngôn Phụ Đính, tòa án không được giải thích xuyên tạc các điều khoản trong Tuyên Ngôn này để tước đoạt những nhân quyền và những quyền tự do cơ bản

liệt kê trong Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, Tuyên Ngôn Phụ Đính và các Công Ước Quốc Tế như Công Ước Dân Sự Chính Trị hay Công Ước Kinh Tế Xã Hội và Văn Hóa.

TỔNG KẾT LẠI:

1- Thành lập các chính đảng đấu tranh công khai, ôn hòa và bất bạo động là việc hành sử quyền tự do lập hội, một quyền hiến định thiết yếu của công dân.

2- Tuyên truyền chống chính phủ hay lên án nhà nước độc tài, tham nhũng, bất công hay bất lực là những hành vi chính trị cần thiết trong chế độ dân chủ pháp trị. Đây là việc hành sử quyền tự do phát biểu và quyền đối kháng bạo quyền.

Hành sử những quyền này không cấu thành những tội hình sự tại các quốc gia dân chủ văn minh. Vì những lý do nêu trên, hai Luật Sư Nhân Quyền Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân không phạm tội hình sự nào, đặc biệt là tội Tuyên Truyền Chống Nhà Nước.

Và án sơ thẩm ngày 11-5-2007 của Tòa Án Hà Nội phải bị hủy bỏ.

(Tháng 11-2007)

LIÊN MINH DÂN CHỦ NHÂN QUYỀN VN

KHÁNG THƯ

**phản đối nhà cầm quyền Cộng sản VN đàn áp
thô bạo những tiếng nói đấu tranh trong nước
21-11-2007**

Mới đây, để trở thành Ủy Viên Không Thường Trực của Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc, các nhà lãnh đạo Cộng Sản Việt Nam đã cam kết với thế giới sẽ tôn trọng các công ước quốc tế do Liên Hiệp Quốc ban hành. Khi qua Mỹ, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết và Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đều tuyên bố Việt nam không hề đàn áp những người bất đồng chính kiến, nhưng luôn tôn trọng những ý kiến trái chiều. Tất cả những lời nói trên đều hoàn toàn giả dối, vì Cộng Sản VN đang chủ trương chính sách hai mặt mâu thuẫn: “*nói một đằng làm một nẻo*”, một chính sách hoàn toàn

mang tính “*giả hình*”, không chỉ dôi gạt người dân trong nước mà còn muốn lừa đảo cả thế giới.

Thật vậy,

– một mặt, về ngoại giao, họ cố làm ra vẻ Việt Nam luôn tôn trọng nhân quyền;

– mặt khác, về đối nội, họ vẫn thẳng tay đàn áp, bắt bớ, bỏ tù những ai lên tiếng đòi hỏi nhân quyền dù theo cách ôn hòa và hợp pháp nhất.

Vì thế, Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam phản đối chính sách hai mặt giả dối ấy của nhà cầm quyền Cộng Sản VN.

Sau đây là một vài sự kiện điển hình, cụ thể và gần đây nhất (khoảng 3 tháng trở lại) cho thấy CSVN vẫn tiếp tục đàn áp các nhà đấu tranh dân chủ trong nước:

1. Hiện nay, hai luật sư tranh đấu cho nhân quyền là Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân đang bị nhà cầm quyền Việt Nam cầm tù, mỗi người bị giam chung một phòng với

khoảng 30 phạm nhân hình sự các loại thuộc dạng xã hội đen trộm cướp, đầu trộm đuôi cướp, ăn cắp ăn trộm...

2. Anh Nguyễn Bá Đăng tại Hải Dương đã bị bắt giam gần 4 tháng từ 16-05-2007 đến 13-09-2007 chỉ vì lên tiếng tranh đấu cho tự do dân chủ. Trước đó anh cũng đã từng bị quản chế hành chính 2 năm, từ năm 2000 đến 2002.

3. Kỹ Sư Trương Minh Nguyệt, Phó Hội trưởng Hội Ái Hữu Từ Nhân Chính Trị và Tôn Giáo Việt Nam đã bị nhà cầm quyền bắt giam ngày 04-06-2007.

4. Các Thượng Tọa Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất bị sách nhiễu trầm trọng:

– ngày 22-08-2007 TT Thích Minh Nguyệt bị đem ra đấu tố tại Tiền Giang,

– ngày 20-09-2007 TT Thích Không Tánh bị mời đi dự buổi đấu tố mình tại Sài Gòn,

– ngày 04-10-2007 TT Thích Viên Đức tại Đồng Nai bị gửi giấy cưỡng ép bỏ đạo.

5. Ngày 29-8-2007, Hòa thượng Thích Quảng Độ và chư Tăng chùa Giác Hoa bị công an kêu đi làm việc. Các Ban Đại diện GHPG VNTN tỉnh Tiền Giang, Phú Yên và Quảng Trị cũng bị công an khủng bố tinh thần và đấu tố.

6. Ngày 31-08-2007, nhà báo tự do Nguyễn Khắc Toàn, phó tổng biên tập tờ báo Tự Do Dân Chủ, bị cưỡng bách đưa đến đồn công an phường Trảng Tiên, Hà Nội, nơi ông cư ngụ, để bị kiểm điểm trước một đám đông vào khoảng 250 người.

7. Kể từ đầu tháng 09-2007, nhà cầm quyền Việt Nam đã có nhiều hành động sách nhiễu và đàn áp ông Vi Đức Hồi tại Lạng Sơn, và ngày 10-10-2007 đã khai trừ ông ra khỏi đảng chỉ vì ông có những tham gia hoạt động dân chủ.

8. Ngày 24-09-2007, công an Việt Nam đã vi phạm quyền tự do thư tín đối với kỹ sư Đỗ Nam Hải, đòi buộc nhân viên bưu điện đưa thư phải tiết lộ tên và địa chỉ người gửi cũng như người nhận của lá thư ông vừa trao cho Ks Hải.

9. Ngày 30-09-2007, nhà cầm quyền Việt Nam đã cho đấu tố Linh Mục Phan Văn Lợi, thành viên ban biên tập báo Tự Do Ngôn Luận, trước hàng trăm nhân viên công quyền và thường dân tại Huế.

10. Theo Thông báo khẩn cấp của Hiệp Hội Thông Công Tin Lành Các Dân Tộc Việt Nam (VFEP) ngày 02-10-2007 thì nhà cầm quyền Việt Nam đã đàn áp Mục sư Tin Lành Nguyễn Công Chính tại Tây Nguyên, đồng thời sách nhiễu và cưỡng ép bỏ đạo nhiều mục sư và tín đồ Tin Lành.

11. Ngày 06-10-2007, anh Lê Thanh Tùng, bút danh Lê Ái Quốc, đã bị công an Hà Nội bắt giữ, hỏi cung cả ban đêm suốt 32 tiếng đồng

hồ tại thị trấn Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

12. Nhà cầm quyền Việt Nam vẫn tiếp tục chính sách đàn áp những người dân oan tham gia khiếu kiện, đòi tự do dân chủ, nhất là tìm cách khủng bố tinh thần những người giúp đỡ hay hướng dẫn dân oan đấu tranh. Chẳng hạn:

– Ngày 12-10-2007 nhà cầm quyền Việt Nam đã bắt cô Vũ Thanh Phương, một người giúp đỡ dân oan khiếu kiện tại Sài Gòn khi cô vào mạng Internet tại một tiệm café-internet tại Sài Gòn.

– Ngày 19-10-2007, nhà cầm quyền VN chỉ đạo băng nhóm xã hội đen côn đồ hành hung các chị em Lư Thị Thu Trang, Lư Thị Thu Duyên, Lư Thị Thu Vân tại Sài Gòn.

13. Ngày 30-10-2007, anh Nguyễn Phương Anh đã bị công an đưa dân đầu gấu đến hành hung, đánh anh đến ngất xỉu rồi quăng lên xe đưa về đồn công an huyện Hữu Lũng tỉnh Lạng Sơn, khi anh đến Lạng Sơn để thăm anh Vi Đức Hồi.

14. Ngày 17-11-2007, có 6 người bị bắt tại Quận 11, Sài Gòn, trong đó có 3 người thuộc đảng Việt Tân ở hải ngoại (Ts Nguyễn Quốc Quân, bà Nguyễn Thị Thanh Vân, ông Trương Văn Ba), 1 người Thái (ông Somsak Khunmi) và 2 công dân Việt Nam (hai ông Nguyễn Thế Vũ, Nguyễn Thế Khiêm). Những người này không hề có một hành vi phạm pháp nào ngoài việc tranh đấu cho tự do dân chủ bằng phương cách ôn hòa bất bạo động.

15. Ngày 27-11-2007, theo dự kiến, nhà cầm quyền Việt Nam sẽ đưa luật sư Nguyễn Văn Đài và luật sư L.T. Công Nhân ra xét xử trong phiên tòa phúc thẩm tại Hà Nội.

Qua những vụ việc trên và còn nhiều vụ việc nghiêm trọng khác của nhà cầm quyền CSVN, ta thấy nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam, dù đã trở thành một Ủy Viên Không Thường Trực của Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc, đã thường xuyên vi phạm nhân quyền, đàn áp các nhà bất đồng chính kiến, một cách công khai bất chấp công ước quốc tế, bất chấp cả hiến pháp (dù không mấy dân chủ) do chính họ soạn thảo.

Do đó, Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam cực lực lên án:

– Sự ngược đãi tù nhân tôn giáo và chính trị của nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam; yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam tôn trọng nhân phẩm các tù nhân chính trị, đối xử thích hợp đúng đạo lý con người, cải thiện điều kiện chế độ sinh hoạt tốt nhất trong thời gian họ bị giam giữ, không hạ thấp bồi nhọ danh dự, nhân phẩm cá nhân của họ bằng cách giam chung với các phạm nhân khác.

– Việc bắt bớ, sách nhiễu, thẩm vấn, hành hung, giam giữ, bỏ tù... các công dân lên tiếng đấu tranh cho tự do, dân chủ, nhân quyền; yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam chấm dứt những hành động đàn áp ấy, đồng thời trả tự do ngay tức khắc và vô điều kiện cho những công dân vô tội kể trên. Đặc biệt 6 người bị bắt mới đây tại Quận 11, Sài Gòn, trong đó có 4 công dân ngoài nước và 2 công dân trong nước.

– Việc xử án bất công các công dân vô tội bằng những tòa án man rợ với những bản án đã định sẵn chỉ để diễn kịch hầu hợp pháp hóa cách phi pháp việc bắt bớ, đàn áp các nhà đấu tranh dân chủ trong nước; yêu cầu nhà cầm quyền thi hành việc xử án một cách công bằng, công khai, có luật sư bào chữa, chánh án xử đúng như luật quốc tế và hiến pháp Việt Nam đòi hỏi. Theo đó, tòa án phải tuyên bố vô tội và trả tự do ngay cho các luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân trong vụ án sắp tới, vì tòa sơ thẩm trước đó đã xử sai. Hai luật sư này hoàn toàn vô tội: những hành động mà tòa sơ thẩm kết án trước đó thực ra chỉ là những hành vi thực hiện quyền tự do của công dân.

Tất cả những sự việc đáng lên án trên đều nằm trong chính sách khủng bố nhân dân của nhà cầm quyền Việt Nam nhằm ngăn chặn những tiếng nói đấu tranh của người dân đòi hỏi nhà cầm quyền phải tôn trọng nhân quyền, phải thay đổi thể chế chính trị độc tài thành dân chủ. Chính sách khủng bố ấy vi phạm nhân quyền, vi phạm hiến pháp và

pháp luật, không còn phù hợp với các tiêu chuẩn của thế giới văn minh tiến bộ, đi ngược lại với các tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế.

Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam chấm dứt chính sách khủng bố trên, đặc biệt chấm dứt việc dùng xã hội đen hành hung các nhà đấu tranh, và chấm dứt hình thức đấu tố kiểu mọi rợ của “thời cải cách ruộng đất” vào những năm 50-60 thế kỷ trước, đồng thời công khai xin lỗi trước công luận, bồi thường danh dự nhân phẩm những người bị đấu tố.

Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam cũng hoan nghênh Dự Luật Nhân Quyền cho Việt Nam (HR.3096) được thông qua tại Thượng Viện Hoa Kỳ, và hoàn toàn ủng hộ cuộc vận động Quốc hội Hoa Kỳ của Ủy Ban Tự Do Tôn Giáo Cho Việt Nam (CRFV) nhằm biến dự luật trên thành đạo luật.

Việt Nam, ngày 21-11-2007

Ban Điều hành :

- 1- Ks Đỗ Nam Hải, Sài Gòn
- 2- Gs Nguyễn Chính Kết, Sài Gòn (đang vận động tại hải ngoại)
- 3- Csq Trần Anh Kim, Thái Bình
- 4- Gs Nguyễn Ngọc Bích, Hoa Kỳ.



KHỐI 8406

KHÁNG THƯ SỐ 17

phản đối nhà cầm quyền C.S.V.N. đàn áp các nhà đấu tranh dân chủ Việt Nam, 22-11-2007

Sau khi đạt được một thành tựu quốc tế cuối năm 2006 là vào Tổ chức Thương Mại Toàn Cầu ngày 07-11-2006, Cộng sản Việt Nam liền quay ra đàn áp các nhà dân chủ cách khốc liệt, mà nổi bật là vụ giam giữ cách phi pháp rồi xét xử cách bất công linh mục Nguyễn Văn Lý, luật sư Nguyễn Văn Đài và luật sư Lê Thị Công Nhân. Năm nay, sau khi đạt được thành tựu mới là trở nên Thành viên Bất Thường trực của Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc, tức là ngồi giữa thế giới văn minh hôm 16-10-2007, Cộng sản Việt Nam lại tiếp tục trò man rợ cũ là đàn áp các nhà dân chủ, bất chấp lời tuyên bố hứa hẹn của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trước đó gần một tháng: “Được bầu vào cương vị này, Việt Nam sẽ quán triệt tôn chỉ, mục đích và các nguyên tắc đề ra trong Hiến chương LHQ... sẽ làm tốt trọng trách Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc, xứng đáng với sự tín nhiệm của cộng đồng quốc tế”. Ngoài ra, khi xuất ngoại trong thời gian gần đây, các lãnh tụ CSVN đều mạnh miệng tuyên bố Việt Nam không hề đàn áp những người bất đồng chính kiến, trái lại mọi công dân đều được tự do phát biểu. Thế nhưng, vô số sự việc nghiêm trọng gần đây đã hoàn toàn chứng minh ngược lại.

Sau đây là một vài sự kiện điển hình, cụ thể, vừa mới xảy ra:

1. Trước hết, CSVN tiếp tục cầm tù hai Luật sư tranh đấu cho nhân quyền tại Hà Nội là Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân sau phiên tòa phi pháp ngày 11-05-2007, giam họ chung với các phạm nhân hình sự đầu trộm đuôi cướp, lưu manh gian tà. Bắt giam Anh Nguyễn Bá Đăng tại Hải Dương từ 16-05 đến 13-09-2007 sau khi đã quản chế Anh từ năm 2000 đến 2002 chỉ vì “tội” lên tiếng cho tự do dân chủ. Cầm tù Kỹ sư Trương Minh Nguyệt ở Long An từ ngày 04-06-2007 cho đến nay chỉ vì Kỹ sư là Phó Hội trưởng Hội Ái hữu

Tù nhân Chính trị và Tôn giáo Việt Nam...

2. Sách nhiễu và đấu tố các nhà tu hành đứng lên đòi hỏi tự do và tôn giáo và dân chủ nhân quyền, chẳng hạn như Thượng tọa Thích Minh Nguyệt tại Tiền Giang ngày 22-08-2007, Hòa thượng Thích Quảng Độ và chư Tăng chùa Giác Hoa tại Sài Gòn ngày 29-8-2007, Thượng tọa Thích Không Tánh tại Sài Gòn ngày 20-09-2007, Linh mục Phan Văn Lợi tại Huế ngày 30-09-2007, Mục sư Nguyễn Công Chính tại Tây Nguyên ngày 02-10-2007, Thượng tọa Thích Viên Đức tại Đồng Nai ngày 04-10-2007...

3- Đàn áp các nhà dân chủ dưới nhiều hình thức, chẳng hạn đấu tố nhà báo tự do Nguyễn Khắc Toàn, phó tổng biên tập báo Tự Do Dân Chủ, tại Hà Nội ngày 31-08-2007; sách nhiễu ông Vi Đức Hồi tại Lạng Sơn từ đầu tháng 09-2007 và đến ngày 10-10-2007 thì khai trừ ông ra khỏi đảng chỉ vì ông gia nhập phong trào dân chủ; vi phạm quyền bí mật thư tín của kỹ sư Đỗ Nam Hải tại Sài Gòn ngày 24-09-2007 khi đòi buộc nhân viên bưu điện phải tiết lộ tên tuổi và địa chỉ người gửi thư cho ông; bắt giữ, hỏi cung Anh Lê Thanh Tùng, bút danh Lê Ái Quốc, suốt 32 tiếng đồng hồ tại Hà Nội ngày 06-10-2007; hành hung Anh Nguyễn Phương Anh đến độ gây thương tích trầm trọng tại Lạng Sơn ngày 30-10-2007; ngăn cản không cho bà Trần Thị Lệ, thân mẫu luật sư Lê Thị Công Nhân, qua Paris tham dự Hội nghị Liên đoàn Luật sư Quốc tế từ 31-10 đến 4-11; hăm dọa gia đình và bản thân Giáo sư Nguyễn Chính Kết hôm 21-11 tại Sài Gòn bằng cách dọa cắt hộ khẩu của ông để biến ông thành kẻ bất hợp pháp sau khi ông trở về Việt Nam...

4- Trấn áp dân oan biểu tình khiếu kiện đòi lại tài sản, chẳng hạn đánh đến ngất xỉu bà Nguyễn Thị Tàn 70 tuổi, ngay trước công nhà Thủ tướng VC Nguyễn Tấn Dũng tại Hà

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

deus_caritas@yahoo.ca

Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:

- <http://www.tdngonluan.com>
- www.luongtamconggiao.com
- www.tudodanchuvietnam.net
- <http://tudongonluan.atspace.com>

Trong trang mạng thứ 1, thứ 2 và thứ 3 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

Nội ngày 07-11-2007. Đặc biệt là khủng bố tinh thần những người giúp đỡ hay hướng dẫn dân oan tranh đấu, chẳng hạn đã bắt cô Vũ Thanh Phương khi cô vào mạng toàn cầu tại một tiệm café-internet tại Sài Gòn ngày 12-10-2007 ; đã chỉ đạo bằng nhóm côn đồ hành hung các chị em Lư Thị Thu Trang, Lư Thị Thu Duyên, Lư Thị Thu Vân tại Sài Gòn ngày 19-10-2007 ; đã áp giải cô Lê Thị Kim Thu từ Hà Nội vào Đồng Nai ngày 01-09-2007 rồi ngày 27-10-2007 chỉ vì cô đi khiếu kiện cho gia đình và giúp đồng bào khiếu kiện.

5- Gần đây nhất, ngày 17-11-2007, CSVN đã bắt giam 6 người tại Quận 11, Sài Gòn, trong đó có 3 đảng viên Việt Tân từ hải ngoại là ông Nguyễn Quốc Quân, bà Nguyễn Thị Thanh Vân, ông Trương Văn Ba, một công dân Thái Lan tên Somsak Khunmi và 2 công dân Việt Nam là ông Nguyễn Thế Vũ và em là Nguyễn Thế Khiêm. Hôm 20-11, lại bắt thêm ông Nguyễn Viết Trung, em trai của ông Nguyễn Thế Vũ, tại Phan Thiết. Những người này không hề có một hành vi phạm tội hình sự hay bạo loạn khủng bố nào, mà chỉ tranh đấu cho tự do dân chủ cách ôn hòa bất bạo động.

6- Cuối cùng, nhà cầm quyền CSVN còn dự định mở phiên tòa phúc thẩm tại Hà Nội ngày 27-11 tới đây để xét xử luật sư Nguyễn Văn Đài và luật sư Lê Thị Công Nhân. Thế nhưng, theo tin cho biết, Anh Phạm Văn Trội (thành viên Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam), một nhân chứng quan trọng trong phiên tòa phúc thẩm sắp tới, đang bị công an sách nhiễu, gây cản trở để không thể đến tòa làm nhân chứng được. Ngoài ra, luật sư bào chữa cho hai tù nhân lương tâm cũng chẳng được tạo mọi điều kiện thuận lợi để lo việc biện hộ, chẳng hạn đã bị cấm xem nhiều hồ sơ tài liệu cần thiết, lấy cớ «bí mật quốc gia» (theo tin RFA) !?!

Những vụ việc nêu trên và nhiều vụ việc nghiêm trọng khác nữa cho thấy nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam, dù đã ngồi ghế văn minh văn hành xử man rợ, dù đã trở nên thành viên Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc, vẫn cứ bảo vệ an ninh nội địa bằng thường xuyên đàn áp những ai bất đồng với nhà cầm quyền, dù là dân oan khiếu kiện, chiến sĩ nhân quyền hay lãnh đạo tôn giáo đấu tranh. Đàn áp một cách ngang nhiên, bất chấp Công ước quốc tế họ đã ký vào, bất chấp Hiến pháp (dù không mấy dân chủ) họ đã soạn thảo, đang lúc đó thì cứ chối bay chối biến, lếu

láo ngụy biện hay hứa hẹn với quốc tế đủ điều !

Vì những lý do đó, Khối Tự do Dân Chủ 8406 chúng tôi :

1- Cự lực lên án việc ngược đãi tù nhân, nhất là tù nhân tôn giáo và chính trị, của nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam. Yêu cầu nhà cầm quyền VN phải hành xử theo đạo lý dân tộc, văn minh loài người, phải tôn trọng phẩm giá các tù nhân chính trị bằng cách không để họ bị nhốt chung với các tù nhân hình sự, phải cho họ có những điều kiện sinh hoạt theo tiêu chuẩn quốc tế, nhất là không được tra tấn tinh thần hay tủy não nhồi sọ họ như thói thường của chế độ lao tù CS xưa nay.

2- Mạnh mẽ phản đối việc sách nhiễu, thẩm vấn, hành hung, giam giữ, bỏ tù... mọi công dân lên tiếng khiếu nại tài sản bị cướp bóc, đòi hỏi được trả lương xứng đáng hay đấu tranh vì tự do, dân chủ, nhân quyền cho dân tộc. Yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam chấm dứt những hành động đàn áp ấy, đồng thời trả lại tài sản vật chất là đất đai nhà cửa hay tài sản tinh thần là danh dự tự do ngay tức khắc và vô điều kiện cho những công dân vô tội kể trên, đặc biệt là 4 công dân nước ngoài và 3 công dân trong nước vừa bị bắt ngày 17 rồi ngày 20-11-2007.

3- Thăng thán tố cáo nền tư pháp man rợ và các phiên tòa bất công vốn không theo luật pháp mà chỉ theo luật rừng tại VN, đặc biệt trong những vụ án chính trị. Man rợ và bất công vì thủ tục điều tra đầy cưỡng bức, thiếu trong sáng, coi thường quyền lợi của bị can (tước quyền được luật sư cố vấn), lèo lái dư luận theo hướng có lợi cho chế độ (chỉ thị báo đài đưa ra trước bản cáo trạng) ; man rợ và bất công vì tiến trình xét xử đầy gian tà, chuyển bị miệng bị cáo, với những bản án đã định sẵn hầu hợp pháp hóa việc bắt bớ, đàn áp các nhà đấu tranh dân chủ. Đó là chưa kể đến việc trước đó công an đã sử dụng đầu gấu hay hành xử như côn đồ để hành hung, nhà cầm quyền địa phương đã dựng lên những tòa án nhân dân hay những cuộc đấu tố phi pháp để khủng bố. Yêu cầu nhà cầm quyền VN trả lại sự độc lập cho tòa án, sự tự do cho bị can và bị cáo, phải tiến hành những thủ tục pháp lý tưng đình đúng như công pháp quốc tế và hiến pháp quốc nội đòi hỏi. Cụ thể, nhà cầm quyền VN phải tuyên bố vô tội và trả tự do cho các luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân trong tòa phúc

thẩm sắp tới, vì tòa sơ thẩm đã xét xử sai lạc. Hai luật sư này đã chỉ thực hiện các quyền tự do chính đáng của công dân !

4- Cương quyết vạch trần trước quốc nội và quốc tế trò hai mặt cố hữu của đảng và chế độ Cộng sản là lường gạt bên ngoài, trấn áp bên trong, chính sách xưa nay của nhà cầm quyền CS là giao hảo với quốc tế nhưng lại khủng bố nhân dân quốc nội mà các sự kiện nêu trên là những biểu hiện cụ thể. Vì nhắm ngăn chặn những tiếng nói công dân đòi hỏi chế độ phải tôn trọng nhân quyền, phải chuyển từ nền chính trị độc tài sang nền chính trị dân chủ, chính sách khủng bố ấy vừa vi phạm nhân quyền, vừa chà đạp pháp luật, vừa đi ngược với các tiêu chuẩn của thế giới văn minh tiến bộ, chỉ mang lại đau khổ cho nhân dân, tai họa cho đất nước và sự trừng phạt đích đáng cho bạo quyền trong tương lai.

5- Tha thiết kêu mời toàn thể đồng bào hải ngoại, đặc biệt tại Hoa Kỳ, nỗ lực vận động sao cho Dự Luật Nhân Quyền cho Việt Nam (HR 3096) được thông qua tại Thượng Viện Hoa Kỳ, trở thành đạo luật đầy cưỡng chế đối với CSVN ; tha thiết kêu mời chính giới và báo giới quốc tế luôn đề cao cảnh giác đối với một nhà cầm quyền độc tài đang trỗi dậy tàn bạo vừa gian dối, luôn ưu tiên ủng hộ sự phát triển nhân quyền tại VN ; vì có phát triển nhân quyền thì mới có phát triển kinh tế đích thực, có tôn trọng nhân phẩm thì nhân sinh mới được hạnh phúc.

Việt Nam, ngày 22-11-2007

Ban Đại diện lâm thời Khối 8406

- 1- Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn*
- 2- Giáo sư Nguyễn Chính Kết, Sài Gòn (đang vận động tại hải ngoại)*
- 3- Cựu Sĩ quan Trần Anh Kim, Thái Bình*
- 4- Linh mục Phan Văn Lợi, Huế*
- 5- Văn sĩ Nguyễn Xuân Nghĩa, Hải Phòng.*

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài.**





ĐẢNG THĂNG TIẾN VN ƯỚC THƯ SỐ 1

về phát ngôn viên Lê Thị Công Nhân

Việt Nam - Đức Quốc, 30-11-2007

Kính gửi: Đồng bào Việt Nam

Kính thưa Đồng bào,

Kính thưa Quý vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo,

Kính thưa Quý Hội đoàn, Đoàn thể, Đảng phái chính trị phi cộng sản,

Chỉ 3 giờ đồng hồ trước khi đi thẩm vấn, rồi bị nhà đương cục Hà Nội bắt giam trái phép, Luật sư Lê Thị Công Nhân, phát ngôn nhân của đảng Thăng Tiến Việt Nam, một đảng tân lập với chủ trương lấy Nhân Bản là chủ nguyên của dân tộc Việt làm gốc trong tiến trình cải tạo và xây dựng lại đất nước Việt Nam trong Dân Chủ, Tự Do, Bình Đẳng và Nhân Quyền, đã long trọng công bố:

“Bằng tất cả lương tâm, trách nhiệm và tình cảm của mình đối với đất nước và dân tộc Việt Nam, tôi khẳng định rằng: Tôi sẽ chiến đấu tới cùng cho dù chỉ còn lại một mình tôi trong công cuộc tranh đấu vì Nhân Quyền, Tự Do và Dân Chủ cho Việt Nam...”

“Cộng sản Việt Nam đừng có mong chờ bất kỳ một điều gì dù chỉ là thỏa hiệp, chứ đừng nói là đầu hàng từ phía tôi.”

“Tôi không thách thức, nhưng CSVN, nếu đã hạ quyết tâm thực hiện những hành vi tội ác bằng cách chà đạp lên Nhân Quyền của người dân Việt Nam, và muốn tiếp tục dìm đất nước Việt Nam vào tăm tối về mặt chính trị, nghèo nàn về mặt kinh tế, lạc hậu về mặt văn hóa kéo dài cho đến đời con cháu, thì tùy họ cứ việc hành xử với những gì họ có...”

Nay lời công bố ấy đã chứng minh rằng, nhà cầm quyền cộng sản tại Hà Nội tiếp tục thi hành những hành vi tội ác với nhân dân, với dân oan và bằng chính việc bắt giam giữ

trái phép LS Lê Thị Công Nhân và các nhà đấu tranh dân chủ khác. Rồi hội hè nhau vẽ vờ ra cái gọi là tòa sơ thẩm, nay lại là phúc thẩm để mưu cầu việc bịp lừa toàn dân và cộng đồng thế giới.

Họ mưu toan lừa bịp cả nước bằng cách nêu lên điều khoản 88 trong cái gọi là bộ hình luật của họ. Nhưng trong thực tế, chính cái điều khoản 88 này cũng đã vi phạm nghiêm trọng vào điều số 69 của cái gọi là bản hiến pháp nước CHXHCNVN do họ tự biên tự diễn.

Như thế, đối với nhân dân cả nước và đối với cái nhìn của nhân dân thế giới, những bản văn tự biên tự diễn của nhà đương cục Hà Nội lập ra chỉ để bảo vệ quyền lợi phe nhóm cộng sản độc tài của họ, chứ không hề bảo vệ công lý và quyền lợi của người dân. Những bản văn đó hoàn toàn không có giá trị, cần phải được xé bỏ và không đáng để người dân tôn trọng.

Kính thưa Đồng Bào,

Trước sự lớn mạnh của phong trào đấu tranh bất bạo động giành tự do dân chủ nhân quyền cho dân tộc Việt Nam, trước sự dũng cảm, kiên cường và bất khuất của các chiến sĩ dân chủ hòa bình, trước sự hậu thuẫn của các chính giới, tổ chức quốc tế, nhà cầm quyền Hà Nội đang lúng túng sợ sớm mất quyền lực và bổng lộc, nên chúng đã tăng cường bạo ác lên người dân Việt Nam.

Dù đang bị đàn áp mọi mặt, dù những người chiến sĩ ưu tú nhất của đảng đang bị Nhà cầm quyền CSVN giam cầm, đảng Thăng Tiến Việt Nam vẫn cương quyết sát cánh cùng toàn thể đồng bào tranh đấu trong ôn hòa để đạt được những mục đích sau:

- Phát huy tinh thần Nhân Bản là Tôn Chỉ của đảng trong công cuộc đấu tranh giành và xây dựng Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền cho Việt Nam.

- Thăng tiến con người, thăng tiến xã hội; vì độc tài CS là nguyên nhân của lạc hậu về kinh tế, thoái hoá về xã hội, suy đồi về luân lý.

- Cương quyết giải thể toàn bộ những bản văn tạo nên những đặc quyền đặc lợi cho đảng CS thi hành bạo ác với người dân.

- Cương quyết xóa bỏ mọi tàn dư của cộng sản độc tài trên bình diện cả nước để cùng nhau kiến tạo lại một Việt Nam thanh bình trong Tự Do Dân Chủ, tôn trọng các nguyên tắc Nhân Quyền và tạo phúc lợi thịnh vượng cho toàn dân.

Kính thưa Đồng Bào,

Trong tinh thần vì nhân dân mà tranh đấu, vì Tổ Quốc mà hành động, chúng tôi long trọng kêu gọi mọi người, mọi giới, không phải chỉ ủng hộ tinh thần cho các chiến sỹ đấu tranh vì Dân Chủ Nhân Quyền cho Việt Nam mà thôi, nhưng thiết tha kêu mời đồng bào và mọi giới hãy tự nguyện tham gia vào các tổ chức để tự trở thành những bằng hữu, những Tiến Hữu của Lê thị Công Nhân, của Nguyễn Văn Đài, của LM Nguyễn Văn Lý, cũng như các nhà tranh đấu cho Dân chủ khác, để chúng ta cùng Đồng Tiến về một mục tiêu tối hậu của dân tộc hôm nay là:

Giải trừ bạo ác cộng sản độc tài, xây dựng lại quê hương Việt Nam thanh bình trong Tự Do, Dân Chủ, Nhân Quyền, Bình Đẳng và Thịnh Vượng.

Trân trọng kính chào Đồng Bào,

Đảng Thăng Tiến Việt Nam

Tất cả vì Thăng Tiến Tổ Quốc Việt Nam!



"Tôn vinh Đức Phận tại Đại lễ Phận Đán 2008 ở Hà Nội"

VỪA tôn vinh Đức Phật đàn áp các Phật tử là tuyên truyền dối gạt thế giới

BAMAKO 19-11-2007

**nhưng lại khùng bó các
Trưởng tử của Đức Phật và
đàn áp GHPGVNTN là tuyên
truyền dối gạt thế giới", lời
ông Võ Văn Ái cảnh báo tại
Hội nghị Ngoại trưởng các
Quốc gia dân chủ lần IV ở thủ
đô Bamako và khi hội kiến
Thứ trưởng Ngoại giao Hoa
Kỳ, ông John Negroponte**

Hội nghị lần IV các Ngoại trưởng thuộc Cộng đồng các Quốc gia Dân chủ vừa kết thúc tốt đẹp tại thủ đô Bamako, ở Mali ngày 17-11-2007. Cộng đồng các Quốc gia Dân chủ ra đời tại thủ đô Varsovie, Ba Lan, năm 2000. Vào lần hội nghị thứ hai và thứ ba tại Hán Thành, Nam Hàn, năm 2002 và Santiago, Chile, năm 2005 thì cơ cấu các quốc gia dân chủ được nối kết với các xã hội dân sự hay còn gọi là các tổ chức Phi chính phủ. Bởi lẽ các quốc gia dân chủ nhận thức rằng các xã hội dân sự là nền móng cho tiến trình dân chủ hóa toàn cầu.

Từ năm 2005, Cộng đồng các quốc gia dân chủ (Community of Democracies) đã bước những bước lớn khi thành công được LHQ chấp nhận cho ra đời cơ cấu mới có tên Cơ cấu Dân chủ LHQ (UN Democracy Caucus) đồng thời thiết lập "Ủy ban Điều hướng Quốc tế cho Tiến trình Phi chính phủ" (International Steering Committee of Non Governmental Process) thuộc "Cộng đồng các Quốc gia Dân chủ".

Các quốc gia dân chủ đã tăng lên 145 nước tại Hội nghị lần IV các Ngoại trưởng thuộc Cộng đồng các Quốc gia Dân chủ ở Bamako, và 70 tổ chức xã hội dân sự được mời phó hội. Trong số này có tổ chức Quê Mẹ : Hành động cho Dân chủ Việt Nam. Từ năm 2005 tại hội nghị Santiago, ông Võ Văn Ái được bầu

làm thành viên trong "Ủy ban Điều hướng Quốc tế cho Tiến trình Phi chính phủ" thuộc "Cộng đồng các Quốc gia Dân chủ".

Nhân dịp hội nghị này, sáng thứ năm 15-11, ông Võ Văn Ái đã hội kiến với ông John Negroponte, Thứ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ, để trình bày tình trạng phi dân chủ tại Việt Nam. Ông Ái nhấn mạnh đến sự kiện dù mở cửa kinh tế, nhưng Việt Nam không chấp nhận cải tổ chính trị. Sau khi được Hoa Kỳ hậu thuẫn gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới và rút tên Việt Nam ra khỏi danh sách đen các quốc gia đàn áp tôn giáo cần đặc biệt quan tâm (CPC), thì Việt Nam đã mở ngay cuộc bó ráp, bắt bớ các nhà hoạt động cho dân chủ và đem xét xử trong các phiên tòa giả trá từ tháng 3 đến tháng 5 năm nay. 20 nhà hoạt động dân chủ bị kết án tổng cộng 80 năm tù giam. Ông Ái lưu ý Thứ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ về một màn tuyên truyền dối gạt mới của Hà Nội khi xin đăng cai tổ chức Đại lễ Phật Đản quốc tế vào tháng 5 năm tới. Ông Ái nói rằng không thể nào tưởng tượng sự việc vừa đàn áp Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, quản chế hai nhà lãnh đạo tối cao của Phật giáo là Đức Tăng thống Thích Huyền Quang và Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, lại vừa tổ chức rầm rộ Đại lễ Phật Đản ! Tôn vinh Đức Phật nhưng lại khùng bó các Trưởng tử của Đức Phật !

Cuộc hội kiến với Thứ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ rất cởi mở và chân tình. Điều bất ngờ, là phút đầu gặp gỡ, ông John Negroponte cầm tay ông Ái và nói bằng tiếng Việt : "Ông mạnh giỏi không ? Tôi làm việc tại tòa Đại sứ Hoa Kỳ ở nước ông từ năm 1964 đến năm 1967".

Ông kể cho ông Ái nghe giai đoạn ông ở Huế vào lúc "người ta" đốt thư viện Hoa Kỳ. Khi chia tay, ông lại dùng tiếng Việt rất sôi, nói rằng "Cám ơn ông đã đến thăm. Mong có ngày gặp lại ông".

Khởi sự từ Hội nghị ở Santiago, Chile, các tổ chức Phi chính phủ ngồi chung với các ngoại trưởng để trao đổi tình hình thời sự trong vùng. Tại Bamako có 5 cuộc hội thảo giữa các chính phủ và các tổ chức Phi chính phủ trong 5 vùng địa lý thế giới : Phi châu, Mỹ châu, Á châu và châu Đại dương, Trung Đông và Bắc Phi, và Châu Âu.

Ông Võ Văn Ái được "Ủy ban Điều hướng Quốc tế cho Tiến trình Phi chính phủ" thuộc "Cộng đồng các Quốc gia Dân chủ" đề cử thay mặt cho các tổ chức Phi chính phủ ở Châu Á trình bày tình hình trong vùng Á châu và châu Đại dương.

Dưới sự chủ tọa của Đại sứ Tatsuo Arima, do Chính phủ Nhật gửi đến phó hội, và hai vị đồng chủ tọa Đại sứ Tích Lan và Đại sứ Hiệp hội các Quốc gia Đ.Nam Á, chiều 16-11, ông Võ Văn Ái thuyết trình tình hình Châu Á để mở đầu cuộc thảo luận được xem là rất sôi nổi. Sau đây là bài thuyết trình của ông Ái, nhân danh thành viên "Ủy ban Điều hướng Quốc tế cho Tiến trình Phi chính phủ" và tổ chức "Quê Mẹ : Hành động cho Dân chủ VN" :

"Thưa Ông Chủ tịch, các Ngài Ngoại trưởng,

"Thứ quý liệt vị phó hội,

"Xin cảm ơn quý liệt vị đã cho tôi cơ hội thay mặt các đại biểu Á châu trong Ủy ban Quốc tế Điều hướng Tiến trình Phi chính phủ trong Cộng đồng các Quốc gia Dân chủ trình bày sự phát triển và tình hình dân chủ tại Châu Á.

"Châu Á là đại lục mà dân chủ đang phải đối đầu với những thách thức lớn. Đại lục mênh mông của chúng ta là nơi cư ngụ cho gần hai phần ba nhân loại, và cũng là chiếc nôi của những nền văn minh khai mở các nền dân chủ sinh động. Châu Á là vùng đất có nền tảng trường kinh tế cao, với những cơ hội mậu dịch phồn thịnh. Dù vậy, Châu Á cũng là nơi chứa chấp các

thể chế chính trị độc tài và khắc nghiệt. Ngày hôm nay đây, hàng triệu người Á châu đang bị vi phạm các quyền tự do cơ bản.

"Chúng tôi rất quan ngại trước những hành xử phi dân chủ, phi luật pháp hay sự thoái bộ dân chủ trong một số quốc gia Châu Á.

"Hiện tại, điều lo lắng nhất của chúng tôi là tình hình **Miến Điện**, các cuộc đàn áp đẫm máu đối với chư Tăng Ni và nhân dân đòi hỏi ôn hoà cho dân chủ và những cải cách kinh tế khiến thế giới sửng sốt. Chúng tôi muốn được biểu tỏ tình liên đới và hậu thuẫn của chúng tôi với nhân dân Miến, và xin kêu gọi các quốc gia thành viên trong Cộng đồng các Quốc gia dân chủ, đặc biệt là quốc gia Châu Á hãy thúc đẩy chính phủ Miến mở cuộc đối thoại chân thành và khẩn cấp với phe dân chủ đối lập do bà Aung San Suu Kyi lãnh đạo.

"Chúng tôi chê trách việc áp đặt luật khẩn cấp tại **Pakistan** và việc bắt bớ hàng trăm nhà lãnh đạo xã hội dân sự, luật gia và ký giả. Đặc biệt, chúng tôi lo lắng cho việc quản chế nhà đấu tranh cho nhân quyền, bà Asma Jahangir (1), là thành viên của Ủy ban Quốc tế Cố vấn cho Cộng đồng các Quốc gia Dân chủ trong tiến trình chọn lọc các quốc gia dân chủ. Chúng tôi kêu gọi các quốc gia thành viên trong Cộng đồng các Quốc gia dân chủ hãy yêu sách trả tự do cho bà Jahangir và những ai bị bắt bớ tùy tiện; tái tạo hiến chế và các quyền tự do dân sự; và chuyên hóa sang lối cai trị dân chủ với quyền bầu cử như đã ấn định vào tháng giêng năm tới.

"Tôi xin được biểu tỏ mối quan tâm về tình hình đang xảy ra tại nước tôi, **Việt Nam**. Trái với việc mở cửa kinh tế, Việt Nam vẫn còn là một xã hội đóng kín, mọi quyền tự do chính trị đều bị phủ quyết. Mọi xã hội dân sự độc lập đều bị khước từ. Bào chữa cho dân chủ hay đa nguyên chính trị là điều cấm kỵ. Cuộc trừng trị thẳng tay và hung bạo trong năm nay đã khiến cho 20 nhà hoạt động dân chủ lãnh một bản án tổng thể 80 năm tù giam chỉ vì họ biểu tỏ ôn hòa tự do ngôn luận. Tại Việt Nam, các tôn giáo bị kiểm

soát hoặc cấm không cho hoạt động, đặc biệt là Phật giáo một tôn giáo đông tín đồ nhất. Các thành viên thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất bị đàn áp, hai vị giáo phẩm cao cấp là Đức Tăng thống Thích Huyền Quang và Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ bị quản chế sau 26 năm tù đầy.

"Vào tháng 5 năm tới, 2008, Đại lễ Phật Đản quốc tế sẽ được Đảng Cộng sản và Nhà nước tổ chức rầm rộ tại Hà Nội, với sự tham dự của nhiều nhân vật quốc tế. Hậu cảnh của màn trình diễn này là cuộc đàn áp Phật giáo nói chung và Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất nói riêng. Chúng tôi lên án sự lợi dụng Đại lễ Phật Đản của nhà cầm quyền Hà Nội như tấm bình phong hóa mù nhằm che giấu cuộc đàn áp tự do tôn giáo không ngừng tiếp diễn tại Việt Nam.

"Ở **Mã Lai**, các cuộc biểu tình vô tiền khoáng hậu quy tụ trên 70 nhóm xã hội dân sự và các đảng chính trị đòi hỏi bầu cử tự do và công bình đã bị cảnh sát đàn áp mạnh mẽ tuần trước đây. Chúng tôi ca ngợi các biểu tình viên đã giữ vững tinh thần bất bạo động trước các hành xử bạo động. Chúng tôi kêu gọi chính phủ Mã Lai không sử dụng các biện pháp trừng phạt với giới biểu tình, mà tôn trọng các yêu sách dân chủ chính đáng của họ.

"Mặc cho kinh tế phát triển ở **Trung quốc**, các quyền chính trị vẫn bị lạm dụng nghiêm trọng. Đặc biệt là quyền tự do ngôn luận bị kềm chế bằng sự kiểm soát gắt gao hệ thống Internet và các cơ quan truyền thông. Chúng tôi cực kỳ quan tâm trước sự việc Trung quốc tiếp tục vi phạm nhân quyền đối với nhân dân Tây Tạng và nhân dân Uyghur.

"Ở **Phi Luật Tân**, dân chủ dường như trên đà thoái bộ. Điều đáng quan tâm là tình trạng giết người bất cần luật pháp (extra-judicial killings), tình trạng thiếu minh bạch và tham nhũng. Là thành viên của Ủy ban Triệu tập (thuộc Cộng đồng các Quốc gia dân chủ), Phi Luật Tân có trách vụ trước cộng đồng quốc tế và với công dân nước

Phi trong việc duy trì các tự do cơ bản và nhân quyền.

"Ở **Singapore**, chính phủ sử dụng pháp luật để dập tắt các quyền cơ bản, đáng chú ý là quyền tự do lập hội. Ông Chee Soon Juan, một thành viên trong Ủy ban Quốc tế Điều hướng Tiến trình Phi chính phủ trong Cộng đồng các Quốc gia Dân chủ đã không thể đến Bamako phó hội vì ông bị "giám giữ tại chỗ" do tham gia biểu tình ôn hòa đòi hỏi dân chủ.

"Cuộc bầu cử sắp tới tại **Thái Lan** là cơ hội quan trọng phục hồi nền cai trị dân chủ trên đất nước này. Chúng tôi kêu gọi các quốc gia thành viên trong Cộng đồng các Quốc gia dân chủ bằng mọi giá khuyến khích Thái Lan tái lập các tự do dân sự và quay về con đường dân chủ.

"Chúng tôi chào đón **Hiến chương** của **Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á** (ASEAN) sẽ phê chuẩn vào tuần tới. Tuy nhiên, chúng tôi cổ vũ cho các cơ cấu nhân quyền thật sự được đưa vào Hiến chương, và quy định cho quyền tham gia và đỉnh kết của các xã hội dân sự.

"Thưa quý Ngài,

"Chúng tôi kêu gọi các quốc gia dân chủ Châu Á như Nhật Bản, Ấn Độ, Đại Hàn, Đài Loan hãy đảm lãnh vai trò lãnh đạo để thăng tiến dân chủ trong vùng. Vì dân chủ không là một khái niệm do phương Tây áp đặt. Dân chủ là nét đặc trưng lâu đời trong nền văn hóa Châu Á, bắt rễ sâu xa trong nền minh triết và tư tưởng của chúng ta. Hậu thuẫn mạnh mẽ cho xã hội dân sự dân chủ và khuyến khích cho sự tiến bộ trong vùng, các quốc gia dân chủ Châu Á sẽ tác động tích cực cho an ninh và hòa bình trên địa cầu.

"Trong niềm kính ngưỡng này, mà chúng tôi vô cùng lo ngại trước sự kiện chính phủ Mali khước từ chiếu khán nhập nội cho hai đại biểu Phi chính phủ thuộc Đài Loan Dân chủ Cơ kim hội đến dự hội nghị tại Bamako. Đài Loan Dân chủ Cơ kim hội từng đóng vai trò thiết cốt trong việc thăng tiến dân chủ tại Á châu, đã từng hậu thuẫn Tiến trình Phi chính phủ trong Cộng

đồng các Quốc gia Dân chủ nhiều năm qua. Sự từ khước cấp chiếu khán này là một tiền lệ nguy hiểm. Chúng tôi kêu gọi các quốc gia thành viên trong Cộng đồng các Quốc gia dân chủ, đặc biệt là quốc gia Châu Á và các thành viên trong Ủy ban Triệu tập (thuộc Cộng đồng các Quốc gia dân chủ), bảo đảm không tái diễn một sự kiện như thế trong tương lai.

"Chúng tôi cũng kêu gọi các quốc gia dân chủ Châu Á đứng trong đường hướng tiến bộ để hậu thuẫn các xã hội dân sự, trong vùng cũng như trên các diễn đàn quốc tế. Đặc biệt quan trọng là tại Hội đồng Nhân quyền LHQ, nơi đang có những quốc gia phi dân chủ cùng nhau kết hợp để hạn chế không gian và thời gian phát biểu của các xã hội dân sự.

"Hơn nữa, đề tài của Hội nghị này là **"Phát triển và Dân chủ"**, mà các chính phủ đã khẳng định rằng *"dân chủ và phát triển không thể tách rời nhau mà còn hỗ trợ lẫn nhau"*. Chúng tôi khuyến thỉnh Nhật Bản, Đại Hàn và các nước dân chủ Á châu khác chớ quay mặt với vấn đề sinh tử của dân chủ trong mối quan hệ kinh tế và mậu dịch của quý quốc.

"Tóm lại, nếu Châu Á là một đại lục của sự thách thức, nó còn là đại lục của những viễn kiến lớn, nơi đang có hàng hàng lớp lớp nhân dân đứng lên đòi hỏi quyền cho mình. Tôi xin cổ vũ các thành viên Châu Á trong Cộng đồng các quốc gia dân chủ hãy chuyên hóa viễn kiến dân chủ thành thực tại. Vì rằng, dân chủ là người bảo lãnh cho sự phát triển bền vững, và một Châu Á dân chủ là chìa khóa mở vào nền hòa bình và ổn định cho trái đất của

chúng ta".

(1) Bà cũng là Báo cáo viên LHQ Đặc nhiệm Tự do tôn giáo, từng nhiều lần lên tiếng bênh vực cho Tự do tôn giáo tại Việt Nam.



Kính gửi

- **Tập thể Bs Nguyễn Xuân Dũng**
- **Các cơ quan Mennonite Hoa Kỳ**
- **Các TNS, DB Quốc hội Hoa Kỳ**
- **Các cơ quan đặc trách bảo vệ Nhân quyền & Tôn giáo**
- **Các cơ quan truyền thông báo chí ngôn luận**
- **Cộng đồng Tin lành thế giới**

Thưa quý vị ! Đứng ra chúng tôi phải có thông báo về việc 6 Mục sư-Truyền đạo Hội thánh Tin lành Mennonite Plei Boong Guai được phóng thích từ hôm qua 18-11-2007 với những thông tin chính xác đầy đủ từ họ về 12 ngày bị công an giam giữ tại trại tạm giam công an huyện Đăk Đoa. Tuy nhiên, vì thông tin cần mang tính thời sự, hơn nữa chúng tôi sợ quý vị lo lắng như chúng tôi đã lo lắng, cho nên chúng tôi ra vội thông báo này kính gửi đến quý vị để thông tin vắn gọn về 6 Mục sư-Truyền đạo bị công an Gia lai bắt giam từ ngày 5-11-2007 như sau:

Thay mặt Hiệp hội Thông công Tin lành các Dân tộc Việt nam (VPEF), chúng tôi xin thông báo: Mục sư Y-Hoa và 5 Truyền đạo Y-Hoan, Y-Jo, Y-Thô, Y- Huệ, Y-Byai đã được công an huyện Đăk Đoa phóng thích vào lúc 17g ngày 18-11-2007. Hiện nay các vị này đã về đến nhà, nhưng vẫn nằm trong sự kiểm soát của chính quyền địa phương và công an mật vụ PA38 Gia Lai.

Theo thông tin chúng tôi nhận được từ một Mục sư sắc tộc đáng tin cậy, thì điện thoại của 6 Mục sư không liên lạc được. Thành thử trải qua 12 ngày giam giữ tại trại tạm giam công an huyện Đăk Đoa, không biết các Mục sư-Truyền đạo có bị cưỡng bức, khủng bố hoặc đánh đập hay không. Khi tiếp xúc trực tiếp được với 6 Mục sư-Truyền đạo có

tên trên, chúng tôi sẽ thông tin chi tiết vào bản thông báo tiếp.

Trước hết chúng tôi cảm tạ ơn thương xót của Đức Chúa Trời Ba Ngôi, vì Ngài đã yêu thương anh em chúng tôi. Tiếp đến, chúng tôi xin thay mặt gia đình và Hội thánh trân trọng cảm ơn sự quan tâm lên tiếng kịp thời của Quý cơ quan, tổ chức, cộng đồng người Việt thân yêu ở hải ngoại, nhờ đó mà 6 Mục sư-Truyền đạo sớm được phóng thích trở về gia đình và Hội thánh.

Chúng tôi cũng cảm ơn tập thể Bs. Nguyễn Xuân Dũng, Anh Lâm Hoàng, Anh Nguyễn Được, Anh Lương Xuân Lộc, Anh Philip Dương, Anh Nguyễn Quê Hương, Anh Phạm Nguyên, Anh Phạm Phương, Anh Linh Trần, Anh Nguyễn Thảo và Cô Ngọc Phương Nam, đã có các thỉnh nguyện thư gửi Tổng thống G. Bush & các Cơ quan Nhân quyền quốc tế và các Dân biểu, Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ để họ quan tâm đến tình trạng 6 Mục sư-Truyền đạo sắc tộc có tên trên đã bị bắt ngày 5-11-2007.

Chúng tôi cũng cảm ơn Tổng lãnh sự quán Hoa Kỳ tại Sài Gòn Việt Nam đã nhớ đến 6 Mục sư-Truyền đạo có tên trên. Chúng tôi cũng cảm ơn các cơ quan Mennonite Hoa Kỳ cũng như cộng đồng Tin lành thế giới đã cầu nguyện khẩn cấp cho 6 Mục sư-Truyền đạo,

Tình trạng sức khỏe cũng như những khó khăn của họ trong những ngày tiếp như thế nào, chúng tôi tiếp tục thông tin thêm,

Một lần nữa chúng tôi xin chân thành cảm ơn Quý vị ! Nguyện xin Chúa ban phước tươi mới và mọi niềm vui đến với quý vị và gia đình cũng như đến quốc gia nơi quý vị đang sinh sống,

19-11-2007

Trân trọng thông báo

Tổng thư ký: **Ms. Y Djik**

Chủ tịch: **Ms. Nguyễn Công Chính**



THƯ CẢM ƠN

Pleiku ngày 21-11-2007

Kính gửi

- **Quý Ông Bà Anh Chị Em cộng đồng người Việt hải ngoại**
- **Các Cơ quan Truyền thông Ngôn luận Báo chí hải ngoại**

Tôi là Trần Thị Hồng, vợ Ms. Nguyễn Công Chính, xin thay mặt 6 Ms-TĐ cũng như Hội thánh Tin lành Plei Boong Guai, xin cảm ơn Quý ông bà anh chị em người Việt, các cơ quan truyền thông báo chí ngôn luận

HIỆP HỘI THÔNG CÔNG TIN LÀNH CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM

THÔNG BÁO

v/v sáu Mục sư-Truyền đạo Hội thánh Plei Boong Guai đã được phóng thích

.....19-11-2007.....

hải ngoại, các diễn đàn thảo luận và tiếng nói cho người dân Việt nam, đặc biệt là tập thể Bs. Nguyễn Xuân Dũng, Anh Lâm Hoàng, Anh Hẹn Nhé, Anh Ngô Kỳ, Chị Anh Thư, Anh Nhớ Nước, Anh Nam Phong, Anh Chiến sĩ Tự Do, Anh Nguyễn Quốc Phục Việt, Anh Việt Châu, Bs Hoàng và nhiều ông bà anh chị em thân yêu khác, đã cầu nguyện và quan tâm đến chúng tôi. Chúng tôi cũng nguyện xin Chúa ban niềm vui hạnh phúc và phước hạnh tươi mới đến với Quý vị và gia đình. Xin cảm ơn và trân trọng!

Trần Thị Hồng

TƯỜNG TRÌNH VỀ VIỆC GẶP 6 MS-TĐ HỘI THÁNH PLEI BOONG GUAI

1- Ngày 5-11-2007, 6 Ms-TĐ Hội thánh Tin lành Plei Boong Guai bị bắt giam tại công an huyện Đắk Đoa.

2- Ngày 6-11-2007, tôi mạo hiểm đến Hội thánh làng Guai thăm hỏi và cầu nguyện an ủi Hội thánh cũng như ủy lạo gia đình 6 Ms-TĐ sau khi họ đã bị bắt giam.

3- Từ ngày 5-11-2007 đến ngày 17-11-2007, 6 Ms-TĐ đều tuyệt thực, chỉ uống nước sống qua ngày, gánh chịu những trận đòn âm của công an mật vụ Gia Lai rất thô bạo.

4- Sáng nay 21-11-2007, tôi lại tiếp tục mạo hiểm vào thăm Hội thánh Plei Boong Guai và 6 Ms-TĐ, nhưng không dám gặp trong làng, vì có nhiều công an mật vụ canh gác. Chúng tôi phải gặp 6 Ms-TĐ ngoài đồng, và được biết một số thông tin sau:

5- Cũng từ ngày 5-11-2007 đến ngày 17-11-2007, 6 Ms-TĐ liên tục bị thẩm vấn, bị bắt viết cam kết, tường trình với những nội dung công an soạn sẵn. 6 Ms-TĐ phản đối không cam kết, không tường trình thì bị công an tra tấn rất dã man.

6- Nội dung bắt tường trình và cam kết:

- Không được quan hệ hoặc tiếp xúc với Ms. Nguyễn Công Chính.

- Không được dùng điện thoại di động thông tin cho Ms. Nguyễn Công Chính biết các sinh hoạt của anh em làng Guai cũng như của các Hội thánh khác.

- Chấp nhận bước sang sinh hoạt tôn giáo với ông Nguyễn Quang Trung (Nhóm Mennonite Quốc doanh do chính quyền CSVN dựng lên).

- Sau khi trở về không được làm tường trình về việc công an đánh đập, ép cam kết hoặc thông báo cho Ms. Chính biết. Nếu tiếp tục làm tường trình hoặc liên lạc với Ms.

Chính thì Chính quyền sẽ bắt lại bỏ tù và không cho về nữa,.

Bị giam cầm 12 ngày không ăn với nhiều trận đòn dã man, 6 Ms-TĐ không đủ sức chịu đựng cho nên đã ký vào bản cam kết theo yêu cầu của công an

7- Các Biện pháp nhục hình tra tấn:

- Lấy 2 sợi dây dù cột vào 2 ngón tay cái của các Ms-TĐ, cho các Ms-TĐ này đứng bên kia bàn làm việc, công an dùng chân đạp cái bàn, sau đó nắm sợi dây dù lôi một cái, bụng của các Ms-TĐ này đập vào cạnh bàn rất là đau. Có Ms-TĐ phải bị ngất xỉu, công an lấy nước tạt vào mặt.

- Bắt giăng 2 tay làm thập tự giá, đứng 1 chân trên 1 cái ghế đầu nhiều tiếng đồng hồ. Nếu Ms-TĐ nào quá sức ngã xuống thì bị công an nhảy vào dùng gậy cao su thọc vào bụng.

- Dùng gậy cao su (baton) thọc vào bụng, dùng tay và mũi giày đánh vào hông, rất đau và khó thở.

8- Các tên công an tham gia bắt giam, ép viết bản cam kết và đánh đập tra tấn các Ms-TĐ là:

- Trung tá Sơn trường công an huyện Đắk Đoa (Sơn Đen có tham dự lúc trung tá Rahlan Lâm đánh Ms Chính ngày 5-9-2006)

- Nguyễn Văn Hoan (Hùng): ông này thường canh gác và bắt bớ các anh em Hội thánh Plei Boong Guai.

- Trung tá Đỗ Văn Tiên, trưởng phòng PA38 tỉnh Gia Lai, chỉ đạo việc bắt giam, tra tấn đánh đập 6 Ms-TĐ Hội thánh làng Guai; cũng chính ông Tiên này đã ký văn bản bắt Ms Rah Lan Chel (Quản nhiệm Hội thánh làng Guai) vào ngày 4-10-2006, đưa đi trại cải tạo tại Đắk Tân, Đắk Lắk. Sau khi ra lệnh bắt giam 6 Ms-TĐ, ông Tiên và ông Dương (ông Dương này thường canh gác và đánh đập Ms Chính nhiều lần) mua một xách bánh Choco Pie làm quà tặng cho Ms Y Djik vào ngày 13-11-2006; ông Tiên này cũng nhiều lần nhục mạ Ms Chính.

- Và nhiều công an khác các Ms-TĐ không biết tên,

9- Tình hình tinh thần và sức khỏe của 6 Ms-TĐ không được tốt lắm. Khi gặp chúng tôi, các Ms-TĐ này tỏ ra rất lo sợ và mệt mỏi.

10- Sau khi chúng tôi vừa biết bấy nhiêu thông tin thì công an mật vụ ập đến. Chúng tôi phải tìm đường lẩn trốn, thoát chạy. Dọc đường canh gác với nhiều trạm, công an đã chặn lại nhiều chiếc xe honda, kiểm tra mặt mũi các người đàn bà qua lại, nhưng họ đã không tìm ra tôi vì tôi được anh em tín hữu giấu trong một chiếc xe công nông (xe bò) chở qua các trạm gác. Chúng tôi cảm ơn Chúa đã thúc

đẩy Quý vị lên tiếng cầu nguyện cho chúng tôi, cảm ơn rất nhiều lắm. Nguyện xin Chúa ban phước lại trên Quý vị và gia đình. Khi anh Ngô Kỳ nói chuyện với tôi qua điện thoại là lúc xe công nông chạy qua trạm công an, cho nên tôi đã không thể tiếp tục câu chuyện với anh Ngô Kỳ và quý vị, xin Quý vị thông cảm và cầu nguyện cho. Xin chân thành cảm ơn quý vị!

Trần Thị Hồng

BẢN TIN VỀ 6 MỤC SƯ SẮC TỘC TẠI CAO NGUYỄN TRUNG PHẦN

Sáng nay ngày 23-11-2007, công an huyện Đắk Đoa triệu tập 6 Ms-TĐ có tên trong các bản thông báo trước đây và 4 truyền đạo khác lên ủy ban xã la Pét,

Theo thông tin của một vị trong Mục sư đoàn Hiệp hội VPEF cho biết, lần này công an huyện Đắk Đoa và công an Gia Lai triệu tập 10 Ms-TĐ lên ủy ban xã la Pét để làm tiệc thết đãi và xin lỗi. Trong bữa tiệc này công an có kế hoạch ghi âm, chụp hình, quay phim, dựng một hiện trường giả để đưa lên truyền hình địa phương cũng như các phương tiện báo chí, nhằm mục đích đánh lặn con đen, trấn an dư luận hoặc lập hồ sơ giải trình với cấp trên để che đậy sự vi phạm của họ đối với 6 Ms-TĐ vừa bị họ bắt giam và tra tấn đánh đập. Đây là chiêu bài mà CSVN thường làm đối với đồng bào các sắc tộc thiểu số. Xin quý vị hãy chú ý cái trò lừa đảo này của CSVN!

Nó tương tự như chuyện khi phái đoàn Ủy hội Tự do Tôn giáo Quốc Hoa kỳ đến thăm Ls Lê Thị Công Nhân trong nhà tù, thì chính quyền CS đã sắp xếp cho phái đoàn gặp Ls. Lê Thị Công Nhân trong một căn phòng được trang trí các vật dụng sinh hoạt khá đầy đủ, như quạt gió, giường nằm, bàn làm việc v.v...

Cũng vậy, vào ngày 16-11-2005, công an huyện Sa Thầy tỉnh Kon Tum đã bắt 40 tín đồ sắc tộc Jarai tại làng Plei Rắc giam giữ đánh đập tại đồn công an huyện với tội danh "có ý đồ chạy trốn sang Cambodia". Được tin, chúng tôi thông báo cho các cơ quan truyền thông báo chí và tòa Tổng lãnh sự Hoa Kỳ tại VN. Sau đó ông Denis và cô Lan Hương đại diện tòa TLS đích thân đến làng Plei Rắc để gặp và tìm hiểu câu chuyện. Khi biết tòa TLS đến tìm hiểu về 40 người sắc tộc bị bắt, CA huyện Sa Thầy liền đuổi các gia đình có người bị bắt giam lên rẫy trốn, sau đó họ cho vài người đóng vai thay thế để gặp nhân viên TLS hầu trả lời với một nội dung khác. Có



CS ĐẬP PHÁ NHÀ THỜ SÔNG MAO

---31-10-2007---

thể dẫn chứng trường hợp Công an đưa một người khác đóng vai ông A-Ngai. Khi ông A-Ngai giả này gặp tòa TLS, họ hỏi ông bị bắt vì lí do gì? Ông A-Ngai giả này trả lời: tôi bị công an bắt vì uống quá nhiều rượu, đâm ra say rượu và đã quậy tưng tưng, cho nên công an bắt giữ. Hết say rượu thì họ thả ra... Chính với vở kịch này, công an huyện Sa Thầy đã đánh lừa được tòa TLS Hoa Kỳ tại Việt nam.

Công an CSVN thường tạo ra hiện trường giả như thế qua các hình thức đầu tố, lập báo cáo khống, vu cáo chụp mũ, để bắt những ai có chính kiến trái ngược với họ hoặc tố cáo sự vi phạm của họ. Thành thử chúng tôi xin gởi thông báo này để Quý vị được biết, và cũng xin Quý vị tiếp tục theo dõi câu chuyện về 10 Ms-Tđ người sắc tộc tại Hội thánh Tin lành Mennonite Plei Boong Guai, chú ý quan sát công an Gia Lai diễn vở tuồng này với công luận quốc tế được bao nhiêu điểm? có lấy thúng úp voi được không?... Còn sự an ninh của 10 Ms-Tđ này sẽ như thế nào, xin Quý vị chờ bản tin tiếp theo..!

Xin chân thành cảm ơn sự quan tâm theo dõi của Quý vị! Xin Quý vị tiếp tục cầu nguyện cho quê hương dân tộc Việt nam..!

Tây Nguyên ngày 23-11-2007

Mục sư đoàn Hiệp hội VPEF

**Các chương trình
phát thanh dân chủ có
thể theo dõi trên mạng
Internet**

Chân Trời Mới

www.radiochantroimoi.com

Tập hợp vì Nền Dân chủ

www.ameriviet.org

Tiếng Nước tôi

www.radiotiengnuoctoi.com

Vietnam Sydney Radio

www.vnsr.net

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa VN

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tòa Giám mục Phan Thiết

422 Trần Hưng Đạo

Phan Thiết – Bình Thuận

Phan Thiết ngày 31-10-2007

Kính gởi

- Tỉnh ủy Bình Thuận

- Hội đồng ND tỉnh Bình Thuận

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận
- Ban Tôn giáo tỉnh Bình Thuận
- Ủy ban MMTQ tỉnh Bình Thuận
- Bộ Chỉ huy QS tỉnh Bình Thuận
- Ủy ban Nhân dân huyện Bắc Bình

Kính thưa Quý vị,

Tôi, Nguyễn Thanh Hoan, giám mục giáo phận Phan Thiết, xin trình Quý vị về việc **nhà thờ Sông Mao**, tọa lạc tại xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, thuộc giáo phận Phan Thiết, **bị đập phá**.

Theo thông tin từ giáo dân Sông Mao, lúc 8g15 ngày 24 tháng 10 năm 2007, có một lực lượng khoảng nhiều chục người mang sắc phục quân đội bỏ ráp khuôn viên nhà thờ Sông Mao, sau đó cho xe cơ giới (ghi hàng chữ công ty Rạng Đông) tiến hành đập phá nhà thờ; và chỉ một thời gian ngắn, phần thân của nhà thờ đã bị đập tan tành, chỉ trừ lại tháp chuông Thánh Giá và hang đá Đức Mẹ. Được tin này, Tòa Giám Mục đã cử người tới thị sát, và thực sự đúng như vậy. Đứng trước sự việc này, chúng tôi, gồm Giám Mục, linh mục và giáo dân giáo phận Phan Thiết, đặc biệt là bà con giáo dân Sông Mao vô cùng bức xúc và bất bình. Vì thế chúng tôi trình lên quý vị một số nhận định của chúng tôi về vụ việc này, như sau:

01. Việc đơn phương và tự tiện đập phá nhà thờ này là **trái Pháp luật**. Bởi lẽ, đây là **đối tượng đang tranh chấp**: Giáo xứ đã gởi nhiều đơn lên các cấp Chính quyền (xin kèm theo bằng chứng) nhưng Chính quyền đã làm ngơ, không giải quyết, khiến hơn 30 năm qua, giáo dân nơi đây đã không có nơi sinh hoạt tôn giáo. Cũng xin được nhắc lại: Từ trước đến nay, chưa có một quyết định nào đúng pháp luật của Chính quyền nói về việc tịch thu ngôi nhà thờ này cả, ngoài một biên bản do ông Bế Phụng Cang, đại

diện xã Ninh Hải lập, để kiểm kê tài sản của nhà thờ và nhà thờ, rồi bàn giao cho ông Hoàng Khai, đại diện đơn vị quân đội Đoàn A **tạm giữ, bảo quản** mà thôi. (Xin đính kèm biên bản).

02. Việc đập phá nhà thờ này đi **ngược với chính sách của Nhà nước đối với tôn giáo**, nhất là trong thời buổi này.

03. Qua việc đập phá nhà thờ này cho thấy Chính quyền **đã khinh thường chủ quyền cố hữu** của tôn giáo đối với Nhà thờ là nơi thờ tự.

04. Việc đập phá nhà thờ này **xúc phạm nặng nề đến tình cảm của Giáo hữu**, nhất là bà con giáo hữu tại nơi có nhà thờ này.

05. Việc huy động lực lượng quân đội đến phá nhà thờ cho chúng tôi hiểu là để **uy hiếp tôn giáo**.

Bởi thế, để cho an lòng dân và cũng là để pháp luật được tôn trọng, chúng tôi xin được đề nghị: **đình chỉ ngay việc đập phá và giữ nguyên hiện trường** (gồm tháp chuông có Thánh Giá, hang đá Đức Mẹ và cả đồng gạch đá đổ nát); và cũng thối mác, muốn sớm được biết:

- Tại sao bấy lâu nay Chính quyền tỉnh đã đối xử khá hài hòa đối với tôn giáo, nhưng bây giờ: ai, và cơ quan nào đã ra lệnh và đập phá nhà thờ Sông Mao?

- Tại sao ngôi Chùa bên cạnh (cùng một "hoàn cảnh" như nhà thờ) thì được giải quyết trả lại, còn nhà thờ Sông Mao thì không?

- Đến bao giờ mới giải quyết vấn đề nhà thờ và nhu cầu tôn giáo cho bà con giáo hữu Sông Mao?

Trân trọng cảm ơn và kính chào quý vị!

*Giám mục giáo phận Phan Thiết
(Ký tên và đóng dấu)*

Phaolô Nguyễn Thanh Hoan

Các LUẬT SƯ NHÂN QUYỀN

Ngô Nhân Dụng * 27-11-2007

Lịch sử sẽ ghi rằng đến cuối năm 2007, hơn 120 nước trên thế giới đã thi hành chế độ tự do dân chủ thì Việt Nam là một trong mấy nước sau cùng còn sót lại trên trái đất vẫn phải sống dưới ách độc tài đảng trị. Và 16 năm sau khi dân Nga đã lật đổ chế độ cộng sản, thì đảng Cộng Sản Việt Nam vẫn còn dùng một điều luật của Liên Bang Xô Viết để xử những người không đồng chính kiến. Như Luật Sư Nguyễn Xuân Phước ở Dallas, Texas, nêu ra, điều 88 trong Bộ Luật Hình Sự ở Việt Nam hiện nay là một bản sao của điều 58-1 trong Bộ Luật Hình Sự có từ thời Stalin ở Liên Xô. Sau khi dân Nga đã xóa bỏ chế độ độc tài, họ đã xóa luôn điều 58-1 trong luật hình, các nước cộng sản cũ ở Trung Á, Đông Âu cũng đã tẩy rửa vết như đó, nhưng Cộng Sản Việt Nam vẫn giữ lại qua điều luật 88. Các luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân mới bị xử lại bằng điều luật ô nhục đó, chỉ vì họ cổ động cho tự do dân chủ và quyền làm người.

Năm 1923 Phan Bội Châu ở Quảng Châu, Trung Quốc, đã dùng bút hiệu Phan Thị Hán viết những bài tố cáo các đạo luật dã man mà thực dân Pháp dùng để trói buộc và đàn áp dân Việt Nam. Gần một trăm năm trôi qua, bây giờ đảng cộng sản cũng sử dụng những điều luật lạc hậu với mục đích bịt miệng những người can đảm lên tiếng đòi cho dân Việt được tự do.

Điều 88 Bộ Luật Hình Sự ở Việt Nam ấn định những hành vi bị gán cho tội "chống nhà nước" trong đó có việc "tuyên truyền xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân." Như Luật Sư Nguyễn Xuân Phước đã phân tích, khái niệm chính quyền nhân dân rất mơ hồ không được định nghĩa trong luật pháp cũng như hiến pháp 1992 mà đảng cộng sản đang sử dụng. Nhưng điều luật này còn trái ngược với các điều 69 và 146 trong chính bản hiến pháp đó. Điều 69 trong hiến pháp quy định các công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do

lập hội, tự do biểu tình, vân vân, với một câu hạn chế là "theo quy định của pháp luật." Điều 146 viết rằng "...Mọi văn bản pháp luật phải phù hợp với hiến pháp."

Căn cứ trên 2 điều trên thì điều 88 hình luật vô giá trị vì trái với hiến pháp. Điều 88 đã tước bỏ quyền tự do ngôn luận của người dân, cho nên "không phù hợp" với điều 69 trong hiến pháp, tức là vi phạm điều 146. Dù điều 69 nói các quyền tự do phải "theo quy định của pháp luật" thì những người làm luật pháp sau đó cũng chỉ có quyền quy định cách sử dụng các quyền tự do, chứ không thể làm ra những thứ luật hủy bỏ các quyền tự do của dân mà hiến pháp đã bảo đảm.

Những lý luận trên cho thấy điều 88 trong luật hình sự hoàn toàn phản hiến, vô giá trị và phải bãi bỏ. Nhưng chế độ cộng sản ở nước ta không có một viện bảo hiến như thời Việt Nam Cộng Hòa, cho nên đảng cộng sản tha hồ làm ra những điều luật đi ngược với bản hiến pháp mà họ buộc dân chúng phải theo.

Một nhóm người muốn bảo vệ quyền lực mà đặt ra những điều luật vi phạm cả bản hiến pháp của mình, đó là một dấu hiệu của trình độ thấp kém cả về đạo lý lẫn về trí thức. Một nước đặt dưới sự cai trị của cái băng đảng đó thì toàn dân nước đó cũng chịu nhục lây! Như Phan Bội Châu viết trong bài "Dư Ngu Sám" (Lời sám hối 'Minh Ngu') vào năm 1918: "Bị oai quyền chuyên chế áp bức, có đầu mà không được ngẩng lên, bị pháp luật dã man nó bó buộc; có thân mà không được đứng thẳng; miệng lưỡi như nước chảy nhưng cơ bắp không đuối ra được..." (Theo bản dịch của Chương Thâu). Phan Bội Châu cho in bài Dư Ngu Sám trên một tờ báo ở Chiết Giang, Trung Quốc, nhưng chắc cụ đã viết bài đó từ cuối thế kỷ 19. Vì trong một đoạn cụ viết, "Ôi, thế kỷ 19, những học thức về sự tiến hóa của nhân đạo không chân mà chạy khắp hoàn cầu!" Đọc câu đó chúng ta lại nghĩ đến thời nay, thế kỷ 21. Cuối thế kỷ 20 bao nhiêu quốc gia đã tự cởi trói thoát khỏi ách cộng sản rồi,

mà tới thế kỷ này người Việt Nam vẫn phải sống dưới một điều luật áp chế của nhà nước Liên Xô! Nếu như Phan Bội Châu sống bây giờ, cụ có thấy vậy là một nỗi nhục hay không!

Các luật sư bào chữa cho ông Nguyễn Văn Đài và bà Lê Thị Công Nhân đã nêu lên tính cách vi hiến của điều luật 88, nhưng các người đóng vai quan xử án bỏ ngoài tai.

Nhưng điều 88 trong Bộ Luật Hình Sự còn vi phạm các công ước quốc tế mà nhà nước cộng sản ở Việt Nam đã ký kết. Theo một luật gia khác cho biết, Việt Nam đã có luật về việc "ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế" vào năm 2005. Trong đó điều số 6 nói rằng khi trên cùng một vấn đề mà luật lệ ở trong nước khác với các điều ước quốc tế quy định khác nhau "thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế." Ngoài ra, các văn bản pháp luật ở Việt Nam phải "bảo đảm không làm cản trở việc thực hiện điều ước quốc tế."

Một trong những điều ước quốc tế mà chính quyền Hà Nội đã ký là Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, điều 19 viết rằng, "Ai cũng có quyền tự do tư tưởng, tự do phát biểu..." trong đó có quyền tìm kiếm, thu nhận và phổ biến tin tức và ý kiến vân vân. Điều 88 luật hình sự trái ngược với lời văn trong bản tuyên ngôn nhân quyền, phải coi là vô giá trị. Trong Công Ước Quốc Tế về Các Quyền Tự Do Chính Trị và Dân Sự cũng viết, "Mọi người đều có quyền giữ vững quan niệm mà không bị ai can thiệp," và "Mọi người đều có quyền tự do phát biểu quan điểm..." Quyền này chỉ bị giới hạn nếu xúc phạm các quyền tự do và thanh danh của người khác; hoặc nếu cần bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự công cộng hoặc đạo lý của xã hội.

Xét trên văn bản đạo luật về các điều ước quốc tế ở Việt Nam và căn cứ trên các công ước mà Việt Nam đã ký, thì việc xét xử những người bất đồng chính kiến dựa trên một hình luật lạc hậu của thời Xô Viết là hoàn toàn phi pháp.

Các luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân đã thi hành quyền tự do phát biểu ý kiến một cách hòa bình, với các hành động và lời lẽ hòa nhã, tôn kính; nhưng họ vẫn bị đảng cộng sản khép vào tội chống nhà nước để bỏ tù. Bà Lê Thị Công Nhân chỉ tới thăm một lớp với mục đích thảo luận và giải thích về nhân quyền, mà cũng bị bắt. Báo chí Việt Nam và thế giới đã gọi đây là một phiên tòa "xử nhân quyền." Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân sẽ hãnh diện được gọi là những "luật sư nhân quyền!"

Chỉ vì nói chuyện nhân quyền mà họ bị coi là tội!

Chúng ta không ngạc nhiên về những bản án mà các luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân phải gánh chịu. Vì bản chất độc tài của đảng cộng sản ở nước ta vẫn không thay đổi. Tất cả hệ thống hiến pháp, luật pháp chỉ là những công cụ cho đảng cộng sản thi hành chính sách chuyên chế, chính sách này vẫn được ghi rõ trong cương lĩnh của đảng. Thái độ tham quyền cố vị của họ khiến cả nước ta chịu tai tiếng nhục nhã, họ sẽ bị toàn dân và lịch sử phán xét. Khi nhìn vào hình ảnh hàng trăm người đã kéo đến trước tòa án trong phiên xử hai luật sư nhân quyền, chúng ta hiểu rằng người dân Việt đã có ý thức về các quyền tự do dân chủ của mình. Những hạt giống tự do đã được trồng trong lòng dân Việt Nam, từ thời Phan Bội Châu, đến nay vẫn được các thế hệ sau vun đắp và tưới tắm không ngừng.

Trong các tin tức vụ án xử các luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân, chúng ta thấy phần khởi khi thấy tuổi tác họ còn rất trẻ, 38 tuổi và 28 tuổi. Đó là những thanh niên lớn lên dưới chế độ cộng sản. Họ từng bị nhồi sọ trong nền giáo dục chuyên chế theo chủ nghĩa Mác Lênin, nhưng họ đã hiểu con người chỉ sống xứng đáng làm người nếu được sống tự do. Trong lúc những nhà tranh đấu cho tự do dân chủ ở nước ta thuộc thế hệ Hoàng Minh Chính, Phạm Quế Dương, Lê Hồng Hà, vân vân, đang mỗi ngày một già đi, chúng ta biết có một thế hệ trẻ đã can đảm đứng lên đòi quyền sống như những con người có phẩm giá. Đó là tin mừng cho tương lai dân tộc.

<http://www.nguoi-viet.com>

Tôi được sinh ra và lớn lên một phần tư thế kỷ trong xã hội không cộng sản. Tôi được đi học mà chẳng biết "Hiển chương nhà giáo" là gì, bởi vì nó không có vào thời ấy, mà chỉ biết "Nhất tự vi sư, bán tự vi sư", chưa kể đến tam tông tứ đức của Khổng giáo. Thầy dạy của tôi từ tiểu học đến trung học là những người mẫu mực vì họ là những "kỹ sư của tâm hồn". Chúng tôi vừa được học văn hóa và đồng thời chúng tôi cũng được học "làm người". Chúng tôi không đi tết Thầy như học sinh bây giờ vào ngày 20-11, mà chỉ đến thăm Thầy vào ngày mùng 3 Tết mà thôi. Chúng tôi chỉ đến thăm mà chẳng có quà, bởi vì đang đi học thì lấy đâu ra tiền để quà cáp cho Thầy. Cứ như thế, cho dù có đi xa đến đâu thì có dịp về lại trường xưa cũng đến thăm Thầy. Và cũng chỉ có thể là đủ cho một bữa học sinh biết ơn Thầy và cũng đủ để làm Thầy mãn nguyện về tấm lòng của học trò xưa. Đã gần 40 năm xa Thầy nhưng tôi vẫn nhớ và làm điều đó với sự tri ân và trân trọng đối với người đã ban tặng cho mình một khối óc, một nhân cách để phụng sự xã hội. Ngày ấy khoảng cách giữa Thầy và trò rất rõ ràng, luôn luôn hiện hữu. Chào Thầy phải biết cất mũ nón,... và cách xưng hô cũng đã thể hiện khoảng cách đó : Gọi Thầy và xưng Con.

Còn ngày nay thì sao? Hôm nay học sinh được nghỉ học vì là ngày "Hiển chương Nhà giáo" để học sinh được "Đi Tết" Thầy Cô. Sống qua hai chế độ, tôi phải có sự so sánh bởi những gì đã và đang xảy ra

Thế thì trong những suy nghĩ ở đây, nếu tôi không nói được ý nghĩa của "hiển chương" thì mong các bạn thông cảm cho. Và chỉ mong các bạn cùng tôi chia sẻ những gì mà tôi thấy được qua ngày "Hiển chương Nhà giáo Việt Nam" hay còn gọi là "Ngày Tết Thầy Cô" của Việt cộng bày ra sau ngày 30-4-75.

Nói đến Thầy Cô là nói đến giáo dục. Giáo dục là lãnh vực quan trọng hàng đầu cho sự phát triển của một đất nước. Ở Việt Nam, trường học được xây dựng rất nhiều cho tất cả các cấp, từ tiểu học đến đại học, không những nhiều mà lại còn nguy nga đồ sộ nữa, chưa kể những trường học lớn nhỏ của các tôn giáo bị ăn cướp suốt hơn 30 năm nay. Đó là hình thức. Thế thì nội dung (là chất lượng giảng dạy)? Giáo viên được đào tạo đại trà. Chỉ nói riêng đối với cấp 2 trung học thì giáo viên được đào tạo ở các trường cao đẳng. Mà sinh viên vào cao đẳng là loại sinh viên không vào được đại học. Sinh viên không vào được đại học là sinh viên dốt. Và sau 3 năm, những sinh viên đó nghiêm nhiên đứng lớp ở khối cấp 2 trung học. Một số nơi tốt nghiệp cao đẳng vẫn được dạy cấp 3! Suốt hơn 30 năm qua, chất lượng đào tạo bậc trung học bị ảnh hưởng sâu đậm bởi thế hệ Thầy Cô tốt nghiệp cao đẳng đó. Kiến thức của Thầy Cô không hơn học sinh là bao nhiêu! Tôi cũng đã từng đi dạy trước năm 1975, nhưng vẫn đã phải suy nghĩ là : có 10 mới cho được 1, 2; nếu chỉ có 1 hoặc 2 mà thôi, thì lấy gì để cho? Thực trạng giáo dục ở bậc trung học là thế đấy! Đó là chưa kể giáo viên dốt có tiền lo lót thì được ở đồng bằng, thành phố; còn giáo viên giỏi không tiền thì lên miền núi!!! Rồi ở bậc đại học, tôi cũng có một số bạn bè giảng dạy đại học, nhờ là đoàn viên, đảng viên mới được giữ lại trường cho dù "chẳng giỏi chút nào"! Như ở trường đại học của tôi, nếu cứ mỗi năm giữ lại trường 10 sinh viên thuộc dạng top ten thì sau 30 năm cũng được 300 giáo viên và ít là cũng được 100 có học vị tiến sĩ thực sự có chất lượng. Có một tiến sĩ được gọi là "Lê Văn Ngộ" bởi vì anh ta được giữ lại trường là để "Lo

đôi điều suy nghĩ nhân ngày "Nhà Giáo Việt Nam"

.....**Lê Đạo**.....



trước mắt làm tôi phải suy nghĩ không ít.

Tôi đã thử tìm định nghĩa của hai chữ "hiển chương" trong bách khoa toàn thư nhưng chẳng thấy.

Văn Nghệ". Các bạn đừng cười, sự thật một trăm phần trăm đây!

Còn phẩm chất đạo đức của quý thầy cô thì sao?

Nhìn quả thì biết cây! Gặp bất kỳ học sinh, sinh viên ở trình độ nào chúng ta cũng nhận ra được tầng lớp trẻ đã hấp thụ được gì từ những "kỹ sư tâm hồn" của chúng. Chỉ một tiếng "cám ơn" thôi cũng không được dạy dỗ, mà không phải là học sinh cấp 1 nhưng là sinh viên đại học đây các bạn ạ! Anh bạn tôi làm vệ sinh và băng bó vết thương cho mấy đứa sinh viên xong, thế là chúng nó đứng dậy quay lưng đi mà chẳng hề có một lời nào. Học sinh, sinh viên bây giờ nếu có tôn trọng thầy cô thì cũng chỉ nội trong niên học của các vị ấy mà thôi. Bởi vì chúng nó đang lệ thuộc ở điểm thi; còn hết niên học rồi, học với thầy cô khác thì chúng nó chẳng còn "nhớ mặt" thầy cô năm trước nữa.

Đối với thầy cô thì học sinh, sinh viên phải "biết điều". Có nghĩa là phải biết cách "tỏ lòng biết ơn" một cách thực tế. Đi học thêm để thầy cô tăng thu nhập là việc làm trước mắt. Nếu không sẽ "bị đi". Đối với sinh viên đại học, ngoài "phong bì" rồi thì còn phải biết mời thầy cô đi ăn, đi nhậu, đi bar, đi karaoke... Và thế là thầy trò gần gũi cho đến độ có thể "lên giường". Bởi vì trò phải làm điều gì đó để gây ấn tượng với thầy, để khi thầy chấm bài thi, thầy "quan tâm" hơn. Gọi thầy và xưng em thì điều mà các bậc thầy bây giờ rất thích bởi khoảng cách thầy-trò gần gũi hơn là gọi thầy xưng con. Và chính vì thế thầy mới dễ dàng kéo trò lên giường. Báo chí trong nước đã nói quá nhiều, kể cả thầy cấp 1 với học sinh cấp 1. Tại một khu du lịch, có lần tôi gặp thầy trò dẫn nhau đi chơi, thầy ở độ tuổi 60, còn trò thì ở độ tuổi 20 và xưng hô như thời bây giờ là thầy và em. Tôi không hiểu đó là loại quan hệ gì nữa, là một "đôi uyên ương" thì đúng hơn. Như vậy khoảng cách thầy-trò từ trước 1975 đã triệt tiêu trong xã hội cộng sản ngày nay.

Có một lần tôi được chứng kiến một giảng viên đại học say mềm

đến độ không thể ngồi sau xe hai bánh để người khác chở về nhà trước sân trường đại học của mình. Rồi một giảng viên khác khi sinh viên đến lớp thì thầy đã nằm gục trên bàn; đến khi thấy thầy tè ra quần thì sinh viên mới bỏ ra về. Chuyện khó tin nhưng có thật là vì nếu không là thế thì không phải là Việt Nam.

Cũng cần nói thêm là một số sinh viên ở các cơ quan hành chính đang được gọi đi học tại chức đã phát biểu: "Đi học lúc này chẳng phải lo gì cả, chỉ một điều là sợ không có tiền!" Giáo viên tuyên bố thẳng thừng giữa lớp: "Em nào muốn đậu thì nộp mỗi môn là 500 ngàn đồng!" Giáo dục Việt cộng là thế đó các bạn!!!

Trở lại với ngày nhà giáo Việt Nam, 20-11, tôi thấy đau lòng và lo cho những gia đình nghèo. Con tôi thì tuyệt đối tôi không phải lo khoản đi Tết thầy cô, vì tôi không cần phải kiếm điểm cho con tôi bằng quà, bằng tiền. Nhưng tội nghiệp cho những gia đình nghèo, thiếu ăn, thậm chí thiếu cả tiền lo cho con ăn học, từ áo quần đến sách vở. Nếu không có quà cho thầy cô vào ngày ấy thì thật "khó sống". Thế mà thầy cô dặn dò học sinh "trước ngày Tết thầy cô rằng: "Các em đừng mua xà phòng cho cô! Các em hãy mua vải áo dài hay quần tây cho cô!" Nghe mà muốn khóc được cho một xã hội. Thưa các bạn, trên hành tinh này có ai lại đi gợi ý phải mua quà gì cho mình??? Nhất là khi người gợi ý đó là một "kỹ sư của tâm hồn"!!! Trả lời cho câu hỏi đó chính là viết lên cái mà Việt cộng gọi là "Hiến chương nhà giáo Việt Nam".

Tôi không dám vợ đưa cả năm, nhưng nhà giáo bây giờ họ được đào tạo là để "bán chữ". Đó là chưa nói đến những người không đủ chữ để bán. Họ chẳng cần biết đến người mua là ai, bán cho ai được có lời hơn là bán. Sau khi ở trường về thì như là họ ở chợ về. Họ bất chấp đến cuộc sống của họ. Sống sao cũng được miễn là bán chữ được cho thật nhiều tiền. Các vị rủ nhau đi bia ôm trước mặt học sinh của

họ, và thậm chí khi vào những nơi đó, bia ôm, karaoke ôm, họ lại gặp những đệ tử của mình và thầy trò chào hỏi nhau một cách bình thường. Trên hành tinh này có xã hội nào như thế không các bạn? Có Hiến chương nhà giáo nào viết lên những điều đó không các bạn? Tôi chắc chắn một điều là chỉ có ở xã hội cộng sản. Bởi vì cộng sản cần gì ở giáo dục! Trí thức là tầng lớp đầu tiên trong 4 tầng lớp bị lên án trong Cải Cách Ruộng Đất mà các bạn! Giáo dục của họ là nhồi nhét cho con người lòng hận thù nhau, nghi ngờ nhau, chém giết nhau. Con cháu tổ cha, thì trò cũng đấu tố thầy, thế đấy!

Chính vì thế mà xã hội Việt Nam bây giờ đạo đức suy đồi một cách khủng khiếp, cụ thể là thầy giáo kéo trò lên giường, rồi hiệp dâm học sinh, thầy trò cùng ngồi một phòng karaoke ôm, cùng ngồi chung một bàn nhậu... Những học sinh được giáo dục bởi những con người như thế sẽ làm được gì cho một xã hội tương lai? Hay là chúng sẽ trở thành những đoàn viên, rồi đảng viên để rồi thành lãnh đạo đê đầu cỡi cổ nhân dân? Nhân dân Việt Nam đang chịu đựng một sự lãnh đạo dốt nát của cộng sản. Và với nền giáo dục như hiện nay thì tương lai lãnh đạo đất nước còn bi thảm hơn nhiều, bởi nền giáo dục chúng nó được tiếp thu là một nền giáo dục phi nhân bản. Cộng thêm với những thủ đoạn côn đồ của cộng sản thì giới lãnh đạo mai sau sẽ còn dã man hơn rất nhiều.

Đến đây tôi chẳng còn lời lẽ nào để nói lên được thực trạng giáo dục Việt Nam ngày nay nữa. Nhưng dù sao thì tôi cũng xin được đóng góp thêm vài nét vào bức tranh của cái gọi là "hiến chương nhà giáo VN".

Để tưởng nhớ những Người Thầy yêu quý.





dán nhãn KHỦNG BỐ!

.....*Nguyễn Việt Ân*.....

Dán nhãn khủng bố là một trong những thủ thuật mà đảng CSVN đang ra sức sử dụng để gán ghép trọng tội cho những cá nhân, tổ chức bất đồng ý kiến với chế độ, hoặc đang có những hoạt động nhằm xây dựng Tự do, Dân chủ và Nhân quyền tại Việt Nam. Điều nghịch lý là thủ thuật này, tự nó, lại mang bản chất khủng bố nhằm vào những người mà họ muốn gán cho nhãn hiệu đó. Nó cũng đóng vai trò "khủng bố phủ đầu" bất cứ ai đã, đang hay sẽ có ý định bày tỏ sự ủng hộ, có quan hệ, hay làm việc chung với những cá nhân, tổ chức mà nhà nước đã kỹ lưỡng dán nhãn khủng bố. Cắt đứt khoảng cách từ "tội đồng ý/quan hệ/làm việc" đến "tội khủng bố" cũng không có gì là khó khăn lắm đối với quan tòa công an CSVN, một tay cầm búa liềm, tay kia cướp luôn cán cân công lý. Chỉ một câu phán của đồng chí thủ trưởng công an là xong. Chỉ một bài báo của đồng chí thủ trưởng tuyên truyền là đủ. Không cần quan tòa, luật sư, luật pháp.

Điểm cần lưu ý là cho tới nay, chưa bao giờ quần chúng VN được đảng và nhà nước CSVN hay quan tòa công an CSVN công bố một văn bản chính thức để định nghĩa khủng bố là gì, luật hóa những định nghĩa này để người dân theo đó mà tôn trọng. Không phải cả guồng máy to lớn của đảng không có người, hay không có khả năng để làm chuyện này! Mà vì đây là chính sách của đảng. Chính sách cố tình mập mờ, lập lờ mọi thứ để về phía kẻ cầm quyền: tha hồ diễn giải, tự tung tự tác, tùy nghi áp dụng; để về phía người bị trị: làm cái gì cũng sợ, không biết có phải là khủng bố hay không; đừng quen biết, đừng liên hệ, đừng bày tỏ đồng tình, đừng hỗ trợ, đừng làm gì cả là bảo đảm và

an toàn nhất! Đảng và nhà nước CSVN muốn dân ta như vậy.

Trong sự việc ngày 17-11-2007 vừa qua, công an CSVN bắt giữ 6 người đang thực hiện những công việc nhằm quảng bá những tư tưởng và phương thức đấu tranh đối đầu bất bạo động tại Việt Nam, trong đó có 3 người là đảng viên của đảng Việt Tân. Đây là một tổ chức mà trong suốt thời gian qua, bộ máy truyền thông của đảng CSVN đã tung ra hơn 40 bài báo mà mục tiêu cơ bản là dán nhãn cho Việt Tân là một tổ chức khủng bố. Mặc dù chính nội dung và các dữ kiện về hoạt động của Việt Tân được trình bày ngay trong các bài báo đó tự nó đã đánh tan kết luận Việt Tân là khủng bố, mặc dù tổng thống và chủ tịch Hạ viện Hoa Kỳ đã tiếp xúc với chủ tịch đảng Việt Tân. Người ta cũng sẽ không ngạc nhiên nếu CSVN vẫn nhất trí, trước sau như một, kết án những người làm công việc quảng bá tư tưởng đấu tranh bất bạo động đang bị giam giữ là khủng bố. Vì họ là đảng viên của "khủng bố" Việt Tân.

Người ta cũng sẽ không ngạc nhiên khi thấy bản án này không đến từ kết quả phán xét đảng hoàng của một phiên tòa, mà sẽ xuất hiện chắc như đinh đóng cột trong pháp đình báo chí của Công An Thành Phố, Công An Nhân Dân, An Ninh Thế Giới, Công An Cuối Tuần, Truyền Hình CAND... (không thể không mở ngoặc để được nói: chưa có một quốc gia tự do nào mà ngành công an lại có báo và nhiều báo như vậy). Các quan tòa định tội không ai khác hơn là những cán bộ công an chưa từng một ngày học luật, những bồi bút chưa bao giờ học một lớp truyền thông hay viết được một câu bằng tư duy độc lập.

Trở lại 6 người bị bắt giam, trừ khi đảng và nhà nước khẩn trương lên khung lập tức những điều khoản (theo ý của Bộ chính trị) quy định rõ ràng về tội khủng bố để có thể dùng nó mà bắt loa luận điệu của độc tài Bắc Kinh rằng quan niệm của Đông khác của Tây, dân chủ của VN giống của Trung Quốc nhưng khác với Hoa Kỳ và khác luôn cả các quan niệm thể hiện trong các hiến chương của Liên Hiệp Quốc, người ta không có một nền tảng pháp lý nào để xét về góc cạnh khủng bố mà CSVN đang manh nha áp đặt lên những người này. Trong số 6 người bị bắt giam, có 2 người VN mang quốc tịch Hoa Kỳ. Hoa Kỳ là một nước đang chủ trương và đi đầu trong cuộc chiến chống khủng bố. Không có gì hiệu quả hơn là thử dùng luật của Hoa Kỳ để xét xem 2 công dân Hoa Kỳ này có phải là khủng bố hay không.

Luật Hoa Kỳ Bộ 18, Phần I, Chương 113B - Khủng Bố, Khoản 2331 định nghĩa khủng bố như sau:

Từ ngữ "khủng bố quốc tế" có nghĩa là các hoạt động:

(1) *Liên quan đến các hành vi bạo lực hay những hành vi gây nguy hiểm cho sinh mạng con người mà vi phạm đến luật hình sự của Hoa Kỳ hoặc của một tiểu bang, hoặc sẽ là một sự vi phạm hình sự nếu phạm trong lãnh thổ Hoa Kỳ hay của bất cứ Tiểu bang nào;*

(2) *cho thấy nhằm chủ ý: (a) đe dọa hay cưỡng áp quần chúng dân sự; (b) ảnh hưởng chính sách của một chính phủ bởi sự đe dọa hay cưỡng áp; hoặc (c) ảnh hưởng sự hoạt động của một chính quyền qua sự ám sát, hoặc bắt cóc...*

Nếu (và chỉ nếu cho vui vì chẳng bao giờ xảy ra) tòa án công an CSVN "mượn tạm xài đỡ" những điều luật của kẻ đang chống khủng bố mạnh mẽ nhất (và rất nên) thì trong mấy ngày qua, vài ngày nữa, các đồng chí thông thái về luật của bộ công an sẽ khẩn trương dùng mọi lô gíc của hệ thống lý luận Mác-xít-Lêninít đi trước thời đại (đi - xin hiểu theo nghĩa trong những lời phúng diếu) để chứng minh: Hành động quảng bá những quan niệm đối đầu bất bạo động của

Mahatma Gandhi, Martin Luther King, Nelson Mandela là những hành vi bạo lực, gây nguy hiểm cho sinh mạng con người, đe dọa hay cưỡng ép quần chúng dân sự, ảnh hưởng chính sách và hoạt động của đảng và nhà nước; vì thế đây là khủng bố. Chúng mình xong, đồng chí thủ trưởng công an theo giáo trình đã định sẽ triệu tập tất cả các bồi bút để ra chỉ thị. Và sau đó, như đã thấy trong quá khứ, cũng chừng đó gia vị, công thức, sẽ được những phóng viên có-tên-mà-không-có-mặt xào nấu và trình làng trên khắp các trang nhất của các báo công an. Bản án coi như đã phán. Tội danh coi như rành rành. Không cần phải đợi đến tòa án nhân dân.

Nhưng (và cũng chỉ nhưng cho vui vì chắc chắn sẽ xảy ra) tòa án công an CSVN chẳng phải áp dụng định nghĩa của "bọn đế quốc" nào hết. Cứ giản đơn bằng tam đoạn luận: những người này cổ vũ tư tưởng bất bạo động của Gandhi + những người này là Việt Tân mà Việt Tân là khủng bố, thì đích thị những người cổ vũ tư tưởng bất bạo động của Gandhi này... là khủng bố. Giản đơn lô-gíc như thế dẫn đến một kết luận thật đơn giản: Hành động quảng bá những quan niệm đối đầu bất bạo động của Gandhi, Martin Luther King, Nelson Mandela là hành động khủng bố.

Nhãn hiệu đã có sẵn chỉ cần chờ để dán. Bản án chưa ra tòa để đóng dấu mộc nhưng đã được viết sẵn, ký sẵn. Vì đó là bản chất của độc tài cộng sản Việt Nam. Vì đó là bản chất của một nhà nước công an thay mặt pháp quyền để trị.

Còn bao lâu nữa chúng ta cam tâm để tình trạng này tiếp diễn? Còn bao lâu nữa những hành động đảng hoàng, chân chính, hướng thiện bị một thiểu số cầm quyền tiếp tục bôi đen? Còn bao lâu nữa con người Việt Nam tiếp tục sợ hãi nói lên tiếng nói, làm nên những việc làm mà lương tâm thôi thúc?

Còn bao lâu? Câu trả lời nằm trong mỗi chúng ta, những con người sinh ra trong một đất nước vốn từng có rất nhiều anh hùng, rất nhiều con người can đảm.



GENE SHARP

TỪ ĐỘC TÀI ĐẾN DÂN CHỦ

một hệ thống ý niệm về giải phóng

.....dăng nhiều kỳ.....

Chương 10 Tạo Dựng Nền Tảng Cho Một Thể Chế Dân Chủ Vững Bền

Sự tan rã của chế độ độc tài đương nhiên là điều đáng được chào mừng. Những người đã phải chịu khổ quá lâu và trả giá quá đắt trong cuộc đấu tranh này xứng đáng được hưởng những ngày vui mừng, tĩnh dưỡng, và đáng được ghi nhận công lao. Họ xứng đáng với niềm tự hào về chính mình và về những người đã cùng đấu tranh để đem lại tự do chính trị. Không phải ai cũng sống sót để thấy ngày này. Cả những người còn sống và những người đã khuất sẽ được ghi nhớ như những vị anh hùng đã góp phần viết lên trang sử tự do cho đất nước họ.

Tiếc thay, đây không phải là lúc để ngồi ngoài cảnh giác. Dù đã thành công trong việc gỡ bỏ độc tài bằng đối kháng chính trị, phải rất quan tâm đến việc ngăn chặn một chế độ áp bức khác nổi lên nhân lúc xã hội còn đang rối loạn sau ngày sụp đổ chế độ cũ. Lãnh đạo của lực lượng dân chủ cần phải chuẩn bị trước cho một cuộc chuyển tiếp trong trật tự qua thể chế dân chủ. Cơ chế độc tài phải bị đập bỏ. Những nền tảng hiến pháp, luật pháp và những tiêu chuẩn hành xử của một thể chế dân chủ bền vững cần được xây dựng.

Đừng ai nghĩ rằng sau khi chế độ độc tài sụp đổ một xã hội lý tưởng sẽ hiện ra ngay. Sự tan rã của chế độ độc tài thực ra chỉ cung cấp điểm khởi đầu cho những nỗ lực lâu dài để cải thiện xã hội và đáp ứng nhu cầu con người tốt hơn, trong khung cảnh tự do mới. Những vấn nạn chính trị, kinh tế và xã hội sẽ còn kéo dài hàng nhiều năm, đòi hỏi sự hợp tác của nhiều cá nhân và đoàn thể để giải quyết. Thể chế chính trị mới cần tạo cơ hội cho dân chúng thuộc mọi khuynh hướng và giải pháp có thể tiếp tục công việc xây dựng và khai

triển chính sách để đối phó với những vấn nạn trong tương lai.

Nguy cơ phát sinh một chế độ độc tài mới

Aristotle đã từng cảnh báo trước kia: "...Độc tài cũng có thể biến đổi thành độc tài ...". Có rất nhiều bằng chứng lịch sử, từ Pháp (Jacobins và Napoleon), Nga (Bolsheviks), Iran (Ayatollah), Miến Điện (SLORC) và nhiều nơi khác, cho thấy khi một chế độ áp bức sụp đổ, một số cá nhân và tổ chức chỉ xem đó như cơ hội để họ bước lên vai trò những ông chủ mới. Động cơ của họ có thể khác nhau nhưng hệ quả thì hầu như giống nhau hoàn toàn. Chế độ độc tài mới có khi còn tàn bạo và toàn trị hơn cả chế độ cũ.

Thậm chí có trường hợp, trước khi một chế độ độc tài sụp đổ, một số phần tử của chế độ này tìm cách cắt ngang cuộc đấu tranh cho dân chủ bằng cách giàn dựng một cuộc đảo chánh để chặn trước chiến thắng sắp tới của quần chúng đối kháng. Nhóm này tuyên bố là đã tổng xuất chế độ độc tài, nhưng thực ra chỉ áp đặt lại mô hình chế độ cũ đã được chỉnh trang đôi chút.

Ngăn chặn đảo chánh

Có một số phương cách để đánh bại đảo chánh trong những xã hội mới được giải phóng. Đôi khi thông báo cho mọi người biết sớm về khả năng phòng ngừa này của lực lượng dân chủ có thể đủ để làm nhụt chí những dự tính đảo chánh. Do đó, chuẩn bị cũng là một phần của ngăn ngừa.

Nếu có xảy ra thì ngay sau khi cuộc đảo chánh bắt đầu, thành phần chủ mưu rất cần sự chính danh, tức được quần chúng chấp nhận là có thẩm quyền, theo qui luật chính trị và lẽ phải, để cai trị. Vì thế nguyên tắc cơ bản đầu tiên để chống đảo chánh là khước từ cung cấp chính danh cho nhóm đảo chánh.

Nhóm đảo chánh cũng cần dân chúng và những người lãnh đạo họ hoặc ủng hộ phía đảo chánh, hoặc rơi vào tình trạng hoang mang, hoặc chỉ

cần thụ động đứng yên. Những kẻ đảo chánh cũng cần sự hợp tác của các chuyên viên và cố vấn, nhân viên các ban ngành và công chức, các viên chức hành chánh và quan toà, để cũng cố vòng kiểm soát của họ lên xã hội. Nhóm đảo chánh cũng cần đủ loại người đang vận hành các hệ thống chính trị, các định chế của xã hội, nền kinh tế, công an và quân đội vắng phục một cách thụ động và tiếp tục vai trò thường ngày của mình, với ít nhiều thay đổi theo những chỉ thị và chính sách của nhóm đảo chánh đưa xuống.

Nguyên tắc căn bản thứ hai để ngăn chặn đảo chánh là kháng cự lại nhóm đảo chánh cũng bằng hành động bất hợp tác và phản kháng. Sự hợp tác và trợ giúp cho phía đảo chánh phải bị khước từ. Tự rùng chung những phương thức dùng để phản kháng chế độ độc tài cũng có thể dùng để đối phó với mối đe dọa mới này nhưng phải được áp dụng liền. Nếu cả chính danh và hợp tác đều bị khước từ, cuộc đảo chánh sẽ chết yểu vì bị bỏ đói chính trị và cơ hội gây dựng một xã hội '64ân chủ được phục hồi.

Soạn thảo hiến pháp

Thể chế dân chủ mới cần có một bản hiến pháp để thiết lập cái khung sườn mong muốn cho một chính phủ dân chủ. Bản hiến pháp cần định rõ những mục đích của chính phủ, những hạn chế về quyền hành của chính phủ, cách thức và thời hạn bầu cử để chọn các viên chức chính phủ và các nhà lập pháp, những quyền đương nhiên sở hữu của người dân, và mối quan hệ giữa chính phủ trung ương và các cấp chính phủ thấp hơn. Để cấp chính quyền trung ương thật sự dân chủ, phải có ranh giới thẩm quyền rõ ràng giữa ba bộ phận lập pháp, hành pháp và tư pháp. Cần có những giới hạn chặt chẽ đối với hoạt động của cảnh sát, cơ quan tình báo và quân đội để ngăn cấm những can thiệp vào chính trị. Vì lợi ích duy trì thể chế dân chủ lâu dài và ngăn cản những xu hướng và biện pháp độc tài, hiến pháp nên thiết lập một hệ thống liên bang với nhiều đặc quyền quan trọng được dành cho chính phủ cấp vùng, tiểu bang, hay địa phương. Trong một số trường hợp, hệ thống liên bang Thụy Sĩ có thể là một đề nghị đáng được cứu xét. Trong hệ thống này những vùng tương đối nhỏ được giữ những đặc quyền quan trọng nhưng vẫn là những phần tử của quốc gia. Nếu trong lịch sử đất nước đã từng có một bản hiến pháp với nhiều đặc điểm nêu trên thì có lẽ chỉ cần phục hồi lại bản này và tu

chính nếu có nhu cầu. Ngược lại, nếu chưa có bản hiến pháp nào thích hợp trước đây, có thể sẽ phải lập ra một hiến pháp tạm thời để vận hành quốc gia trong lúc soạn thảo một hiến pháp mới. Việc soạn thảo này tốn khá nhiều thời gian và suy nghĩ. Sự tham gia của quần chúng vào tiến trình soạn thảo rất tốt và cần thiết cho giai đoạn phê chuẩn thông qua bản hiến pháp này hoặc những điều tu chính sau đó. Cần phải rất cẩn thận để không đưa vào hiến pháp những hứa hẹn mà sau này không thể thực thi, hoặc những dự kiến mà phải có một chính phủ với quyền hành tập trung vào một số nhân sự rất nhỏ mới thực hiện được. Cả 2 điều này đều tạo cơ hội cho sự hình thành một chế độ độc tài mới.

Cách hành văn của bản hiệp pháp cần giản dị để đại đa số người dân có thể hiểu được. Hiến pháp không nên quá phức tạp hoặc mơ hồ đến độ chỉ có luật sư hoặc những thành phần cao siêu mới dám nhận là mình hiểu.

Chính sách quốc phòng dân chủ

Quốc gia vừa được giải phóng khỏi ách độc tài có thể cũng đang phải đối phó với các đe dọa từ nước ngoài và vì thế cần phải có khả năng chống đỡ. Quốc gia này cũng có thể bị đe dọa bởi ý định khuynh loát về kinh tế, chính trị và quân sự của ngoại bang.

Vì lợi ích duy trì nền dân chủ trong nước, cần cần nhắc thật kỹ về việc áp dụng những nguyên tắc căn bản của phản kháng chính trị vào nhu cầu quốc phòng. Khi đặt khả năng kháng cự trực tiếp vào tay người dân, những nước vừa giải phóng có thể tránh được nhu cầu phải thiết lập một khả năng quân sự hùng hậu. Vì một quân đội hùng mạnh tự nó có thể là mối đe dọa lên nền dân chủ non trẻ này và vì nó đòi hỏi những nguồn kinh tế khổng lồ mà lẽ ra phải được dùng vào những mục đích khác.

Cần nhớ là sẽ có những nhóm cố tình bất chấp mọi khoản ngăn ngừa của hiến pháp để đưa họ lên làm những nhà độc tài mới. Vì vậy, quần chúng có vai trò cố định sẵn sàng sử dụng phản kháng chính trị và bất hợp tác để chống lại những kẻ đang ôm ấp tham vọng độc tài cũng như để duy trì các cơ chế, quyền hạn, và thể thức sinh hoạt dân chủ.

Trách nhiệm đáng khen

Công dụng của đấu tranh bất bạo động không chỉ để làm suy yếu và loại trừ những kẻ độc tài mà còn để giao sức mạnh cho những người bị đàn áp. Kỹ thuật này biến những người, mà trước kia cảm thấy mình

chỉ là những con cờ hoặc nạn nhân, nay có khả năng đấu tranh trực tiếp để giành lại tự do và công lý bằng chính sức của mình. Kinh nghiệm đấu tranh này có những hệ quả tâm lý quan trọng, góp phần gia tăng lòng tự trọng và tự tin nơi những con người từng bị xem là thành phần thấp cổ bé miệng.

Một lợi ích lâu dài của việc dùng đấu tranh bất bạo động để thiết lập chế độ dân chủ là xã hội đó sẽ có thêm khả năng đối phó với những vấn đề đang tiếp diễn hoặc sẽ xảy ra trong tương lai. Những vấn đề đó có thể là một vụ chính phủ lạm quyền và tham nhũng, một thành phần dân chúng bị xã hội bạc đãi, những bất công kinh tế, những giới hạn làm giảm phẩm chất dân chủ của hệ thống chính trị. Một dân tộc đã có kinh nghiệm sử dụng phản kháng chính trị sẽ khó rơi vào vòng độc tài trong tương lai.

Sau khi được giải phóng, sự quen thuộc với đấu tranh bất bạo động sẽ cung cấp nhiều phương cách để bảo vệ nền dân chủ, các quyền tự do dân sự, các quyền của dân thiểu số, các định chế phi chính phủ, và đặc quyền của các chính phủ cấp vùng, tiểu bang, và tỉnh thành. Phương cách này cũng cho phép dân chúng và các đoàn thể có thể bày tỏ một cách ôn hoà sự bất đồng gay gắt của mình về những vấn đề hệ trọng mà nhiều nhóm đối lập trước đây đã phải dùng tới khủng bố hoặc chiến tranh du kích để giải quyết.

Những ý tưởng trong bài khảo sát về phản kháng chính trị và đấu tranh bất bạo động này nhằm giúp tất cả những người hay đoàn thể đang muốn gỡ bỏ ách độc tài áp bức khỏi dân tộc mình và xây dựng một thể chế dân chủ lâu bền, biết tôn trọng quyền tự do của con người và những hành động chung nhằm cải thiện xã hội.

Có ba kết luận chính rút từ những ý đã được phác thảo ở đây:

- Giải phóng dân tộc khỏi ách độc tài là điều có thể làm được;
- Nỗ lực này đòi hỏi phải suy nghĩ và hoạch định chiến lược cẩn thận; và
- Cần tinh thần cảnh giác, làm việc với tâm huyết, và đấu tranh trong kỷ luật, mà đôi khi sẽ có nhiều mất mát.

Một câu nói thường được trích dẫn, "tự do không tự nhiên mà có", rất đúng. Không có một thể lực bên ngoài nào sẽ vào cho những người bị áp bức sự tự do mà họ mong mỏi. Người ta phải học cách giành lấy tự do cho chính mình. Dĩ nhiên là không dễ.

HCM

và sự du nhập chủ nghĩa Cộng sản vào Việt Nam *Minh Võ*

Nếu người ta nắm được những điều kiện phải có để đạt đến ngày giải phóng, họ có thể tự đề ra con đường hành động cho mình, mà sau một số khó nhọc sẽ đem tự do đến cho họ. Và rồi, với sự chuyên cần họ có thể xây dựng một chế độ dân chủ và sẵn sàng bảo vệ nó. Tự do đạt được qua cách đấu tranh này sẽ bền vững vì nó được duy trì bởi một dân tộc kiên cường, quyết tâm bảo vệ và bồi đắp cho giá trị này.

**Linh mục Nguyễn Văn Lý,
nhà văn Trần Khải Thanh
Thủy và luật sư Lê Thị Công
Nhân, hội viên danh dự Văn
Bút Quốc Tế**

Năm 2007 là năm mà nhà cầm quyền VN đã tiến hành một chiến dịch trấn áp nghiêm trọng nhứt từ 20 năm qua. Năm 2007 là năm mà Ủy Ban Văn Bút Quốc Tế Bênh Vực Nhà Văn bị đàn áp và cầm tù đã nhiều lần lên án và phản đối những vụ giam cầm độc đoán và tuyên phạt tù bất công, phi pháp đối với các nhà văn, luật gia và dân chủ đối kháng tranh đấu cho Nhân Quyền tại VN. Năm 2007 cũng là năm mà ba tù nhân ngôn luận VN được công nhận là hội viên danh dự Hiệp Hội Nhà Văn Thế Giới.

Hôm 11-06-2007, văn hữu Derek Whitehead, thay mặt Ủy ban Bênh vực Nhà Văn bị đàn áp và cầm tù Văn Bút Sydney đã báo tin linh mục Nguyễn Văn Lý vừa được bầu làm hội viên danh dự. Nhắc lại, bị kết án 8 năm tù và 5 năm quản chế ngày 30-3-2007, Im NVL đang bị nhốt ở trại K1, Ba Sao Nam Hà, huyện Phú Lý, tỉnh Hà Nam.

Đến ngày 10-09-2007, UB Bênh vực Nhà Văn bị đàn áp và cầm tù từ Luân Đôn gửi điện thư báo tin nhà văn Trần Khải Thanh Thủy sẽ là hội viên danh dự Văn Bút Anh. Bà Trần Khải Thanh Thủy bị nhốt không xét xử ở trại B14, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội từ ngày 21-4-2007. Tưởng nên nhắc rằng Hòa Thượng Thích Huyền Quang cũng là hội viên danh dự của Văn Bút Anh và ba Trung tâm Văn Bút Pháp, Đan Mạch và Sydney.

Cuối tuần vừa qua, luật sư Lê Thị Công Nhân, phát ngôn viên đảng Thăng Tiến và thành viên Khối 8406, trở thành hội viên danh dự Văn Bút Thụy Sĩ Pháp Thoại vào Ngày Văn Bút Quốc Tế Đoàn Kết với Nhà Văn bị đàn áp và cầm tù. Nhà trí thức trẻ tuổi dẫn thân cho Tự do Dân chủ và Công bình Xã hội bị kết án 4 năm tù và 3 năm quản chế ngày 11-5-2007 (nay có giảm một năm sau phiên tòa phúc thẩm 27-11). Cô đang bị nhốt ở trại giam Cầu Diễn, Từ Liêm, Hà Nội.

Genève ngày 23-11-2007

Liên Hội Nhân Quyền VN ở Thụy Sĩ

(Tiếp theo và hết)

Cho đến khi đã trở thành đảng viên Xã Hội Pháp, Hồ Chí Minh vẫn chỉ là một trong số nhiều chiếc bóng mờ giữa những người Việt Nam lưu vong tại Pháp. Nhà ở không có phải dựa vào luật sư Phan Văn Trường để được dành cho một căn phòng trong ngôi biệt thự số 6 đường Gobelins. Nghề nghiệp không có nên được Phan Chu Trinh cho giúp việc trong tiệm ảnh của mình để học nghề thợ ảnh. Khó khăn hơn nữa là trình độ hiểu biết Pháp ngữ. Trong **Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ Tịch**, Hồ Chí Minh dưới bút hiệu Trần Dân Tiên đã ghi về mình trong thời điểm đó như sau: “Ông Nguyễn lúc đó rất ít hiểu về chính trị, không biết thế nào là Công hội, thế nào là bãi công và thế nào là chính đảng... Ông Nguyễn không đủ tiếng Pháp để viết... Ông Trường viết giỏi, nhưng không muốn ký tên. Mà chính ông Nguyễn phải ký tên những bài báo.” (8) Đó là những bài ký tên Nguyễn Ái Quốc (đúng ra là Nguyễn Le Patriote) viết cho tờ *Le Peuple* của đảng Xã Hội Pháp và là những hoạt động đấu tranh tích cực nhất mà Hồ Chí Minh tham dự cho tới năm 1921. Nói một cách khác, tới giữa năm 1921, Hồ Chí Minh chỉ là người được Phan Chu Trinh, Phan Văn Trường tin cậy giao cho vai trò giao dịch, được phép mang cái tên Nguyễn Ái Quốc gia nhập đảng Xã Hội Pháp để phát biểu quan điểm của người Việt Nam tại Pháp.

Tình trạng trên thay đổi vào tháng 7-1921 tức 7 tháng sau khi Hồ Chí Minh biểu quyết gia nhập Đệ Tam Quốc Tế. Suốt thời gian này, tại ngôi nhà số 6 Gobelins thường có tranh luận lớn tiếng giữa Phan Chu Trinh, Phan Văn Trường

với Hồ Chí Minh và ngày 14-7-1921, Hồ Chí Minh rời khỏi ngôi nhà. Không ai biết nội dung những cuộc tranh luận nhưng có thể hiểu Phan Chu Trinh, Phan Văn Trường không tán thành việc gia nhập Đệ Tam Quốc Tế. (9) Hồ Chí Minh bỏ ngôi nhà số 6 đường Gobelins nhưng giữ tên Nguyễn Ái Quốc vốn là cái tên chung của một số người trong ngôi nhà đó từ trước khi Hồ Chí Minh tới. Tuy nhiên, cái tên này cũng như tâm tư của những con người đấu tranh trong ngôi nhà số 6 đường Gobelins không còn gắn bó với tư tưởng và tâm tư của Hồ Chí Minh nữa.

Kể từ tháng 7-1921, Hồ Chí Minh hoàn toàn gắn kết với chủ nghĩa Cộng Sản. Ngày 29-12-1921, tại đại hội kỳ 1 của Đảng Cộng Sản Pháp, Hồ Chí Minh đã phát biểu: “...Tôi vui sướng biết chừng nào khi được dự đại hội đầu tiên của những người Cộng Sản. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử chủ nghĩa xã hội Pháp, một đồng chí người bán xứ thực sự tham gia vào công việc của Đại Hội. Tôi cũng phải nói đó là dấu hiệu tốt, bởi vì điều đó xác nhận rằng chỉ có trong chủ nghĩa Cộng Sản, người ta mới thấy tình hữu ái thực sự và quyền bình đẳng, và cũng chỉ có nó, chúng ta mới có thể thực hiện sự hòa hợp và hạnh phúc ở chính quốc và ở các thuộc địa”. (10)

Do đó, Hồ Chí Minh tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền phát triển đảng Cộng Sản Pháp và đầu năm 1923 đã ghi lại trong tờ truyền đơn cổ động cho báo *Le Paria* những dòng sau: “Chỉ có chủ nghĩa Cộng Sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc nguồn gốc, sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi

người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc, nói tóm lại là nền cộng hòa thế giới chân chính, xóa bỏ những biên giới tư bản chủ nghĩa cho đến nay chỉ là những vách tường dày ngăn cản những người lao động trên thế giới hiểu nhau và yêu thương nhau. Tất cả mọi người hãy đứng lên quanh lá cờ đỏ để chinh phục thế giới. Lao động tất cả các nước, đoàn kết lại!” (11).

Không còn gì để ngờ vực về quan điểm chính trị mới của Hồ Chí Minh trong đó nguyện vọng độc lập dân tộc đã được thay thế bằng nguyện vọng chung sống hạnh phúc hòa bình trong nền cộng hòa thế giới của những người lao động chấp nhận đứng dưới lá cờ đỏ Cộng Sản. Cho nên, trong bản báo cáo đầu tiên của Hồ Chí Minh ghi ngày 18-12-1924, sau một tháng có mặt tại Quảng Châu, đã có dòng cuối cùng nhấn mạnh: “Trong lúc này, tôi là một người Trung Quốc chứ không phải là một người Việt Nam và tên tôi là Lý Thụy chứ không phải là Nguyễn Ái Quốc”. (12)

Trong 4 công tác được giao phó, hai công tác cụ thể thuộc về vận động phát triển tổ chức là bắt liên lạc với các đoàn thể chính trị địa phương và tạo dựng một cơ sở thông tin, tuyên truyền. Hơn hai tuần lễ trước khi viết bản báo cáo, qua hướng dẫn và sắp đặt của phái bộ Borodin, Hồ Chí Minh đã bắt tay ngay vào việc thực hiện hai công tác trên bằng cách tìm tới nhà Nguyễn Công Viễn làm quen với một nhóm thanh niên trong tổ chức Tâm Tâm Xã của Phan Bội Châu. Cuộc gặp gỡ đầu tiên diễn ra vào một buổi tối đầu tháng 12-1924. Hồ Chí Minh tự xưng là Vương Sơn Nhị phóng viên của tờ *Quảng Châu báo* tới để tỏ lòng ngưỡng mộ những người cùng chí hướng với liệt sĩ Phạm Hồng Thái. Trong câu chuyện, Hồ Chí Minh vẫn giữ tên Vương Sơn Nhị nhưng cho hai người bạn của Nguyễn Công Viễn cùng có mặt lúc đó là Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu biết mình là người Nghệ An, đồng hương với họ.

“*Những cuộc tiếp xúc ngày càng nhiều. Và, càng ngày nhóm thanh niên Lê Hồng Sơn càng bị cuốn hút*

vào nội dung các vấn đề do ông Vương đặt ra. Chủ nghĩa cộng sản, cách mạng vô sản, tổ chức Đảng, quần chúng công nông v.v... bắt đầu được các anh quan tâm tìm hiểu. Ông Vương chỉ cho các anh những sách báo cần đọc, giảng giải cho các anh rõ thêm những điều sách báo nói đến. Cứ như vậy, dần từng bước, với lòng khát khao hiểu biết cái mới, được sự điều dắt của ông Vương, nhóm thanh niên Lê Hồng Sơn đã tìm được đường sáng. Nội bản khoán của các anh về con đường và cách thức cứu nước đã được giải đáp. Đó là con đường cách mạng vô sản. Trước mắt, các anh cùng ông Vương lựa người tâm đắc, chỉ ra đường đi nước bước cho anh em để cùng chung sức lập ra tổ chức” (13)

Kết quả, vừa đúng 2 tháng sau, ngày 19-2-1925, Hồ Chí Minh đã gửi báo cáo về Mạc Tư Khoa, báo tin vui cho Chủ Tịch Đoàn Đệ Tam Quốc Tế: “Chúng tôi đã lập được một nhóm bí mật gồm 9 hội viên. Trong đó, 2 người đã được phái về nước. Trong số hội viên đó, 5 người đã là đảng viên dự bị của Đảng Cộng Sản. Chúng tôi còn có 2 đoàn viên dự bị Đoàn thanh niên cộng sản Lenin” (14)

Nhóm bí mật 9 hội viên này gồm Hồ Chí Minh và 8 người thuộc Tâm Tâm Xã là Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Phong, Lê Quảng Đạt, Lâm Đức Thụ tức Nguyễn Công Viễn, Vương Thúc Oánh, Lưu Quốc Long và Trương Văn Lĩnh. Vương Thúc Oánh, Lưu Quốc Long, Trương Văn Lĩnh là những thanh niên hoạt động tại Thái Lan được Hồ Tùng Mậu tới thuyết phục chuyển về Quảng Châu. Nhóm này được gọi là “*Cộng Sản Đoàn*” và trở thành hạt nhân để tới tháng 6-1925 biến tổ chức Tâm Tâm Xã thành Việt Nam Thanh Niên Cách Mạng Đồng Chí Hội với một tổng bộ lãnh đạo do Hồ Chí Minh cầm đầu. Việc làm đầu tiên của tổ chức này là xuất bản tuần báo *Thanh Niên*, số ra mắt đề ngày 21-6-1925 tức trong thời gian xảy ra biến cố Phan Bội Châu bị mật thám Pháp bắt tại Thượng Hải.

Việt Nam Thanh Niên Cách mạng Đồng Chí Hội xác định mục đích là “*hy sinh tính mệnh, quyền lợi, tư tưởng để làm cuộc cách mệnh dân tộc (đập tan bọn Pháp và giành lại độc lập cho xứ sở) rồi sau làm cách mệnh thế giới (lật đổ chủ nghĩa đế quốc và thực hiện chủ nghĩa Cộng Sản)*”. Bản điều lệ của Hội nêu chương trình hoạt động là “*thành lập chính phủ nhân dân, áp dụng nguyên tắc tân kinh tế chính sách, đoàn kết với giai cấp vô sản các nước, thành lập xã hội Cộng Sản*”. (15) Bên cạnh hình Tôn Dật Tiên, Phạm Hồng Thái, lúc này xuất hiện thêm hình Karl Marx và Lenin tại trụ sở Hội. Một lớp huấn luyện chính trị đặc biệt được tổ chức thường trực để đào tạo cán bộ và mọi học viên đều thuộc lòng bản *Quốc Tế Ca* được Hồ Chí Minh dịch ra tiếng Việt theo thể thơ lục bát như sau:

*Hỡi ai nô lệ trên đời
Hỡi ai cựackhò đồng thời đứng lên
Bất bình này, chịu sao yên
Phá cho tan nát một phen cho rồi
Bao nhiêu áp bức trên đời
Sạch sành sanh phá cho rồi mới tha
Cuộc đời nay đã đổi ra
Ta xưa con ở, nay là chủ ông
Trận này là trận cuối cùng
Ấm ả Đoànlực, đùng đùng Đàngco
Lanh-te-rô-na-xi-on-na-lo
Ấy là nhân đạo, ấy là tự do. (16)*

Đồng thời với việc củng cố tăng cường cơ sở tại Quảng Châu, Hội bắt đầu cử người về nước và đi Thái Lan tuyên truyền thu hút thanh niên qua tham gia các lớp huấn luyện chính trị để trở về hoạt động quảng bá tư tưởng Cộng Sản. Trong năm 1926, Lê Duy Điếm được cử về Nghệ An đã thu phục được nhóm Phục Việt của Trần Phú, Tôn Quang Phiệt đồng ý gia nhập Hội và cử người đi Quảng Châu dự các lớp huấn luyện. Kết quả tương tự cũng gặt hái được với Lê Hữu Lập được cử về vận động các nhóm học sinh trung học tại Thái Bình, Nam Định, Thanh Hóa, và với Hồ Tùng Mậu được cử đi vận động Việt kiều tại Đông Bắc Thái Lan... Con đường xâm nhập Việt Nam của chủ nghĩa Cộng Sản kể từ sau 1926 không còn qua sách báo từ Pháp mà trực tiếp

với những cán bộ tuyên truyền từ Quảng Châu, Thái Lan.

Chủ nghĩa Cộng Sản được truyền bá lúc này là chủ nghĩa Mác-Lênin tức chủ nghĩa Cộng Sản cộng với phương thức đấu tranh Lenin vì điều lệ Đệ Tam Quốc Tế đã qui định chỉ được coi là người Cộng Sản khi vừa tin theo Marx vừa tán thành đường lối Lenin. Trên căn bản này, từ năm 1926, Hồ Chí Minh đã viết nhiều bài báo xi và nhóm Đệ Nhị Quốc Tế là tổ chức tiêu tư sản *gồm những tên xã hội chủ nghĩa gian xảo, làm lợi khí cho bọn bóc lột và lừa đảo* và từ sau 1930 đã không ngừng kết án nhóm Đệ Tứ Quốc Tế là *bọn chó săn, tay sai Phát Xít cần phải tiêu diệt*. Quan điểm bạn và thù với chính những người cùng chung tư tưởng Cộng Sản đã được xác định như thế nên không thể có sự dễ dàng chấp nhận những người theo đuổi tư tưởng quốc gia dân tộc.

Tuy nhiên, trọng tâm quan điểm chiến lược Lenin là hiệu quả của sự liên minh với các thành phần tùy theo giai đoạn nên mọi hoạt động tuyên truyền đều khoác những chiêu bài thích nghi với thực tế của từng thời điểm, từng địa phương và việc xâm nhập các đoàn thể khác để chi phối lũng đoạn là việc cần thiết. Xâm nhập là cơ hội bớt thù thêm bạn, vì có thể đạt điều kiện biến các đoàn thể đó thành tổ chức của chính mình. Hồ Chí Minh đã hoàn tất việc này khi xâm nhập nhóm Tâm Tâm Xã vốn là một tổ chức do những người theo Phan Bội Châu thành lập năm 1923 với mục tiêu giải phóng đất nước. Hồ Chí Minh khởi sự làm quen với nhóm Tâm Tâm Xã vào tháng 12-1924, tới tháng 6-1925 đã lôi cuốn những thành viên chủ chốt đồng ý biến nhóm thành Thanh Niên Cách Mạng Đồng Chí Hội đặt dưới sự điều động của Hồ Chí Minh.

Tuy nắm tổ chức này trong tay, Hồ Chí Minh chỉ cho bày thêm tại trụ sở Hội 2 tấm hình Marx, Lenin bên cạnh hình Tôn Trung Sơn, Phạm Hồng Thái là những biểu tượng đấu tranh của Tâm Tâm Xã và vẫn luôn cổ vũ lòng yêu nước. Vì luận cương chính trị Lenin đã phân

tích rõ nguyện vọng tha thiết nhất của quần chúng tại các thuộc địa chỉ là lật đổ ách thực dân, giành lại độc lập nên phải đặt chủ nghĩa dân tộc trong khuôn khổ đấu tranh giai cấp như một vũ khí vận động quần chúng tham gia cách mạng vô sản toàn thế giới. Tất nhiên, khi thành công trong việc giành quyền chính để tiến tới thiết lập chế độ vô sản thì chủ nghĩa dân tộc sẽ không còn lý do tồn tại, nhưng đây là điều không thể công khai tuyên bố và cũng không cần thiết công bố khi chưa giành được quyền chính.

Chính vì thế, trong lúc hết lời công kích các nhóm Đệ Nhị, Đệ Tứ Quốc Tế, Hồ Chí Minh đã không ngừng đề cao lòng yêu nước và tinh thần cách mạng dân tộc. Động cơ của nỗ lực này không khởi từ sự theo đuổi nguyện vọng yêu nước của dân tộc mà khởi từ yêu cầu phát triển ảnh hưởng Đệ Tam Quốc Tế để tiến tới tranh thủ mục tiêu cuối cùng là tiêu diệt chế độ Tư Bản giành quyền chuyên chính trên toàn thế giới cho giai cấp Vô Sản đại diện bởi tổ chức Đệ Tam Quốc Tế, cụ thể là chính quyền Liên Xô. Nói một cách khác, chủ nghĩa Cộng Sản Mác-Lênin từ sau 1925 đã xâm nhập Việt Nam qua trung gian của nhiều phong trào tổ chức đấu tranh yêu nước và đây là một trong những lý do khiến không ít người nghiên cứu về vấn đề Việt Nam đã đồng hóa Cộng Sản Việt Nam với các lực lượng đấu tranh yêu nước.

Cái hạt nhân đỏ mà Hồ Chí Minh gieo vào Đông Dương là Thanh Niên Cách Mạng Đồng Chí Hội từ 1926 đến 1929 đã nảy mầm bén rễ thành nhiều tổ chức như các Hội Việt Kiều Thân Ái tại một số địa phương Thái Lan, Tân Việt Cách Mạng Đảng tại Huế, Đông Dương Cộng Sản Đảng tại Hà Nội rồi An Nam Cộng Sản Đảng, Đông Dương Cộng Sản Liên Đoàn tại mấy tỉnh miền Bắc Trung Phần... tạo thành một tình trạng theo Đặng Hòa là rất khẩn trương. Đặng Hòa đã diễn tả: *“Năm 1929 quá trình hình thành các nhóm cộng sản đang diễn ra rất khẩn trương. Mấy năm qua, hoạt động của Việt Nam Thanh Niên Cách Mạng Đồng Chí Hội đã*

phổ biến ngày càng rộng những tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin trong quần chúng yêu nước, phong trào công nhân phát triển mạnh, ý thức giác ngộ chính trị của công nhân ngày càng cao. Những nhóm cộng sản bí mật đã xuất hiện ở cả Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ. Mỗi nhóm đều có ý muốn tổ chức của mình là Đảng Cộng Sản duy nhất ở trong nước. Quan hệ giữa các nhóm với nhau không bình thường”. (17)

Lúc này Hồ Chí Minh đang có mặt tại Thái Lan sau khi theo phái bộ Borodin rời Trung Quốc năm 1927 trở về Nga qua công tác tại Pháp-Đức. Tháng 7-1928, Hồ Chí Minh tới Thái Lan và tháng 12-1929 được lệnh của Đệ Tam Quốc Tế xuống tàu trở lại Trung Quốc lo họp nhất các tổ chức cộng sản tại Việt Nam. Ngày 3-2-1930, tại Hong Kong, các đại diện Đông Dương Cộng Sản Đảng, An Nam Cộng Sản Đảng đồng ý họp nhất thành Đảng Cộng Sản Việt Nam trước sự chứng kiến của Hồ Chí Minh với tư cách đại diện Đệ Tam Quốc Tế. Kể từ đây, tại Việt Nam bắt đầu hiện diện một tổ chức Cộng Sản thực sự nắm quyền chỉ đạo hoạt động của mọi nhóm cộng sản địa phương. Tổ chức mang tên Đảng Cộng Sản Việt Nam vào lúc thành lập tới tháng 10-1930 đổi tên thành Đảng Cộng Sản Đông Dương theo chỉ thị của Đệ Tam Quốc Tế và được nhìn nhận là một chi bộ độc lập của Đệ Tam Quốc Tế theo nghị quyết ghi ngày 11-4-1931 nguyên văn như sau: *“Đảng Cộng Sản Đông Dương trước đây là một chi bộ của Đảng Cộng Sản Pháp, từ nay được công nhận là một chi bộ độc lập thuộc Quốc Tế Cộng Sản”*. Nghị quyết này đặt Cộng Sản Việt Nam vào vị thế cao hơn trong hệ thống Quốc Tế Cộng Sản đồng thời cũng là vị thế bị chi phối trực tiếp chặt chẽ hơn bởi Đệ Tam Quốc Tế. Trong tình thế mới mẻ này, những hoạt động phản đối như mít tinh, bãi công lẻ tẻ tại vài nơi trong nước vào thời điểm 1928-1929 đã được nhìn lại để biến thành phong trào quy mô hơn là phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh thúc đẩy một loạt các cuộc nổi dậy tại nhiều xã ở Nghệ An trong tháng 9-

1930, tại Phổ Đức, Quảng Ngãi và Tiên Hải, Thái Bình tháng 10-1930 ...

Trong hồi ký **Một Con Gió Bụi**, Trần Trọng Kim đã ghi lại tổng quát về 20 năm chủ nghĩa Cộng Sản xâm nhập Việt Nam, từ 1925 tới 1945, như sau: “Nguyên từ khoảng 1925-1926 trở đi, ở Việt Nam đã có người nói đến chủ nghĩa cộng sản. Lúc ấy có một thiếu niên tên Nguyễn Tất Thành, sinh năm 1894, con nhà thi lễ, quê làng Kim Liên huyện Nam Đàn thuộc tỉnh Nghệ An. Trước học trường trung học ở Huế rồi bỏ sang Pháp theo Xã Hội Đảng, lấy tên là Nguyễn Ái Quốc. Sau lại sang Nga vào đảng Cộng Sản, đến khoảng 1929-1930 ông trở về gây phong trào cộng sản cách mệnh ở vùng Nghệ Tĩnh. Lúc ấy chính phủ bảo hộ Pháp dùng võ lực đàn áp một cách tàn nhẫn. Việc ấy thất bại, đảng cộng sản tuy phải im hơi lặng tiếng, nhưng vẫn ngấm ngầm tuyên truyền trong đám dân gian và thợ thuyền, theo đúng phương pháp đã định ở Mạc Tư Khoa bên Nga ...

Bọn ông Hồ Chí Minh... lợi dụng danh hiệu Việt Nam Cách Mệnh Đồng Minh Hội để che đậy công việc làm... Trong khi ông Hồ Chí Minh ở bên Tàu để chờ đợi thời cơ, ở trong nước đâu đâu cũng có cán bộ, ngấm ngầm hành động và tuyên truyền rất khôn khéo. Họ lợi dụng lòng ái quốc của dân chúng mà tuyên truyền Việt Minh không phải là đảng cộng sản, chỉ là một mặt trận gồm tất cả các đảng phái lấy lại độc lập cho nước nhà, vậy nên từ bắc chí nam đâu cũng có người theo.

Cách hành động của họ thì bất cứ công sở hay tư sở, hễ đâu có một tổ chức làm việc là có người của họ chen lấn vào, hoặc để tuyên truyền, hoặc để hoạt động theo chủ nghĩa họ. Đảng viên cộng sản lại biết giữ kỷ luật rất nghiêm và rất chịu khó làm việc. Xem như Hội Truyền Bá Quốc Ngữ khi mới thành lập ở Hà Nội là có ngay những người cộng sản vào hội rồi, và những người nhận việc đi dạy học rất chăm, không quản công lao gì cả. Một tổ chức có kỷ luật và chịu khó làm việc như thế, làm gì mà không mạnh.

Sự tổ chức của đảng cộng sản đã mạnh và nhất là từ khi quân Nhật Bản vào đóng ở Đông Dương, rồi xem hình như người Pháp lại ngấm ngầm dung túng họ, có ý để họ quấy nhiễu quân Nhật may ra có xảy biến đổi gì chăng. Cho nên người ta thấy lúc ấy chính phủ bảo hộ vẫn bắt bớ những người làm thuyền thợ theo cộng sản, song người cộng sản nào có chút thể lực thì bắt rồi lại thả ra, hoặc dùng để làm việc với mình...

Trong khi ấy ông Hồ Chí Minh ở bên Tàu vẫn cộng tác với Việt Nam Cách Mệnh Đồng Minh Hội, không có tranh dành địa vị như những người khác, cứ làm việc của một đảng viên có kỷ luật. Cái khôn khéo của ông lúc ấy không để lộ cho ai biết ông là lãnh tụ đảng cộng sản Đông Dương... Về khoảng cuối năm 1944, Việt Nam Cách Mệnh Đồng Minh Hội lại dời về tỉnh Quảng Tây và cho ông Hồ Chí Minh về Bách Sắc để trừ liệu kế hoạch nhập Việt. Sau đó hội cho ông Hồ Chí Minh cùng 22 đảng viên phần nhiều là người trong đảng Phục Quốc về nước để khởi sự hành động. Trong số 22 người ấy có một nữ đảng viên tên là Đỗ Thị Lạc là người sau có đưa con gái với Hồ Chí Minh. Về sau thấy người ta nói khi về đến địa hạt Bắc Giang, có ba đảng viên trong 22 người ấy bị giết vì không chịu theo cộng sản... Việc ấy xảy ra vào khoảng tháng hai năm 1945. Từ đó bọn ông Hồ Chí Minh bỏ danh hiệu Việt Nam Cách Mệnh Đồng Minh Hội mà dùng danh hiệu cũ là Việt Nam Độc Lập Đồng Minh, tức Việt Minh, và dùng cờ đỏ sao vàng của cộng sản.”

Nhìn chung, chủ nghĩa Cộng Sản ban đầu xâm nhập Việt Nam qua sách báo Pháp-Hoa với tác động của một học thuyết xã hội đối với giới trí thức nhưng chỉ mấy năm sau đã đổi thành chủ nghĩa Mác-Lênin xâm nhập qua hoạt động tuyên truyền của một cán bộ Đệ Tam Quốc Tế là Hồ Chí Minh mượn tay nhiều tổ chức và các phần tử quốc gia yêu nước để truyền bá tới mọi tầng lớp quần chúng trên khắp nước.

Chủ nghĩa Mác-Lênin đã đem về cho Việt Nam những thành quả

nào? Đã có không ít lời giải đáp cho câu hỏi trên theo nhiều lối nhìn khác nhau. Chủ điểm của chương sách này không nhằm tìm thêm một lời giải đáp mà chỉ nhìn lại những đoạn đường xâm nhập của chủ nghĩa Cộng Sản cùng những người đã đưa chủ nghĩa Cộng Sản vào Việt Nam. Hiển nhiên, Hồ Chí Minh chỉ là một người đi sau nhiều người khác trong công việc này. Nhưng cũng hiển nhiên, Hồ Chí Minh là người duy nhất thành công trong việc nhuộm đỏ toàn bộ đất nước Việt Nam nhờ đức tin tuyệt đối ở chủ nghĩa Mác-Lênin cộng với nhiệt tình phụng sự Đệ Tam Quốc Tế, sự trung thành với quan điểm chiến lược sách lược Lênin và khả năng vận dụng linh hoạt mọi yếu tố thực tế trong nhiều thời kỳ khác nhau.

CHÚ THÍCH

(08) *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ Tịch* – Nxb Văn Học, Hà Nội 2001, tr. 34-35

(09) *Bác Hồ, những năm tháng ở nước ngoài*, tr.51-53. Tác giả trích một đoạn thư ngày 18-2-1922 của Phan Chu Trinh từ Marseille gửi Hồ Chí Minh ở Paris, có câu:... tôi không thích cái phương pháp “ngoại ngoại chiêu hiền, đãi thời đột nội” của anh...

(10)-(11) *Danh Nhân Hồ Chí Minh* – tr.21 & 27

(12) *Biên niên tiểu sử* – Tập I, tr.239.

(13)-(14)-(15)-(16)-(17) *Bác Hồ, những năm ...* tr.99-101, 102-107 & 115-116

Đừng nghe những gì Cộng sản nói! Hãy nhìn những gì Cộng sản làm! Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng chân lý ấy không bao giờ thay đổi !!!

www.hotrolienminh.net
trang mạng giới thiệu
hoạt động giúp đỡ của hải
ngoại đối với quốc nội qua
các Ủy ban Yểm trợ

Hương về lễ kỷ niệm 40 năm biến cố Mậu Thân

Bài học

KHÔNG người Việt Nam nào KHÔNG nhớ : cuộc thảm sát Mậu Thân (1968-2008) tại Huế

Gs Nguyễn Lý Tưởng

LTS.- Trên tuần báo Việt Weekly, tập V, số 22 tuần lễ từ 24 đến 30-05-2007, tác giả bài báo "Bài học khó thuộc" là ông Hà Văn Thủy đã nhận định như thế này về biến cố Tết Mậu Thân 1968, trong đó Việt Cộng (VC) đã chôn sống và sát hại bằng những phương thức man rợ khác khoảng 6,000 người dân ở Huế và Thừa Thiên không thời trước khi họ rút lui khỏi Huế: "...Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào là chiến lược tuyệt vời đứng đắn. Cuộc tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân là cú đòn thần diệu làm thối chí Mỹ..." Để cho thấy, cuộc tổng tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân của Cộng Sản có phải là cú đòn thần diệu nhắm vào Mỹ hay đây chỉ là đòn thù nhắm vào những người dân vô tội trong Tết Mậu Thân của Hà Nội hay không, chúng tôi đã cho đăng tải nguyên văn bài của Giáo Sư Nguyễn Lý Tưởng, một trong rất nhiều nhân chứng Tết Mậu Thân ở Huế còn sống tới nay. Bài trích trong tuyển tập tài liệu nhan đề "Thảm sát Mậu Thân ở Huế" do Phong Trào Giáo Dân Việt Nam hải ngoại ấn hành.

Cuộc tấn công Tết Mậu Thân (1968) là một hành động dã man, diệt chủng mà Việt Cộng đã để lại trong lòng thân nhân của những nạn nhân tại miền Nam VN, điển hình là tại thành phố Huế một nỗi kinh hoàng, một niềm uất hận nghẹn ngào, một món nợ mà con cháu phải đòi cho được kẻ sát nhân phải trả bằng máu! Vụ "Thảm sát Tết Mậu Thân 1968" tại Huế đến nay đã 39 năm rồi, chỉ còn một năm nữa là kỷ niệm 40 năm (1968-2008) nhưng phía Cộng Sản không có một chút hối hận, không một lời xin lỗi... Trái lại, trong những năm gần đây, Hà Nội đã tổ chức rầm rộ "Mừng chiến thắng Tết Mậu Thân". Tại sao Cộng Sản lại cố khơi dậy biến cố đau thương đó? Tại sao CS cứ rêu rao thành tích diệt chủng đó? Chúng tôi đặt vấn đề: Ai thắng? Thắng Ai?

Cuộc chiến thắng được mô tả "Những người cầm súng đã chiến thắng những người tay không" (gồm những người dân vô tội, các nhà tu hành, thanh niên sinh viên học sinh, nhân viên dân sự, viên chức nhà nước đang ăn Tết với gia đình...) Thật là một điều mỉa mai!

Trên thực tế, Cộng Sản đã bị quân đội Việt Nam Cộng Hòa và Đồng Minh tiêu diệt trên 100,000 cán binh Việt Cộng từ miền Bắc xâm nhập vào và thành phần du kích địa phương... Cộng Sản cũng đã gây thiệt hại cho hàng trăm ngàn thường dân vô tội tại miền Nam phải cảnh màn trời chiếu đất và hàng chục ngàn người chết hoặc bị bắt đi mất tích. Những mồ chôn tập thể tại Huế đã minh chứng tính cách dã man, diệt chủng của cuộc "Tổng tấn công, tổng nổi dậy" của Việt Cộng trong Tết Mậu Thân. Trước sự việc nêu trên, chúng tôi xin bày tỏ mấy ý kiến sau đây:

Cách nay 39 năm, chúng tôi đã sống những ngày xảy ra biến cố Tết Mậu Thân ở Huế và các nơi khác, lại được tiếp xúc với một số nhân chứng của cả hai bên (Quốc Gia cũng như CS về hồi chánh). Về sau còn được đọc một số sách báo, tài liệu liên quan đến biến cố Mậu Thân 1968. Là một người theo học ngành Sử, chúng tôi thấy có trách nhiệm phải đóng góp phần hiểu biết của mình vào kho tài liệu lịch sử VN với tư cách là một nhân chứng. Chúng tôi chỉ trình bày sự thật theo tinh thần sử học như lời Sử gia Gustave de Coulanges đã nói: "Je n'impose rien, je ne propose rien, j'expose" (Tạm dịch: "Tôi không áp đặt, tôi không chủ trương, tôi chỉ trình bày").

Biến cố Mậu Thân xảy ra chưa đầy một tháng, theo số liệu ước tính của VNCH và HK thì đã có khoảng 80,000 người Việt Nam chết (kể cả thành phần cán binh Việt Cộng).

Theo báo chí của Cộng Sản tiết lộ vào năm 1998, nhân kỷ niệm 30 năm

Mậu Thân (1968-1998) thì đã có trên 100,000 lính Việt Cộng chết hoặc mất tích. Các nạn nhân bị chôn sống, bị giết tập thể tìm được xác, hoặc chết dưới khe, dưới suối mà chúng ta đếm được từng sọ người tại 22 địa điểm trong thành phố Huế và tỉnh Thừa Thiên là 2,326 sọ người trong số 6,000 người thuộc tỉnh Thừa Thiên và thành phố Huế đã được thân nhân xác nhận là chết hoặc bị bắt đi thủ tiêu, mất tích. Hội "Nạn nhân Cộng Sản trong Tết Mậu Thân" ở Huế và tỉnh Thừa Thiên có hơn 4,000 gia đình. Theo báo chí ngoại quốc ước tính có hơn 5,000 người bị giết chết hoặc bị bắt đem đi mất tích.

Hàng chục, hàng trăm nạn nhân bị chôn sống trong một cái hố sâu, tay bị trói bằng dây điện, dây tre, bị đâm bằng lưỡi lê, bị đánh bằng cán cuốc, bị bắn bằng súng hoặc bị chôn sống... Dã man nhất là tại Khe Đá Mài (thuộc vùng núi Đỉnh Môn, Kim Ngọc, quận Nam Hòa, tỉnh Thừa Thiên) Việt Cộng đã dùng súng đại liên và mìn giết tập thể hơn 400 người, vắt xác xuống dưới khe, lâu ngày thịt thối rửa bị nước cuốn đi, chỉ còn sọ người, xương người dòn lại một đống. Người ta đã dựa vào các dấu vết còn lại của nạn nhân như áo len, giày dép, tượng ảnh, giấy căn cước bọc nhựa (ID)... để biết được thân nhân của mình đã chết ở trong đống sọ và xương lẫn lộn đó.

Ngày 8-11-1969 tại Lương Viện (Sư Lỗ) quận Phú Thứ, tỉnh Thừa Thiên, người ta tìm được xác của Linh Mục Bửu Đồng (56 tuổi) chôn chung với Linh Mục Hoàng Ngọc Bang (73 tuổi) và 2 sư huynh phụ trách trường La San Nghĩa Thực Phú Vang. Trong bao kính bọc sách của Linh Mục Bửu Đồng có giấu 3 bức thư: gởi cho cha mẹ, gởi cho các em và gởi cho giáo hữu... Chúng tôi đã công bố ba bức thư đó trên báo và trong sách "Thảm sát Mậu Thân" in lần thứ nhất vào năm 1998 và tái bản lần đầu năm 1999.

Bốn người công dân ưu tú của Cộng Hòa Liên Bang Tây Đức là vợ chồng Bác Sĩ Horst Gunther Krainick, Bác Sĩ Raymund Discher và Bác Sĩ Alterkoster đến giảng dạy tại trường đại học Y Khoa và giúp bệnh viện Huế, cũng đã bị Việt Cộng bắt đem đi chôn sống tại khu vực chùa Tường Vân, phía Tây Huế...

Hầu hết các nạn nhân là những nhà tu hành, sinh viên học sinh, những người dân vô tội, những người không có vũ khí trong tay, những người đang ở trong nhà với vợ con của họ, những người đã chấp hành lệnh đến trình diện để học tập về chủ

trương chính sách của “Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam” (một tổ chức Cộng Sản trá hình)...

Những hình ảnh về thám sát Mậu Thân ở Huế cũng như các nơi khác trên toàn miền Nam đã được đưa lên màn hình (TV, phim ảnh...), được chuyển qua vệ tinh, ngay khi biến cố xảy ra, đã gây xúc động trên toàn thế giới khiến cho dư luận phải lên án những hành động dã man của VC.

Tất cả những ai đã từng sống ở Huế và miền Nam trước 1975, chắc chắn đã được nghe, được thấy, được đọc qua sách vở, báo chí, qua những lời kể lại cũng như qua truyền hình, phim ảnh về Tết Mậu Thân.

Đồng bào của chúng ta ở Huế nói riêng và toàn miền Nam nói chung, sau biến cố này, hẳn nghe tin Việt Cộng đến là gồng gánh nhau bỏ hết nhà cửa tài sản, lo chạy lấy thân... Hình ảnh VC đi đôi với thám sát, đầu tó, chôn sống, hầm chôn tập thể...

Nếu muốn trình bày một cách đầy đủ về cuộc thám sát Mậu Thân ở Huế và miền Nam vào năm 1968, tưởng không thể trong một vài trang báo mà nói hết được những điều muốn nói, phân tích được những khía cạnh cần thiết và quan trọng bắt buộc phải trình bày. Một vài bài báo, một vài cuốn sách thiết tưởng cũng chưa hoàn thành được nhiệm vụ đó. Những điều chúng tôi trình bày trong sách “Thăm sát Mậu Thân” (xuất bản năm 1998 và tái bản năm 1999) chỉ là để gợi ý một cách tóm lược đối với những thế hệ chưa từng thấy, chưa từng nghe, chưa từng biết đến vụ thám sát Mậu Thân ở Huế...

Riêng đối với quý vị thức giả, những bậc cao niên, đã từng là nhân chứng qua các biến cố lịch sử của đất nước, hay đã có thì giờ nghiên cứu, tham khảo nhiều tài liệu sách báo, phim, ảnh... thì những điều chúng tôi trình bày, không có gì mới lạ.

Chúng tôi ước mong các thế hệ trẻ sinh ra và lớn lên sau cuộc chiến, nhất là những người ở ngoại quốc, được cơ hội tìm hiểu lịch sử Việt Nam mà không bị xuyên tạc, bóp méo, không phản bội lại sự tranh đấu cho tự do tôn giáo, cho nhân quyền và dân chủ của toàn thể dân tộc Việt Nam trong quá khứ cũng như hiện tại và tương lai.

Điều thôi thúc chúng tôi phải lên tiếng về vấn đề này, trước hết là vì sách vở, báo chí ngoại quốc và nhất là tài liệu của Việt Cộng và phe phản chiến thân Cộng đã xuyên tạc, bóp méo sự thật quá nhiều. Chúng tôi phải khẳng định rằng các tài liệu hiện có trong các thư viện và văn khố, ngay cả các tài liệu của Việt Nam

Cộng Hòa (tức chính quyền miền Nam Việt Nam trước 1975) cũng hay còn nhiều thiếu sót.

Có những ký giả trước đây đã viết bài làm cho người đọc thêm hoang mang và nghi ngờ về các dữ kiện phía quốc gia chúng ta công bố. Và dường như phía Tây phương cũng cố tình làm ngơ, không làm nhiệm vụ thông tin về biến cố Mậu Thân một cách đúng đắn hay cố tình bưng bít sự thật.

Về phương diện khảo cứu chuyên môn, các nhà sử học phương Tây đã có một quy định chung là tài liệu ghi lại một biến cố xảy ra, nếu sau 30 năm mà không có những chứng minh ngược lại, thì tài liệu đó trở thành chính sử và được dùng làm tài liệu giáo khoa để giảng dạy trong trường học.

Vì thế từ năm 1997, trước khi bước vào thời điểm 30 năm (1968-1998), nhiều nhân chứng trong đó có người Việt Nam, người ngoại quốc, gồm đủ mọi thành phần tôn giáo, chính trị... đã lên tiếng trả lời.

Năm 1998, chúng tôi với tư cách là nhân chứng, đã cùng một số anh em thực hiện tuyển tập “Thăm sát Mậu Thân...” Chúng tôi cũng đã tổ chức các lễ tưởng niệm nạn nhân Cộng Sản Tết Mậu Thân tại nhiều nơi như ở Pháp, Đức và nhất là tại Hoa Kỳ vào các năm 1997 và 1998 để nói lên cho mọi người biết những hành động dã man, tàn ác của Cộng Sản. Đồng thời, các cộng đồng người Việt ở khắp nơi trên thế giới cũng đã tự động tổ chức những buổi lễ tưởng niệm như trên. Báo chí, truyền thanh, truyền hình cũng đã tiếp tay phổ biến rộng rãi việc làm của anh em chúng tôi cũng như của các cộng đồng người Việt tỵ nạn...

Trong khi đó tại Sài Gòn, vào năm 1998 và tại Hà Nội vào năm 2003, Cộng Sản VN đã tổ chức hội thảo nhân kỷ niệm 30 năm chiến thắng Mậu Thân (1968-1998) vào dịp Tết Mậu Dần (1998). Và, Tết Quý Mùi (2003), Cộng Sản VN lại tổ chức mừng 35 năm chiến thắng... Thật là mỉa mai! Và đó cũng là một hành động khiêu khích đối với các gia đình nạn nhân Cộng Sản Tết Mậu Thân!

Phải chăng Cộng Sản đã chiến thắng bằng cách hy sinh 58,373 cán binh trong Tết Mậu Thân 1968 trên toàn lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa (miền Nam) với 9,461 người bị bắt, cơ sở nằm vùng bị phát hiện, bị tiêu diệt qua chiến dịch Phượng Hoàng của Việt Nam Cộng Hoà? (Con số này là do Việt Nam Cộng Hoà công bố. Nhưng chính quyền Cộng Sản VN vào đầu năm 1998 đã cho biết đã có

trên 100,000 cán binh và binh sĩ của chúng bị chết hoặc mất tích tại miền Nam trong Tết Mậu Thân 1968).

Trong khi đó, Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà có 4,954 người chết, 15,097 bị thương, 14,300 thường dân bị chết, 24,000 thường dân bị thương, 627,000 người trở thành vô gia cư... Từ Mùa Hè 1968 trở đi, nông thôn miền Nam dần dần được bình định.

Việt Cộng đã thảm bại trong Tết Mậu Thân nhưng chúng đã chiến thắng trở lại trong Mùa Xuân 1975 nhờ sự hỗ trợ tích cực của Cộng Sản Quốc Tế. Trong khi đó, phía Việt Nam Cộng Hoà chúng ta lại chia rẽ, bị Đồng Minh bỏ rơi.

Sau Tết Mậu Thân, có một lần chúng tôi được hướng dẫn phái đoàn báo chí, truyền hình ngoại quốc đến Huế chứng kiến các mỏ chôn tập thể. Tôi thấy các nạn nhân nằm ôm ấp nhau, gổ đầu lên nhau dưới một cái hố sâu trong đó gồm đủ mọi thành phần tôn giáo, chính đảng... Và sau ngày 30-04-1975, tôi đã gặp đủ mọi thành phần quốc gia trong nhà tù như thế... Khi đưa tay ra bốc một nắm đất dưới đáy mỏ chôn tập thể ở Huế đã thấm máu các nạn nhân, tôi không thể phân biệt được trong nắm đất đó có máu của ai? Cũng như khi cửa nhà tù đóng lại thì anh em chúng ta bất kể là người của tôn giáo nào, đảng phái nào, đều có một kẻ thù chung là Cộng Sản. Trước năm 1975, tại miền Nam mọi người đều nghe nói “Vui Xuân xin đừng quên Tết Mậu Thân”. Câu nói đó, cho đến bây giờ vẫn còn ý nghĩa.

<http://www.nguoi-viet.com>

Giải Nhân Quyền VN 2007

Ngày Quốc Tế Nhân Quyền 10-12 được thiết lập từ năm 1950 và Mạng Lưới Nhân Quyền VN (MLNQVN) từ năm 1997 đã cùng với Hoa Kỳ và cộng đồng quốc tế, mừng kỷ niệm các quyền tự do căn bản đã được ghi vào Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, và vinh danh những người đã không ngại hiểm nguy gian khổ để thăng tiến và bảo vệ các quyền đó. Để kỷ niệm 10 năm hoạt động (1997-2007), MLNQ VN sẽ tổ chức một buổi dạ tiệc vào ngày 7-12-2007 tại Westminster, CA.

Trong dịp này, MLNQVN sẽ trao Giải Nhân Quyền VN năm 2007 đến những nhà tranh đấu nhân quyền có thành tích đáng kính trọng ở VN, đó là **GS Hoàng Minh Chính, LS Nguyễn Văn Đài và LS Lê Thị Công Nhân**. Những vị này đã chịu nhiều hy sinh và mất mát vì những công việc đòi hỏi nhân quyền cho người dân VN của họ.

Thông Cáo Báo Chí 21-11-2007

DÂN OAN TỒI CÁO

Thứ trưởng Công an ba xạo

++++Nhóm Phóng Viên Đấu Tranh Vì Công Lý *04-11-2007++++

Sáng sớm ngày 26-10-2007 dân oan các tỉnh trong nước biểu tình trước nhà riêng thứ trưởng công an cộng sản Nguyễn Văn Hường và bóc mẽ ông ta nói xạo về Tự Do, Dân Chủ, Nhân Quyền ở Việt Nam

Mấy ngày vừa qua hàng đoàn người dân oan các tỉnh lên thủ đô Hà Nội đấu tranh đòi quyền lợi chính sách, đất đai nhà cửa rất rầm rộ nhân quốc hội nhà nước đọc tài CSVN khóa 12 đang nhóm họp. Có ngày số dân oan biểu tình tập trung ở vườn hoa Mai Xuân Thưởng lên tới mấy trăm người ở các huyện Tân Biên và Tân Châu tỉnh Tây Ninh, huyện Bôi tỉnh Hòa Bình, cộng với hàng chục người của đoàn dân oan tỉnh Bắc Giang, tỉnh Thái Bình, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, thành phố Bà Rịa Vũng Tàu, thành phố Nam Định...

Bà con dân oan rất nhiều người đã đi khiếu kiện hàng chục năm nhưng vẫn chưa được chính quyền xem xét giải quyết, mà chỉ chăm chăm từ trung ương tới địa phương đùn đẩy lẫn nhau, coi người dân như quả bóng đá đi đá lại cho vui mắt. Quyền khiếu kiện - tố cáo của công dân trên thực tế đời sống theo như luật pháp quy định chỉ là bánh vẽ, tồn tại trên các cụm từ hoa mỹ và sáo rỗng mà thôi. Các quyền con người đích thực theo quy định của bản hiến pháp và các văn bản pháp luật của chính nhà nước CSVN thì bị chính nhà cầm quyền chà đạp ngang nhiên không thương xót. Bà con dân oan cả nước đi khiếu kiện thì bị các cán bộ nhà nước CSVN từ cơ sở đến trung ương tối cao trốn tránh phải tay rất nhẫn tâm. Đã vậy chúng lại thường xuyên dùng công an, dân phòng, mật vụ an ninh đàn áp, khủng bố khốc liệt. Và bọn quan lại CSVN tự vỗ ngực mang danh "đầy tớ" của dân coi dân như một đám ăn vạ, kiểu như "Chí Phèo", "Thị Nở" trong tác phẩm văn học Làng Vũ Đại của Nam Cao xưa kia. Cho nên dân oan đi đến đâu cũng bị chúng xua như xua tà, không thèm quan tâm đến nỗi oan khuất của họ. Dân oan đến những trụ sở gọi là nơi "Tiếp dân" để mong nộp được lá đơn và chờ Công Lý, Lễ Phải đến với mình, thì chỉ được nhận những thái

độ thờ ơ, coi thường của cán bộ CSVN trong các cơ quan tiếp dân đó. Có những lá đơn pháp luật quy định 30 ngày phải giải quyết, nếu đặc biệt vùng sâu vùng xa thì 60-90 ngày phải xử lý, nhưng trên thực tế người dân phải chờ hàng trăm, hàng nghìn ngày mà sự khiếu kiện - tố cáo của dân cứ đứng im. Nổi bức xúc của dân khiếu kiện dâng cao đến mức có người phải ăn chực nằm chờ, hành khất tại Hà Nội để kêu oan, có nhiều người đã phải châm lửa tự thiêu lấy thân mình làm ngọn lửa để cảnh tỉnh nhà nước CS Việt Nam hãy giải quyết nỗi oan khiên của họ. Đến nay tình hình dân oan đã không giảm mà ngày càng gia tăng đến chóng mặt, người dân vẫn phải tha phương cầu thực lên thủ đô để kêu oan ngày một đông đảo, và thời gian họ nằm kêu oan tại Hà Nội cũng ngày càng kéo dài nhiều năm. Chẳng hạn như đoàn dân oan thành phố Đà Nẵng có tới hàng chục người sáng nào cũng áo đỏ in hình sao vàng ngồi biểu tình ở vườn hoa Mai Xuân Thưởng trước trụ sở Văn phòng chính phủ tại số 1 trên đường Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình Hà Nội, để mong các ông to bà lớn, quan lại cộng sản hạ mình nhìn đến nỗi khổ mất nhà đất, đến những bản án bắt công và cuộc đời bị đầy đọa nhiều năm trong lao tù của họ. Nhưng phi lý thay, không một cơ quan hay cá nhân nào của nhà nước CS chủ động tích cực, lãnh trách nhiệm giải quyết rốt ráo cho họ. Con số dân oan Việt Nam các loại chính xác là bao nhiêu thì hiện nay không có một cơ quan nào thống kê được chính xác, cụ thể. Nhưng có điều khá chắc chắn rằng, theo ước đoán của nhà báo tranh đấu dân chủ và nhân quyền Nguyễn Khắc Toàn, thì có thể số dân oan VN phải lên đến hàng chục triệu. Ngay nhà cựu cách mạng CSVN phản tỉnh, nhà dân chủ lão thành Nguyễn Minh Cần, nguyên là cựu phó chủ tịch UBND, cựu phó bí thư thành ủy CS thành phố Hà Nội, trong một bài viết rất thuyết phục mới đây, đã sơ bộ liệt kê ra được "các chủng loại dân oan VN", cho chúng ta thấy những nạn nhân dưới chế độ độc tài toàn trị CSVN là

rất phong phú và đa dạng, vạn trạng muôn hình...

Nhân dịp quốc hội khóa XII những buổi sáng ngày 23, 24 và 25-10-2007 đang họp, bà con dân oan các tỉnh cực chẳng đã phải đi khắp các phố quanh khu vực cơ quan quyền lực CSVN đang nhóm họp theo kiểu tuần thu nhị kỳ này để biểu tình đả đảo tham nhũng, kêu gào trả quyền lợi cho người dân mất đất, mất nhà... Bà con kéo hàng đoàn hô to những khẩu hiệu đấu tranh vang khắp các phố. Đáp lại những hành vi tranh đấu ôn hòa và hợp hiến hợp pháp đó của dân chúng, công an đã đóng giả dân phòng dân sự, mặc thường phục không đeo biển hiệu, xông vào đàn áp và bắt bớ một số người. Ông Nguyễn Kim Nhân, trưởng đoàn dân oan tỉnh Bắc Giang, dẫn đồng bào biểu tình rất dũng cảm. Khi thấy bà con mình bị đàn áp, ông đã đứng ra đỡ đòn cho họ liền bị công an xông vào bám huyệt lôi đi rất tàn bạo. Không núng thối, bà con dân oan đã biểu tình đòi thả người bị bắt và hô to: "Chúng tôi chống tham nhũng! Công an của đảng và nhà nước bắt người để bảo vệ tham nhũng! Đả đảo công an bắt người vô tội! Đả đảo công an bắt người chống tham nhũng!!!" ...

Đến 20g tối ngày hôm sau, buộc lòng công an đồn Quán Thánh phải thả ông Nhân ra khỏi nơi giam cầm sau 32 giờ bị bắt giữ và đói khát. Cùng ngày hôm đó, báo Thanh Niên trong nước của tổng biên tập Nguyễn Công Khê có đăng bài nói về thứ trưởng công an CS Nguyễn Văn Hường tiếp phái đoàn Ủy hội Tự do Tôn giáo Quốc tế Hoa Kỳ. Qua nội dung bài báo này, bạn đọc cảm thấy ông Hường nói rất hay ho và đầy thuyết phục về Nhân quyền, Dân chủ, Tự do... cho đảng CSVN và nhà nước XHCN mà ông là một trong những người đang trung thành và tận tụy bảo vệ. Sau khi đọc được bản tin này, bà con dân oan đang biểu tình đấu tranh ở 110 Cầu Giấy, ở Mai Xuân Thưởng, ở via hè tòa án, viện kiểm sát nhân dân tối cao trên phố Lý Thường Kiệt, có vẻ rất hồ hởi và tỏ ra "vui vui cái bụng"... Do vậy, sáng sớm hôm sau, họ kéo lên biểu tình trước cửa nhà riêng ông thứ trưởng công an CS này tại số 18B Xóm Chùa Kim Liên thuộc bán đảo Yên Phụ, Quảng Bá, Hồ Tây, TP Hà Nội để mong đối thoại với cá nhân ông. Phải gặp cho được nhân vật trung tâm của bài báo rất nhạy cảm, đang gây xôn xao dư luận, thu hút khá đông độc giả trong ngoài nước trong ngày hôm đó và vẫn còn dư âm đến tận hôm nay....

Sáng sớm hôm ấy, đoàn dân oan mấy chục người ra đi từ rất sớm, vào khoảng 5 giờ, khi trời Hà Nội còn giá lạnh bởi đang vào đầu mùa đông rét mướt. Họ phải ra đi sớm tinh sương như vậy vì còn đề phòng công an, mặt vụ CSVN ra tay ngăn chặn bước tiến của họ đến nơi họ cần đến. Hơn nữa có xuất phát như thế thì mới may ra đón lõng được vị thứ trưởng công an CSVN uy quyền tại tư dinh sang trọng trước khi ông đến công sở làm việc vào buổi sáng. Hiện nay ông quan đầu triều CSVN này được bộ chính trị của đảng và nhà nước CSVN giao trọng trách giữ vững an ninh cho chế độ, cho ghề thống trị mãi mãi của đảng CSVN trên phạm vi toàn quốc. Có thể nói ông là loại quan hàng đầu Vương triều CS đang nắm quyền sinh sát mấy chục triệu người dân Việt Nam. Uy thế và vị trí của ông thời buổi này đôi khi còn quan trọng và lớn hơn cả bộ trưởng, đại tướng công an Lê Hồng Anh... Bất ai, thà ai, liệu kế đàn áp, khủng bố phong trào dân chủ và kể cả mưu toan trừ dập phong trào dân oan trong cả nước đều từ một tay ông hết ráo trội. Ngay cả đến công việc phát ngôn chính thức thay mặt đảng CSVN để nói lên lập trường, quan điểm về vấn đề Nhân quyền, Dân chủ, Tự do Tôn giáo cũng do ông bao trọn... Vì thế chúng ta thấy ông thường cặp kè tháp tùng các Vua Chúa CSVN như Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Tấn Dũng... đi công du ngoại quốc, nhất là các nước Âu - Mỹ - Úc Châu... Ông đi như vậy để tư vấn cho các "đại vương" trong Cung đình CSVN ở Hà Nội thuộc triều nhà Nguyễn + nhà Nông với mọi phương thức ứng xử, mọi kiểu cách trả lời, mọi luận điệu đối đáp... theo kiểu ngụy biện tinh ranh về đường lối, chính sách đàn áp, trừ dập nhân dân trong nước, khi bị báo chí hay các chính khách quốc tế chỉ trích, phê phán hay truy vấn gắt gao tại các quốc gia dân chủ vẫn minh nơi phái đoàn công du đến.... Tóm lại, ông thứ trưởng công an CSVN này là quan đại thần của Vương Triều CSVN, rất quan trọng trong bối cảnh hiện nay, khó ai có thể thay thế được vị trí; và tiếng nói của ông đã tỏ ra rất lạnh lùng, điều luyện và chuyên nghiệp, vì chính bản thân ông đã từng trải mấy thập niên trong lĩnh vực bảo vệ độc quyền chính trị, độc quyền cai trị cho đảng CSVN trên đất nước nghèo khổ này một cách rất thành công, tuyệt vời và hoàn hảo !!!

Khi đoàn dân oan lam lũ đói rách đã vượt mọi trở ngại đến được tư thất sang trọng của gia đình ông vào buổi sáng đó thì cả xóm giềng quanh khu

vực vẫn còn chìm trong giấc ngủ rất yên tĩnh. Cần nói thêm: khu vực này là nơi đắc địa, đất đai giá rất đắt đỏ, lên đến hàng mấy chục cây vàng một mét vuông. Xung quanh có hàng chục, hàng trăm ngôi biệt thự kín cổng cao tường tuyệt đẹp, chỉ dành cho các VIP hạng nhất, các nhà doanh nghiệp quốc tế giàu có hay các quan chức ngoại quốc cao cấp sang Hà Nội công tác hoặc đầu tư, vì giá thuê biệt thự lên đến hàng mấy ngàn đô la Mỹ/tháng. Gia đình người Việt nào mà lọt được vào nơi đây phải là loại số dách, đặc biệt giàu sụ và rất có thế lực. Vì ngay cả dân làng gốc của bán đảo Yên Phụ, Quảng Bá này phần lớn cũng đã phải bán đất, bán nhà cho những người giàu có hoặc mạnh thế trong xã hội để ra đi nơi khác hết rồi. Hiện nay thì chưa thấy báo mạng điện tử hải ngoại công bố chi tiết, cụ thể tài sản của riêng gia đình ông là bao nhiêu, có lẽ còn khiêm tốn hơn rất nhiều so với các nhân vật khác cũng đang tại vị như ông. Chẳng hạn trường hợp những tướng lĩnh công an khét tiếng như thứ trưởng Nguyễn Khánh Toàn, thứ trưởng Trương Hòa Bình... Rồi như đương kim thủ tướng chính phủ nước CHXHCNVN Nguyễn Tấn Dũng vốn là cựu thứ trưởng bộ công an, mà thời gian qua đã bị các đồng chí của mình hoặc bị nhà báo Trương Minh Đức ở Kiên Giang phơi bày giữa thanh thiên bạch nhật, trước bàn dân thiên hạ các khối tài sản quá kếch xù... Còn các Vua Chúa CS hạng gộc khác thì quá giàu sụ, khỏi luận bàn, miễn góp ý, như các cựu hoàng, cựu vương Đỗ Mười, Trần Đức Lương, Võ Văn Kiệt, Trần Văn Trà, Phan Văn Khải... Đến ngay như ông Tổng bí thư Nông Đức Mạnh từ trước tới nay dân chúng trong nước cứ tưởng ông vốn là người dân tộc Tày ắt phải chất phác thật thà như đằm và trong sạch trình trắn như pha lê, thì mới đây cũng bị một lão thành CS trong đảng đang cư trú ở Xuân La, quận Tây Hồ, Hà Nội tên là Trần Văn Trần lôi ra ánh sáng chói chan của mặt trời sự thật. Và ông "Tổng bí thư đảng ta" đã hiện nguyên hình là một Hoàng Đế Đỏ, rất biết ăn đất, ăn nhà, ăn bổng lộc tài giỏi và bậm trợn không kém ai !!!...

Qua đây chúng ta hiểu thêm là vì sao ông TBT hay các quan chức CS đang được hưởng nhiều đặc quyền, đặc lợi béo bở không hề muốn đất nước được có Tự do, Dân chủ, Nhân quyền thực sự, không hề muốn quốc gia được chuyển hóa sang thể chế đa nguyên đa đảng !!! Bởi vì khi điều đó xảy ra thì thứ hồi các vua chúa, các quan lớn, quan nhỏ, quan nhỏ đủ loại

của đảng CSVN liệu còn hưởng được những đặc quyền, đặc lợi đó nữa hay không ? Do đó họ quyết tâm phải giữ vững cái lá cờ đã rách tả tơi thường được gọi là "Quyết tâm đánh bại mọi thế lực thù địch, đánh bại mọi âm mưu diễn biến hòa bình hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của ĐCSVN. Kiên trì giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ vững chắc chế độ XHCN. Kiên định con đường mà đảng, "bác hồ" và nhân dân ta đã lựa chọn" !!!

Khi đã tề tựu trước nhà ông quan đại thần phụ trách "Bộ Hình" của Vương Triều CS Nguyễn Văn Hưởng được một lúc thì đoàn dân oan trút bỏ y phục bên ngoài, chỉ còn lộ ra toàn là Áo trắng Dân oan viết đầy biểu ngữ tranh đấu đòi Công lý, đòi Quyền lợi. Rồi bà con đồng thanh hô lớn : "Bác Hưởng, ông Hưởng ơi, ra tiếp dân oan chúng tôi !" Nghe ồn ào, huyền não như vậy ngay từ sáng sớm, nên một lúc sau ông vội mở cổng ra xem cho biết đầu đuôi sự tình.

Ông vừa mở cửa ra và đứng trước đám dân oan đói rách khổ sở, thì một bà người miền Nam cũng đã lớn tuổi nói : "Bác Hưởng ơi ! Hôm qua cháu thấy bác nói trên báo hay quá". Cậy mình là quan lớn, lại sượng quá nở mũi, ông hỏi : "Con nói sao?" (Vốn quan liêu, trịch thượng nên mặc dù bà này chỉ kém ông ta chưa đến 10 tuổi, ông vẫn xưng hô theo kiểu cha chú, bố thiên hạ, phụ mẫu chi dân...). Bà dân oan này thấy vậy nói tiếp : "Con thấy bác nói hay như vậy nên hôm nay gặp bác để tuyên bố với bác theo kiểu miền Nam là 'đù cha ông xạo' và theo kiểu dân Bắc là 'cái lão bốc phét quá trời' !!!" Trước câu trả lời đốp chát của một dân oan như gáo nước lạnh bất ngờ hắt vào mặt, tay thứ trưởng vội quay đi. Khi ấy ông Nguyễn Kim Nhân, một dân oan Bắc Giang 58 tuổi bị bắt giam mới được thả ra khỏi đồn công an hồi tối nói : "Bác Hưởng ơi, sao bác cho công an ăn mặc giả danh dân phòng để đàn áp, bắt bớ dân khiêu kiện? Cụ thể hôm qua cháu đã bị an ninh đưa vào đồn công an phường số 59 phố Quan Thánh, quận Ba Đình, Hà Nội, bắt giam từ sáng đến đêm hôm sau, may nhờ bà con dân oan đến đấu tranh họ mới thả đấy, bác có biết không ? Vậy Nhân quyền của chúng cháu là dân đen Việt Nam có được công an của bác tôn trọng không hở bác ?!"...

Rồi ngay lúc đó ai nấy đề nghị ông Hưởng phải cho người giải quyết dứt điểm và không được để công an, mặt vụ đàn áp, khủng bố bắt bớ người dân vô tội như lời ông tuyên bố với phái đoàn Ủy hội Tự do Tôn Giáo Hoa Kỳ mà ông đã cho thuộc cấp

đăng trên báo Thanh Niên và báo An ninh Thế giới hôm qua... Ông Hưởng im lặng không đáp mà còn quay mặt ra chỗ khác. Tiếp đó ông mới hỏi vài câu lầy lệ và động viên bà con : “Thôi bà con về đi! Cứ bình tĩnh! Đảng và nhà nước sẽ từ từ giải quyết cho từng trường hợp thật có lý có tình, đúng luật pháp! Bà con đừng mặc áo trắng viết chữ như thế này nữa! Nếu bà con muốn khiếu kiện tố cáo gì thì quay về 110 Cầu Giấy, chứ nhà tôi có phải trụ sở tiếp công dân khiếu nại đâu ? Bà con muốn nộp đơn cho tôi, thì tôi sẽ nhận và giúp chuyển về cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết”.

Trước kiểu trả lời của ông thứ trưởng như vậy, bà con dân oan đang vây xung quanh và trước nhà ông liền nói : “Thưa ông, dân oan chúng tôi biết ông có quyền lớn chức cao, phụ trách an ninh trật tự, chúng tôi muốn ông can thiệp với đảng và nhà nước, muốn ông lên tiếng tác động để giải quyết cho dân oan chúng tôi. Chứ nếu chỉ nhờ ông nộp đơn hộ tới trụ sở tiếp dân Cầu Giấy thì cần gì phải lặn lội đến nhà ông làm gì cho tốn công vô ích! Chúng tôi đã đi hàng chục năm, vượt hàng ngàn cây số, nộp cả hàng vạn đơn từ rồi, nhưng các cơ quan ấy họ có màng tới và xem xét giải quyết gì đâu !!!!???”

Còn dân oan Trương Thị Tám, người phụ nữ góa bụa phải nuôi 3 con còn nhỏ dại, gốc ở Nam Định nhưng hiện là cư dân và oan dân của tỉnh Lâm Đồng, một trong số 27 người đã vượt thoát cuộc đàn áp cưỡng chế của công an mật vụ CS tại Sài Gòn vừa qua để chạy ra Hà Nội tiếp tục tranh đấu, thì nói : “Bác Hưởng ơi ! Bác xem dân oan chúng cháu nghèo khổ đói rách, con cái thì nheo nhóc phải bỏ học, bỏ quê theo mẹ ra thủ đô khiếu kiện kêu oan mấy năm đây này, mà không được cấp chính quyền hay cán bộ trung ương nào quan tâm giải quyết... Vậy mà sao bác nỡ đặt điều, bảo dân oan chúng cháu là giàu có bạc tỉ, bạc triệu nhưng giả đò, đóng kịch để quấy rối nhà nước???”.

Nhà sư Thích nữ Đàm Bình ở Hà Tây thì cung kính : “Thưa ông Hưởng ! Nhà chùa tôi chỉ mong ông có ý kiến xuống cấp dưới, tác động cho hoàn cảnh của tôi sớm được minh oan, được trả lại quyền tự, quyền lợi, được bồi thường danh dự, nhân phẩm. Vì hơn 15 năm tôi đã phải ăn sương nắng gió ở Mai Xuân Thưởng đòi công lý rồi mà không đâu giải quyết! Thưa ông Hưởng ! Nhà chùa cũng xin ông làm phước, sai an ninh cấp dưới trả lại 1 triệu đồng là tiền Thượng tọa Không Tánh đã làm phúc công quả

ban tặng cho tôi nhưng bị công an trấn lột đêm 22-8 ông ạ. Nhà chùa tôi chẳng còn tiền bạc gì để sống nữa đâu ông ơi !!!”

Bà Nguyễn Thị Gấm, một dân oan 66 tuổi đã ở vườn hoa Mai Xuân Thưởng gần 9 năm, thì nói : “Thưa ông Hưởng ! Tôi bị bản án bất công, bị nhà nước đền bù oan sai gây mất nhà, mất đất khổ quá! Tôi đành phải khiếu kiện kêu oan lên trung ương, vậy mà tại sao công an Quảng Ninh đã bắt giam bỏ tù tôi hơn 40 ngày ở trại Láng 14 tới 2 lần vậy ông ? Nhân quyền, Dân chủ của tôi được công an Việt Nam tôn trọng như thế à ?”

Trước những lời chất vấn có vẻ khiêm nhường, lễ phép nhưng gay gắt chua chát của “các ông chủ bà chủ” là những công dân Việt Nam với vị thứ trưởng công an tự xưng là “đầy tớ, công bộc của dân”, ông đã không thể đáp lại được gì. Bí quá, ông đành quay đi, đánh trống lảng, coi như không nghe thấy gì hết...

Đoàn dân oan biểu tình trước nhà riêng ông Hưởng sáng hôm 28-10-2007 ấy lên tới hàng chục người. Họ mang biểu ngữ, hô vang cả một góc trời, đòi nhân quyền, công lý và tài sản. Lúc hơn 6 giờ sáng là giờ ông đi làm, tay lái xe riêng cho ông cũng là vệ sĩ an ninh đã phải tức tốc điện thoại cho cảnh sát, mật vụ. Từ đầu đó trong thành phố, bọn này kéo đến trên mấy xe ô tô và mấy chục xe máy để giải vây cho ông. Kẻ “công trạng nhân quyền đầy mình” vội leo lên ô tô chuẩn mắt để lại đám ông chủ bà chủ dân oan rách rưới, tiều tụy, thất thểu tội nghiệp... Họ lục tục trở về Mai Xuân Thưởng, Cầu Giấy và vỉa hè phố Lý Thường Kiệt, nơi có các cơ quan gọi là “tòa án nhân dân”, “viện kiểm sát nhân dân” trong trạng thái tuyệt vọng, rối bời... Trên chặng đường tiếp tục biểu tình qua các phố, họ bảo nhau trong nước mắt nghẹn ngào và căm phẫn : “Nếu đất nước không có đa nguyên đa đảng, không có Dân chủ, Tự do, Nhân quyền....thì quyền lợi của bà con mình chẳng bao giờ được giải quyết đâu!!!”

Còn cụ bà Đường Thị San, dân oan quê tỉnh Vĩnh Phú, cư trú ở Khu 1, thôn Xuân Phương, phường Phúc Thắng, thị xã Phúc Yên, một chiến sĩ đấu tranh rất kiên cường nhiều năm tại Hà Nội và tại quê nhà thì nói : “Tôi chỉ tin cái bọn cộng sản này nó giải quyết quyền lợi cho dân đâu! Cướp đất xong, nó bán lấy tiền chơi gái, đánh bạc, xây biệt thự cao cấp, cho con cái du học ngoại quốc hết cả rồi, thì lấy đất đâu nó trả cho mình! Tôi nghe nói Việt Nam mới được vào Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc, sẽ phải

đi bảo vệ hòa bình thế giới, thì mình phải đấu tranh mạnh để thế giới lại bảo vệ mình. Chắc lúc ấy mình sẽ được quốc tế bênh vực và may ra mới đòi được bọn cộng sản trả nhà, trả đất cho mình thôi. Bọn cộng sản từ to đến nhỏ toàn nói để lừa bịp dư luận! Tin làm sao được chúng nó! Chúng nó nói thì rõ hay nhưng đâu có làm theo lời mình nói! Bằng chứng là lão Hưởng đấy, lão nói thì ngọt như mía lùi, đến con kiến trong lỗ cũng phải chui ra mà nghe. Nhưng nói thì cứ nói, lão vẫn để bọn công an tay sai dưới quyền đánh đập, bắt bớ dân oan mình trong cả Sài Gòn lẫn ngoài Hà Nội đấy thôi !!!”.

**Hà Nội, vườn hoa M.X.T
Nhóm PV Đấu Tranh Vì Công Lý**

Dân oan Sài Gòn biểu tình đòi Tài sản và Công lý * Ngày 29-11-2007

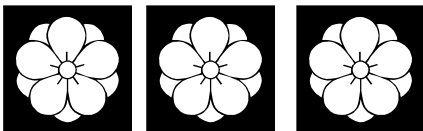
Như dư luận đã biết : Kể từ đầu tháng 11-2007 đến nay, đồng bào dân oan các tỉnh Nam Bộ và Nam Trung Bộ gồm các tỉnh : Bình Thuận, Lâm đồng, Long An, Bà Rịa Vũng Tàu, Rạch Giá, An Giang... đã lũ lượt kéo về trung tâm thành phố Sài Gòn để tập trung biểu tình tranh đấu đòi ruộng đất, nhà cửa, ruộng vườn, tài sản bị nhà nước CSVN ở các địa phương cướp đoạt trắng trợn từ nhiều năm qua. Đồng bào dân oan kiên trì tranh đấu khiếu kiện, tố cáo như vậy biết bao năm qua nhưng không hề được các cấp chính quyền giải quyết trả lại. Đã thế, nhà nước CSVN lại còn huy động và chỉ đạo công an, mật vụ, dân phòng dùng biện pháp thô bạo bằng vũ lực để cưỡng chế đồng bào phải lên xe ô tô để chúng chở vứt bỏ về quê cũ. Bất bình trước hành vi ra sức cướp đoạt tài sản của mình, đồng bào dân oan kiên quyết đấu tranh để đòi lại. Hiện nay nơi đặt văn phòng tiếp dân của trung ương ĐCSVN và của chính phủ, quốc hội, thanh tra chính phủ tại địa điểm số 210 đường Võ Thị Sáu, Sài Gòn đã bị nhà nước CSVN ở cấp trung ương đóng cửa không tiếp dân. Bởi thế đồng bào chẳng còn bất cứ địa điểm nào để nộp đơn khiếu nại và tố cáo đòi lại quyền lợi của mình. Với chính sách phản dân hại nước của nhà nước đảng trị chỉ thích cùm kẹp giam hãm nhân dân trong đói nghèo, lạc hậu mãi mãi như thế, nên đa phần nhân dân VN rất chán ghét chế độ độc tài mà ĐCSVN đang cố bám giữ đến cùng bằng mọi thủ đoạn....

Vì bị chính nhà nước CSVN từ chối giải quyết như thế, nên mỗi khi đồng bào dân oan các tỉnh đã tới được Sài Gòn thì họ bảo nhau phải cùng đi tuần hành ở quận 1 và 3 là trung tâm đầu não của thành phố. Các địa điểm đồng bào hay đi diễu hành là : trước Nhà thờ Đức Bà, trước Tòa Tổng Lãnh Sự Mỹ, trước Dinh Độc Lập cũ. Có nhiều hôm đồng bào đã quay trở về tụ tập biểu tình trước toà nhà của Quốc hội 2, là nơi đã diễn ra cuộc biểu tình dài 27 ngày mà sau đó bị công an CSVN đàn áp thô bạo... Đồng bào làm vậy vì muốn cảnh tỉnh dư luận xã hội nói chung và tạo áp lực lên chính quyền CSVN có đặt đại diện tại thành phố này nói riêng. Mỗi khi có các cuộc diễu hành tranh đấu của đồng bào dân oan trên các địa điểm nhạy cảm như vậy, thì công an CSVN trong nước được thượng cấp của họ huy động rất đông đi theo để cô lập và khủng bố đồng bào. Tuy nhiên, vì của đau con xót, vì công lý và lẽ phải, đồng bào không thể vì bị đe dọa, khủng bố nặng nề như vậy mà lo sợ, mà nhụt ý chí đấu tranh. Trái lại họ càng đoàn kết, tương trợ lẫn nhau để tiếp tục bền gan đấu tranh với chính quyền CS tham tàn và độc ác.

Trong những ngày qua, nhân dân và dư luận đã biết không một ngày nào là không có đoàn biểu tình của đồng bào dân oan tại Sài Gòn, dù rằng họ liên tục bị công an, mật vụ bắt bớ, đàn áp và sách nhiễu. Khi ít thì dăm ba chục người, nhiều thì 200-300 người. Đoàn biểu tình đi tới đâu cũng đều gây sự chú ý đặc biệt của người dân đang đi lại đông đúc trên các tuyến đường phố. Khách quốc tế đi du lịch, tham quan ở trung tâm thành phố bắt gặp đã chụp khá nhiều hình ảnh của đoàn diễu hành biểu tình và họ tỏ ý cảm thông sâu sắc với đồng bào đau khổ nạn nhân của chế độ độc tài đầy rẫy bất công.

Nhóm Phóng Viên chúng tôi xin gửi đến dư luận một loạt các hình ảnh biểu tình và diễu hành đó cho mọi người biết. Đây là chùm hình ảnh mới về các cuộc xuống đường của bà con dân oan trong những ngày qua tại thành phố này và chắc chắn sẽ còn tiếp tục cho đến khi đồng bào đòi những kẻ cướp đoạt phải trả lại tài sản cho họ...

Sài Gòn, 21g15 ngày 29-11-2007
Nhóm PV Đấu Tranh Vì Công Lý



🌸🌸 **BẰNG MỘT CON ĐƯỜNG KHÁC** 🌸🌸 **Nguyễn Xuân Nghĩa**

Theo sở nguyện của con gái, mẹ LS Lê Thị Công Nhân gửi vào nhà tù cho cô quyền Kinh Thánh; nhưng bị công an từ chối. Và rồi, LS Lê Thị Công Nhân vẫn có quyền Kinh Thánh từ tay một thành viên trong phái đoàn Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế Hoa Kỳ khi vào thăm cô.

Kinh Thánh bị từ chối
Nhưng Chúa vẫn ở bên LS Lê Thị Công Nhân.
Chúa nhìn thấy hết
kể "không ngủ được nếu không làm điều ác
và mất ngủ nếu không làm người ta ngã"
Kể "ăn bánh hung dữ
Uống rượu gian ác" *
Ta hãy tin vào Chúa như Lê Thị Công Nhân hằng tin
Để hiểu tại sao bức tường Béc-lin bị đổ
Để hiểu tại sao Liên bang Xô-Viết...
nói lời cáo chung.
Đề và đề ...
khi vợ chồng bí thư cộng sản Rumania rơi vào địa ngục
Ta hãy tin
để thấy Người trừng phạt.
Ở Việt Nam,
Giờ hấp hối của lũ cai tù
Là khi trong ngục
Kinh Thánh bị từ chối
Chúa đến bên LS Lê Thị Công Nhân
Bằng một con đường khác.

Hải Phòng, 22-11-2007
** Kinh Thánh*

🌸🌸 **HÃY CHO TÔI...** 🌸🌸 **Bảo Thắng**

Hãy cho tôi làm con của Phật
Tôi mang từ bi đến với chúng sanh
Tôi đến từng người, đến tận nhà giam
Để cứu giúp những người tai ương bức bách
Tôi làm cho bạo cường nhận ra sự thật
Bất chúng trả tự do, quyền sống cho con người...
Hãy cho tôi làm con Đức Chúa Trời
Tôi đem tình thương đến với toàn nhân loại
Tôi chứng minh cho bạo tàn được thấy
Tội ác vô thần bắt nguồn từ chủ nghĩa Mác-lênin
Bất chúng phải sám hối ăn năn
Phải từ bỏ những điều sai trái
Vi ác quỷ máu Chúa Jesu đã chảy
Đỏ tình thương và sáng chói niềm tin...
Hãy cho tôi được làm thành viên
Của Khối 8406
Tôi quyết tiến trên con đường tranh đấu
Cho tự do, hạnh phúc của giống nòi
Nơi nhà giam tôi cất tiếng ca
Trên đường phố hiên ngang tôi bước
Nhìn thẳng vào mặt bạo cường tôi thét :
Hãy trả tự do, quyền sống lại cho dân !
Nhân danh ai mà các người giám đã tâm
Khổ sai dân tộc suốt hai phần thế kỷ ?
Cướp của, giết người chẳng từ già trẻ
Tội ác các người khó tả bằng lời ! ! !...
Hãy cho tôi được làm người:
Làm tín đồ và làm thành viên của tất cả !